

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

THÁNH GIÁO
SỪ TẬP

Năm Ất Tỵ - 1965

In Lại Theo Ấn Bản TLBT

CƠ QUAN PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

LỜI GIỚI THIỆU

Nam Mô Cao-Đài Tiên-Ông Đại-Bồ-Tát Ma-Ha-Tát.

Nhằm mục đích quảng truyền giáo lý Cao-Đài Đại-Đạo hầu lợi lạc bá tánh, bá gia, giúp phương tiện cho người mộ Đạo tu hành, trong thời gian qua, Thiên-Lý Bửu-Tòa đã phát hành các Kinh sách, Thánh-ngôn, Thánh-giáo của Đại-Đạo, trong đó có các quyển Thánh-giáo do Cơ Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo sưu tập và ấn tống trước đây.

Lời Đức Mẹ Diêu-Trì Kim-Mẫu đã dạy ở Thiên-Lý-Đàn ngày 28-2-1967 rằng: "Tam-Kỳ Phổ-Độ Đại-Đạo hoàng dương chánh pháp để phục hưng thời mạt pháp hầu lập Thánh-Đức Thượng-Ngươn". Như vậy, Thánh ý của Đấng Chí-Tôn muốn đem Đạo vào đời, dẫn độ chúng sanh cho biết cải dữ về lành, cải tà qui chánh, đồng hướng về tình thương tối thượng của Đấng Tạo-Hóa hầu tu sửa cho được Chân Thiện Mỹ để tránh khỏi nạn diệt vong, mới xây dựng lại cảnh thái bình an lạc. Vậy thì cõi Thánh-Đức sẽ được hình thành trong tương lai ngay trên thế giới này, mà người được chọn sẽ toàn là bậc Đức-Thánh Nhân-Hiền: người , Tiên, Thánh, Phật sống lẫn, là Thiên Đàng tại thế. Thử hỏi cả khối vạn linh sanh chúng ngày nay những ai là người được chọn? Chúng ta chưa biết được, chỉ mau lo nỗ lực tiến tu, rồi mới rõ biết tình Thượng-Đế thương đời dường bao! bảo bọc dường bao? Đấng Chí-Tôn vì đời mà lập Đạo, cho nên hàng môn đệ của Đại-Từ-Phụ là phải xả thân vì Đạo

Đánh máy lại: **Thiên Lý Bửu Tòa**
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**
Đóng tập: **H&L eBooker**
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

Copyright © 2006 — Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý

cứu đời.

THI:

*Đạo, đời hai mối rõ tương quan,
Thế giới liên siêu cảnh lạc nhân.
Đem Đạo cứu đời cơn loạn lạc,
Đời bình nhờ Đạo thấm nhân gian.
Đời nguy dân khổ vì xa Đạo,
Thiếu Đạo thì đời hóa lửa than.
Suy gẫm tột cùng thông suốt lý,
Quân bình đời Đạo tạo Thiên-đàng.*

Như ngày nay rất nhiều nơi có bậc tu chơn hoàng dương Chánh Pháp, có Kinh Sám kêu gọi tu hành, khuyến tấn linh căn một cách khẩn trương, vì sao? Vì đời đã đến mức chót, gần quên hết Đạo lý rồi, đức tin yếu ớt lại thêm vật chất thịnh hành, hấp dẫn nhân sinh chỉ còn biết đua chen theo đà phát triển duy vật ấy mà thôi.

Đấng Chí-Tôn Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, Đức Diêu-Trì Kim Mẫu, Đức Quan-Thế-Âm Bồ-Tát và các Đấng Thiêng Liêng Phật, Thánh, Tiên, Thần vì lòng bi mẫn vô biên, thương xót chúng sinh như Mẹ hiền thương con đỏ nên chẳng quản ngại nhọc nhằn trần trược, giáng điển gọi kêu, dạy bảo tận tường, rớt ráo lý Đạo sâu mầu cho người tu có cơ siêu thoát về lạc cảnh trong nhứt kiếp. Những pho Kinh báu, Thánh Ngôn, Thánh Giáo hiện tiền là những Kim Chi Nam mâu diệu, những ngọn đuốc quang minh soi đường đưa hành giả qua bể khổ trần mà khỏi lo sợ đấm.

THI:

*Xuống biển không chìm bởi có phao,
Đi đêm chẳng sợ rớt hầm ao,*

*Cũng nhờ ngọn đuốc giờ cao rọi,
Soi sáng đường trường chỗ hố hào.
Học Đạo tâm tu âu cũng thế,
Thánh Ngôn nền tảng quý dường bao!
Cao-Đài Giáo-Lý là cao cả,
Huyền diệu thiêng liêng thấu rõ nào.*

Chúng tôi với trí phàm sơ thiển, chỉ có tâm thành dâng hiến Trời Cha, thiết tha mời gọi, thỉnh cầu các bậc Linh Căn còn tại thế mau lo hành tròn hạnh nguyện: Lợi ích tha nhân, làm cánh tay hữu thể của Bề-Trên đem ban rải tình thương Thượng-Đế khắp cõi Ta-Bà này cho cả vạn linh đồng được hưởng, hầu sớm có cảnh thanh bình Thánh Đức ở trần gian.

Rất mong thay!

Cẩn bút,

Ngọc-Liên-Hương
Thiên-Lý Bửu-Tòa

THAY LỜI TỰA

Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo trân trọng giới thiệu quyển Thánh-Giáo Sưu-Tập năm Ất-Tỵ (1965) với chư tín hữu và chư tôn độc-giả bốn phương.

Trung thành với nhiệm vụ mà các Đấng Thiêng-Liêng đã giao phó, Cơ-Quan Phổ-Thông Giáo-Lý Đại-Đạo (trụ sở đặt tại 171 Cống Quỳnh, Sài Gòn) đóng vai một điện đài thu và phát ra những huấn từ do ơn Trên ban xuống nhằm đạt ba mục tiêu chính yếu là:

1)- Khảo cứu giáo lý Tam-Giáo Đạo, đem lại cho nhơn sanh hiểu biết từ nguồn gốc Đại-Đạo phát xuất Tam Giáo Đạo, cho đến Tam Giáo Đạo trở về nguồn gốc Đại-Đạo.

2) - Ban hành Kinh điển đạo luật để kêu gọi các hường đạo nhớ lại tôn chỉ tối cao mà Thượng-Đế đã vạch sẵn một đường lối quy nguyên Tam Giáo Đạo mà thực hành cho đúng với chân lý của Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ.

3) - Mở rộng lòng thương tuyệt đối với các chi phái, giáo phái, từ đẳng cấp chức sắc cho đến tín đồ, hay bảo trợ trên mọi phương diện tùy theo sở xuất của Ban.

Từ ấy nhân nay, đeo đuổi theo ba mục tiêu trên, Cơ Quan chúng tôi đã cố gắng phục vụ nhơn sanh trong Đạo lẫn ngoài đời, với sự hoàng dương Chánh Pháp mà trong quyển Sưu Tập này, chư quý liệt vị sẽ lần lượt theo dõi từng bước xuyên qua các

bài Thánh Giáo trích đăng do Ôn Trên giảng cơ phổ độ.

Thật ra, vì đức háo sinh các Đấng Thiêng Liêng chỉ cho đời bằng thần cơ diệu bút mà Cơ Quan có bốn phận phổ truyền giáo lý để cống hiến cho chư độc-giả trong quyển Thánh Giáo này bằng những lời vàng tiếng ngọc.

Đọc qua các bài Thánh Giáo ấy, chư tôn độc-giả sẽ thấy tinh thần các Ngài hiện ra trong các tư tưởng rất thanh cao tế nhị, được mô tả bằng những lời văn bình dị khéo léo vô cùng, đủ chứng tỏ một giá trị truyền thần tuyệt đỉnh thanh cao phi phàm, đáng làm một quyển Thánh Kinh giá bửu!

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Đại-Đạo

Tổng Lý Minh Đạo

HUỆ-LƯƠNG (Trần Văn Quế)

MỤC LỤC

- 1) Văn Phòng Phổ-Thông Giáo-Lý 21-3-1965
(Quan-Âm Như-Lai)
- 2) Thiên-Lý Đàn 1-4-1965
(Giáo-Tông Đại-Đạo &
Đông-Phương Chương-Quản)
- 3) Ngọc-Minh Đài 5-4-1965
(Lê-Đại-Tiên)
- 4) Thiên-Lý Đàn 1-5-1965
(Diêu-Trì Kim-Mẫu Vô-Cực Từ-Tôn)
- 5) Hườn-Cung Đàn 7-5-1965
(Quan-Âm Như-Lai & Thích-Ca Như-Lai)
- 6) Thiên-Lý Đàn 10-5-1965
(Tổng-Lý Trần Hưng Đạo & Giáo-Tông
Đại-Đạo & Đông-Phương Chương Quản)
- 7) Hườn-Cung Đàn 14-5-1965
(Diêu-Trì Kim-Mẫu Vô-Cực Từ-Tôn)
- 8) Thiên-Lý Đàn 15-5-1965
(Diêu-Trì Kim-Mẫu Vô-Cực Từ-Tôn)
- 9) Hườn-Cung Đàn 30-5-1965
(Giác-Thế Đạo-Nhơn)
- 10) Ngọc-Minh Đài 9-6-1965
(Lê-Đại-Tiên & Hiễn-Thế Đạo-Nhơn)
- 11) Chử Tâm - Hườn Cung Đàn 13-6-1965
(Quan-Âm Bồ-Tát)
- 12) Thiên-Lý Đàn 19-6-1965
(Giáo-Tông Lý-Bạch)
- 13) Hườn-Cung Đàn 27-6-1965
(Thường-Cư Nam-Hải Quan-Âm Như-Lai)
- 14) Hườn-Cung Đàn 12-7-1965
(Hiệp-Thiên Đại-Đế)
- 15) Vạn-Quốc Tự (Chơn-Lý Đàn) 13-7-1965
(Diêu-Trì Kim-Mẫu)
- 16) Ngọc-Điện Huỳnh-Hà 22-7-1965
(Quan-Thánh Đế-Quân)
- 17) Hườn-Cung Đàn 27-7-1965
(Tề-Thiên Đại-Thánh &
Thiên-Linh Chơn-Tiên)
- 18) Minh-Đức Đàn 6-8-1965
(Ngọc-Hoàng Thượng-Đế)
- 19) Thiên-Lý Đàn 27-8-1965
(Đông-Phương Chương-Quản)
- 20) Vạn-Quốc Tự (Chơn-Lý Đàn) 10-9-1965
(Diêu-Trì Kim-Mẫu Vô-Cực Từ-Tôn)
- 21) Thánh-Thất Tân-Định 10-9-1965
(Diêu-Trì Kim-Mẫu Vô-Cực Từ-Tôn)
- 22) Trúc-Lâm Thiên-Điện 15-9-1965
(Di-Lạc Tôn-Phật)
- 23) Hườn-Cung Đàn 24-9-1965
(Diêu-Trì Kim-Mẫu Vô-Cực Từ-Tôn)
- 24) Ngọc-Minh Đài 8-10-1965
(Tổng-Lý Lê-Văn-Duyệt)
- 25) Vạn-Quốc Tự (Chơn-Lý Đàn) 12-12-1965
(Giáo-Tông Đại-Đạo & Diêu-Trì Kim-Mẫu)
- 26) Hườn-Cung Đàn 24-12-1965
(Gia-Tô Giáo-Chủ Giê-Su Kirixitô)
- 27) Vĩnh Nguyên Tự 25-12-1965
(Như-Y Đạo-Thoàn Chơn-Nhơn)
- 28) Chơn-Lý Đàn 14-1-1966
(Quan-Âm Bồ-Tát)

1.- VĂN PHÒNG PHỔ THÔNG GIÁO LÝ

Tuất thời 19-2 Ất Tỵ (21-3-1965)

THI:

QUAN tước mấy ai được cứu trường,
 ÂM thầm hành Đạo nổi tình thương,
 NHỮ không biết được phương châm ấy,
 LAI học cứu mình thoát nhiều nhưong.

Bần-Đạo chào chư Thiên-mạng lưỡng đài,
 chào chư hiền-sĩ, chư hiền-muội.

Hôm nay, ngày Vía của Bần-Đạo, nên tiện
 dịp lâm đàn để đôi điều nhắc nhở chư hiền-sĩ, hiền-
 muội trên bước đường tu học. Bần-Đạo mời an tọa
 đấng đấng.

Giữa lúc thế sự nhiều nhưong, giáo hội phân
 tranh, khiến lòng người hoang mang chẳng ít. Chư
 hiền-sĩ, hiền-muội rất hữu phước được giác ngộ sớm,
 tìm học lẽ Đạo. Thông cảm được mối thiện tâm ấy,
 nên Bần-Đạo nhắc nhở chư hiền-sĩ, hiền-muội điều
 này:

THI:

Đạo mâu vô thượng pháp mâu vi,
 Phải biết sơu tầm một lối đi,
 Nẻo tắt đường quanh rồi cũng đến,
 Lâu mau tùy chí biết tu trì.

PHÚ LỐI VĂN:

Đời mạt pháp khiến muôn điều đảo lộn,
 Cơ điều tàn xáo trộn khắp nơi nơi,
 Bời chúng-sanh xa cách lý Đạo Trời,
 Lòng bác-ái lẫn hồi như mất cả.
 Giữ danh lợi kẻ xô người ngã,
 Miếng đình chung nhục mạ lẫn nhau,

Chữ nghĩa nhân lòng tục hồi còn đâu,
 Tình thương mến khó âu tồn tại,
 Khiến xô sát bởi điều quấy phải,
 Xui tương tàn kẻ lại người đi,
 Mãi quần quanh trong cảnh hiểm nguy,
 Hoài xuôi ngược trong vòng chém giết.
 Lòng đạo đức đâu nào có biết,
 Chữ quả công như việc mơ hồ,
 Lòng nhờn gian tợ thể tơ vò,
 Trí nhờn loại cùn đồ tan biến.
 Từ kẻ ác nhiều nhưong sanh chuyện,
 Đến người lành lương thiện họa lây,
 Thế nên cơ Tạo-Hóa vắn xây,
 Tùy nhân loại định ngày tan biến,
 Không lẽ để cho người lương thiện,
 Cùng chết oan trong biển lửa đời,
 Nên Đạo Trời mở khắp nơi nơi,
 Gọi nguyên vị nghe lời Đạo-lý.
 Sớm tu tỉnh độ thân độ kỷ,
 Mau hồi tâm nguyên vị trở về,
 Để may ra thoát cảnh sóng mê,
 Để hữu phước trở về đời lạc thiện.
 Cảnh tan biến một hồi luân chuyển,
 Mấy Thiên-Cơ hiển hiện bao hồi,
 Độ nguyên-nhân thoát cảnh toi bời,
 Diu kẻ thiện lập đời Thượng-Đức.
 Nếu đủ số về nơi Tây-Vực,
 Chưa đến căn còn cực với đời,
 Cũng sinh tồn ở chốn trần vơi,
 Hưởng lạc cảnh một đời Nghiêu Thuấn.
 Chư hiền-sĩ đức tin cho vững,

Kèo lạc loài giữa chốn quay cuồng,
 Đời chi vui hoặc những chi buồn,
 Phải gìn dạ, đừng chạy luôn tuôn xuôi ngược.
 Buổi Ngươn-Hạ mới biết ai người vãng bước,
 Con nguy vong mới hiểu được
 kẻ ít phước với nhiều căn,
 Dẫu nói xa hiền-sĩ rán hiểu gần,
 Việc thực tại cõi trần đang sống tạm.
 Rán tu tỉnh để qua hồi hắc ám,
 Khá bền tâm hầu vượt đám mây mù,
 Trọng tâm là tu học, học tu,
 Việc chánh bởi một câu chánh-tín.

Nếu chư hiền-sĩ, hiền-muội không đủ pháp
 màu để Ta-Bà cứu độ, thì ít nhất phải rán tu mà tự
 cứu lấy mình.

THI:

Nơi đây nhìn thấy lắm nguyên-căn,
 Khuyên khá trôi mau một bước đàng,
 Công quả chung tay kỳ mật pháp,
 Ngày gần sẽ thấy phúc Trời ban.

NGÂM:

Thế gian tuy lắm rộn ràng,
 Người tu khá chọn con đàng nghĩa nhân.
 Khuyên nhau huynh đệ xa gần,
 Phổ thông Giáo-lý chung phần lập công.
 Công cao thì ngộ ân hồng,
 Phước dày thì gặp Hoa-Long dự kỳ.
 Tu đi, hãy gấp tu đi,
 Thế thời đã vậy, còn gì hỏi han.
 Ban ơn sĩ muội trung đàn,
 Thế trần lo Đạo, Niết-Bàn đây lui.

Xin kiếu.

2.- THIÊN LÝ ĐÀN

Tuất thời 30 tháng 2 Ất Tỵ (1-4-1965)

Thanh-Minh Đồng-Tử, Tiểu Thánh chào chư
 Thiên-mạng, chào liệt vị lương ban. Tiểu Thánh thừa
 lệnh báo đàn, chư Thiên-mạng thành tâm tiếp Đức
 Giáo-Tông giáng bút. Tiểu Thánh xuất ngoại ứng hầu,
 lui.

(Tiếp điểm:)

THI:

Từng phen GIÁO hóa khách trần ai,
 Rõ biết Tam TÔNG sớm hiệp vầy,
 Chánh nghĩa ĐẠI đồng diu đại chúng,
 Nguyên nhân Thiên ĐẠO tạo Thiên Đài,
 Rừng tòng khóm LÝ vui hiền đức,
 Cảnh nhận TRƯỜNG giang hợp trí tài,
 Giáng bút thâm CANH tìm chí sĩ,
 Có chẳng người biết với người hay.

Bần-Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội.

Do lệnh Tam Giáo Tòa, Bần-Đạo đến hôm
 nay để xây dựng căn bản hành đạo trong sự kết hợp
 tinh thần của các cấp nhân viên Phổ Thông Giáo Lý
 và tín đồ Đại-Đạo.

Văn phòng Phổ Thông được khai mạc đây, là
 một vị trí thí nghiệm và sẽ thực hành ở muôn ngàn vị
 trí khác. Giáo lý sẽ là phương pháp màu nhiệm khắp
 vũ trụ điều hành. Thiên lý sẽ thực hiện sự sinh tồn
 cho vạn vật ở nơi thế gian. Cơ cấu động tác do những
 người có nhiệt tâm thiện chí vì chánh nghĩa dân tộc

nói riêng, thế giới nhơn loại nói chung. Tự hy sinh mình để thừa hành lấy trách nhiệm trong Tam Giáo, đem lý siêu màu ra giải khổ cho bản thân và đại chúng.

Chư hiền đệ cần nên ghi nhớ: những kẻ tự giác, giác tha, là những kẻ biết hướng đời về nẻo Đạo. Địa phương tùy theo hoàn cảnh cá biệt mình mà áp dụng cho đúng theo Tân Pháp Đạo Luật đã định. Cơ tổ chức cũng chỉ là cơ cấu tổ chức, có giá trị hay không do nơi sự kết quả và hành động của chư đệ muội vậy.

Giấy rách phải giữ lấy lề: đời loạn, Đạo phải gìn chánh pháp. Tân Pháp Đạo Luật khuôn mẫu vẫn còn, Tiên ngôn Phật lý đủ đầy trong sách Đạo. Dân sinh dân trí kết thụ được tinh hoa của Đại-Đạo, sống toàn một đời sống hồn nhiên vô ngã, thái bình, cực lạc, vô bụng ngậm cơm đến với nhân loại lại không là công của chư đệ đấy ư?

Chư đệ nên nhớ:

THI BÀI:

*Cảnh hỗn loạn từ đời đến Đạo,
Tuồng cạnh tranh nguy xảo đổi thay,
Cảm thương chí sĩ nhân tài,
Tâm can oằn oại nài ai ai tưởng.
Về ngơ ngác dân lương mộc mạc,
Thối hung hăng thú ác xác người,
Cái mầm tận diệt đến nơi,
Trên dòng quá khứ hiện thời đã nêu.
Những gì ở Thiên-điều phước tội,
Những gì cho thế giới nhơn loài,
Cho toàn đạo đức tương lai,*

*Rõ xem hạnh phúc đọa đầy ra sao?
Thôi thì ngăn sóng trào bình tĩnh,
Lướt con thuyền muôn đỉnh trùng dương,
Đạo màu tỏa khắp bốn phương,
Là ngày giải quyết mọi đường tâm tư.*

Chư hiền đệ:

THI BÀI:

*Đứng trước một ván cờ thế hệ,
Cuộc tranh hùng ai dễ thua ai,
Có tài hay hoặc kém tài,
Trong vòng trục đất chuyển xây không ngừng.
Chư hiền đệ đã từng học Đạo,
Hiểu chủ trương Tam Giáo đồng nguyên,
Dạy khuyên kẻ dữ về hiền,
Dem lòng từ ái nhân kiên bảo tồn.
Có căn trước trí khôn quảng đại,
Khá dốt điều kẻ đại người khờ,
Màng chi đắc thất cuộc cờ,
Hạ-Nguồn thay đổi từng giờ phút giây.
Rán tu học ngày ngày lập đức,
Để nhờ ơn thoát vực sông mê,
Nhớ đi còn phải trở về,
Cảnh kia mới thiệt muôn bề bình an.
Còn sanh ở trần hoàn thế sự,
Biết bao điều lành dữ lẫn chen,
Thieu thân châu chấu ánh đèn,
Đỉnh chung bả lợi sang hèn đua tranh.
Người tu niệm đường lành cố bước,
Lời nói năng mực thước đặt dè,
Lúc thương tre gộp nên bè,
Hết thương thì lại chia phe rẽ đường.*

Đó là những thói thường thế tạm,
 Người tu thì chớ dậm dấu chân,
 Nói xa thì khá hiểu gần,
 Đời còn thay đổi muôn phần tang thương.
 Chỉ có Đạo tơ vương cột mối,
 Cùng đó đây bắt nối nhịp cầu,
 Đùng phân chi phái sắc màu,
 Hãy nhìn vạn giáo cùng nhau một đường.
 Hãy đoàn kết sắp tuồng đạo-đức,
 Hoạt động trong lãnh vực tình thương,
 Nhẫn kiên, hòa ái, khiêm nhường,
 Hễ người đức độ muôn đường vinh quang.

Vậy chư hiền-đệ, hiền-muội hãy thành tâm
 tiếp điển Đức Đông-Phượng Chương Quán, Bàn-Đạo
 ban ơn lành toàn tất, xin lui.

(Tiếp điển:)

Bàn-Đạo lâm đàn, chào mừng bộ phận Hiệp
 Thiên Đài, mừng chư hiền-đệ, hiền-muội đàn trung
 đẳng đẳng.

THI:

ĐÔNG Bắc Tây Nam nạn rối bời,
 PHƯỢNG chi cứu độ khắp nơi nơi,
 CHƯỜNG mầm Đạo lý kêu đời tỉnh,
 Bao QUẢN tiếc công của với lời.
 Miễn lễ, đàn trung an tọa.

THI:

Đạo đời đang gặp lúc chinh nghiêng,
 Có trí có mưu nắm mối giềng,
 Tế thế phải giữa cơn loạn trị,
 An dân cần dụng lối kinh quyền,
 Từ bi, bác ái và cương quyết,

Phá chấp, công bình lại nhẫn kiên,
 Căn bản dựng xây người với Đạo,
 Cũng là pháp thuật đắc Thần Tiên.

BÀI:

Trong cơn thế sự đảo huyền,
 Trọng tâm gìn giữ cơ duyên của mình.
 Chọn đường mà đặt hy sinh,
 Cho toàn hơn loại với mình hưởng chung.
 Mái tranh thà giữ chí hùng,
 Mài gương tri giác vầy vừng năm châu.
 Vệt tan những ngút mây sầu,
 Lặng cơn phong vũ thấy bầu thiêng quang.
 Ai ơi! trong máy hành tàng,
 Định tâm sẽ hiện, rộn ràng khó mong.
 Dụng tiểu vị lập đại đồng,
 Noi đường chơn lý Hoa Long vừng vàng.
 Dặn dò đệ muội lo toan,
 Bồng-Lai Ta đợi trùng hoan một ngày.
 Bàn-Đạo ban ơn lành chư hiền-đệ, hiền-muội.
 Bàn-Đạo thăng.

3.- NGỌC MINH ĐÀI

Tuất thời Mừng 3 tháng 3 Ất Ty (05-4-1965)

THI:

THÀNH lòng tâm lối thoát mê tân,
 HOÀNG vũ điều linh khắp phú bản,
 BỔN mặt nếu không gìn chín chắn,
 CẢNH trần lạc nẻo khó yên thân.

THÀNH-HOÀNG BỔN-CẢNH, Ta chào chư
 Thiên mạng lưỡng đài, chào chư liệt vị nam nữ. BỔN

Thần được lệnh báo đàn, vậy chư vị thành tâm nghinh tiếp Đức Lê Đại Tiên, Bồn Thần xin xuất ngoại ứng hầu.

(Tiếp điểm:)

THI:

*LÊ dân chen chúc cảnh lâm than,
VĂN sĩ tài nhân khéo ngõ ngàng,
DUYỆT lại số đời trong quá khứ,
Lửa Thiên chưa dịu chí ngang tàng.
Hồng trần lặn hụp vòng tai ách,
ĐẠI Đạo hoằng dương cứu khổ nàn,
TIẾN tục phải đâu xa vạn dặm,
Giáng cơ gọi gấm tấc can tràng.*

Lão chào mừng chư Thiên mạng, chào chư hiền đệ, hiền muội lương ban. Lão lấy làm vui mà thấy được nhiều nguyên căn hiện diện đàn tiên. Vậy Lão xin mời chư đệ muội an tọa đấng đấng.

Đời đã đến hồi hỗn độn, Đạo phải lúc chinh nghiêng. Thế nên, biết mà không hành là thừa; hành mà không đúng là phá hoại. Người giữ đạo không hành là không đạo, hành đạo không hiểu đạo là hại đạo. Vì vậy mục đích của Lão đến đây là đem chánh pháp Đại-Đạo cùng chương trình hành sự ban bố cho nơi này, cũng là một thí điểm trong giai đoạn mới để địa phương được nhuần gội hồng ân của Thượng Phụ, chung tay lập công quả buổi Hạ Ngươn.

THI:

*Muốn đem máy Tạo để phô bày,
Ngặt nổi người trần mãi đắm say,
Mượn ngọn linh cơ xin nhắc nhở,
Thấy chẳng hiện tại với tương lai.*

THI BÀI:

*Hiện tại thấy những gì đau khổ,
Tương lai nào có chỗ yên thân,
Bờ không qui hợp tinh thần,
Bờ không xây dựng nhân thân, nhân quần.
Bầu vũ trụ có dân có nước,
Chẳng riêng mình hưởng phước hưởng duyên,
Khéo khôn gìn giữ mối giềng,
Đến ngày Đại-Đạo qui nguyên vừng vàng.
Chí học Đạo hèn sang há nệ,
Quyết tu thân khó để bao nài,
Nhìn xem hiện tại tương lai,
Trải thân trần cấu tạo ngày Thuấn Nghiêu.
Lão ghi để ít nhiều tâm huyết,
Kiếp sống còn ai biết chẳng ai,
Tối tân khí cụ khoe tài,
Vật vô tri giảm hình hài hữu tri.
Kẻ tham vọng bù chùi đã đáng,
Người thiện lương khổ nạn thương ôi!
Bao nhiêu cá, một miếng mồi,
Sông dài, biển rộng, lân hồi cân phân.
Dụng lý đạo xây lân Đại-Đạo,
Đem tài nhân mà tạo nghĩa nhân,
Từ vật chất đến tinh thần,
Từ đời tới Đạo góp phần liên quan.
Ban Cai Quản nhờ hàng thiện chí,
Biết làm người tri bỉ tri nhân,
Một trong dân tộc tinh thần,
Đừng quên nhiệm vụ đỡ đàn gọi kêu.
Ban Lễ nhạc sớm chiều luyện tập,
Cho thành hình hầu lập quả công,*

*Hòa trên thuận dưới một lòng,
Tinh thần lễ nhạc phải thông mà hành.*

Lễ Viện thì có Ban Phổ Huấn: Ban này có trọng trách mà cũng là nòng cốt đào luyện những mầm non tương lai của Đại Đạo. Mỗi tháng ít nhất cũng phải có bốn ngày để cho những trẻ từ 5 đến 12 tuổi cùng hàng tuổi từ 12 sắp lên. Buổi sáng dành cho hạng tuổi lớn, buổi chiều dành cho hạng tuổi nhỏ đến để học chữ, học niệm danh các Đấng Thiêng Liêng, học Kinh Nhựt Tụng tứ thời, học tôn chỉ Đại Đạo, v.v...

Còn hạng lớn hơn nữa, nói chung là toàn thể tín đồ, hoặc non sanh chưa nhập môn cầu đạo, mỗi tháng 2 ngày sóc vọng, sau những buổi lễ nghi cúng bái, được nghe một thời thuyết giáo lý đạo.

THI BÀI:

*Cơ tiến hóa tre tàn măng mọc,
Cuộc chuyển luân dân tộc nước non,
Giống lành quả tốt trái ngon,
Cây cam há trở bờ hòn được ư?
Hai lăm triệu kể từ đây đó,
Một mảnh hình máy ngõ phân ly,
Gây cho hậu quả những gì?
Văn minh khoa học có chi bảo tồn.
Dân tiến bộ ngoài hàng cương kỷ,
Nước văn minh chánh trị vô thần,
Khổ cho quan, tủi cho dân,
Cơ đồ một gánh tiền nhân ngõ ngang.
Thiếu niên ấy tạo đoan xã hội,
Thiếu nhi là muôn đội binh hùng,
Đất lành gieo giống tức sung,*

*Chẳng hoài công của kẻ vun người trồng.
Dạy con trẻ giống dòng đạo đức,
Diu con qua khỏi vực mê đồ,
Hằng ngày tập tiếng Nam Mô,
Còn đâu học thói hồ đồ nghinh ngang.
Thanh thiếu niên tinh thần Việt Quốc,
Bốn ngàn năm mảnh đất Giao Châu,
Cùng chung vũ trụ hoàn cầu,
Hình hài un đúc trong bầu thiên nhiên.
Khôn với đại không riêng dòng giống,
Thánh hay Hiền chớ mộng Đông Tây,
Non sông ta đắp, ta xây,
Ta Hiền, ta Thánh, tờ thầy cũng ta.
Đem đạo đức dung hòa nhiệt huyết,
Đem nghĩa nhân buộc xiết tình thân,
Nây Lê Lợi, này Triệu, Trưng,
Anh linh Tổ quốc mới ngàn ấy sao!!!
Rằng nhược tiểu Trời cao nâng đỡ,
Giống Tiên Rồng tạm bợ chi ai,
Vinh sang lớp áo bên ngoài,
Phanh phui gang tấc hình hài cho cam.
Buồn mà nói, nói làm chi đó,
Buồn mà than, than có ai nghe,
Nhấn ai, ai nhớ lời thề,
Xây đời đạo đức chớ hề nản công.
Đã không phải chim lồng cá chậu,
Thì thôi đừng tranh đấu phanh phui,
Khôn ngoan rồi đại mấy hồi,
Tay mình mình chặt ra người phé nhân.*

Ban Bảo Trợ: Hình thức Ban Bảo Trợ ở một đơn vị Thánh Thất, Thánh Tịnh, thì hãy dựa vào một

tiêu chuẩn đơn giản như sau:

Khi đã có bản thông qui nam phụ lão ấu tín đồ rồi, mỗi nhà hoặc mỗi người đều tự nguyện mỗi tháng dành một đồng bạc gọi tạm là đồng bạc bảo trợ. Khi trong vùng lân cận hữu sự thì lấy đó mà bảo trợ lẫn nhau.

THI BÀI:

Ấy bảo trợ tạo điều thông cảm,
Chia sẻ nhau lúc thâm, khi vui,
Quan hôn tang tế những hồi,
Tùy gia dư hữu đắp bồi cho nhau.
Từ địa phương việc nào nhỏ nhất,
Đến bốn phương chùa thất lớn lao,
Không phân chi phái sắc màu,
Tinh thần bảo trợ nêu cao Đạo Trời.

Ban Liên Giao: Ban này có nhiệm vụ liên giao hòa ái với các nơi, từ phạm vi Thánh Thất, Thánh Tịnh đến Đình, Miếu, Chùa Chiền, Am Tự, làm gạch nối liền giữa Đại Đạo cùng Tam Giáo Đạo, mở rộng tình thương tuyệt đối, giao hảo tương trợ.

THI BÀI:

Không nhứt thiết một hồi làm được,
Phải dò lần từng bước liên giao,
Không phân tôn giáo, phái nào,
Tinh thần liên hiệp đối trao học hành.
Giáo lý Đạo đành rành có sẵn,
Đem ra hành thẳng thắn tùy cơ,
Thời kỳ chẳng đợi chẳng chờ,
Phải nên thận trọng, hằng hờ không nên.

THI:

Nhiệm vụ tới đây Lão đã rồi,

Khuyên chung đệ muội Đạo trau dồi,
Phước ân có đủ, huyền linh hộ,
Từ già ban ân Lão phản hồi.
Thăng.

4.- THIÊN LÝ ĐÀN

Tuất thời mừng 1 tháng 4 Ất Tỵ (01-5-1965)

THI:

Tập THỂ phổ thông mới Đạo Thầy,
Kết LIÊN Giáo lý của Đông Tây,
Tục TIÊN khác bởi thanh cùng trước,
Nam NỮ chắc gì ai dở hay.

THỂ-LIÊN TIÊN-NỮ, Chị mừng các em đàn trung. Các em hãy thành tâm tiếp điển Đức Mẹ, Chị xuất ngoại ứng hầu.

(Tiếp điển:)

Mẹ linh hồn các con. Mẹ mừng các con lưỡng phái.

THI:

DIÊU-TRÌ KIM-MẪU Mẹ lai cơ,
VÔ-CỰC TỪ-TÔN gọi trẻ khờ,
Hợp sức chống chèo thoàn Đại Đạo,
Hầu đưa khách tục khỏi bờ vờ.

Mẹ cho phép các con an tọa nghe Mẹ dạy:

Các con! Cơ Quan là một bộ máy, trong đó gồm cả trục xoay, bánh trớn, dây chuyền, các bánh phụ tùng, những con ốc nhỏ và nhiên liệu, hực liệu... Bộ máy muốn chạy điều hòa, không nhứt thiết chỉ nhờ một phụ tùng, mà phải nhờ toàn thể bộ phận liên đới. Không một biển cả nào mà chẳng nhờ những

sông nhỏ, rạch con, suối cạn. Không một việc làm nào trọng đại mà chẳng nhờ những bộ phận cùng chi tiết nhỏ mọn.

Việc làm của các con trên Cơ Quan Đạo hiện giờ cũng vậy. Một khi các đấng Thiêng Liêng đã vạch sẵn đường lối giao phó, các con hãy dùng sáng kiến cùng sự khôn ngoan của mình trong tập thể mà thi hành cho trôi chảy, cho trật tự, cho hữu hiệu, cho khoa học, đỡ khỏi phí ngày giờ của các con và của sanh linh.

Kỷ nguyên này là kỷ nguyên chót trong luật tuần hoàn Ngươn Hạ. Thời gian không còn cho phép các con diên trì nữa, "Một tác quang âm, một tác vàng".

Không nên nhứt thiết từng chi tiết một phải cầu hỏi Thiêng Liêng, mà phải do óc sáng suốt của các con tự Thiêng liêng ban bố.

Cơ Đạo trải qua ngót bốn mươi thu, các cơ cấu tổ chức phần nhiều là hữu danh vô thực. Những con thiết tha vì đại cuộc phổ truyền giáo lý, hướng dẫn quần sanh, hằng than phiền rằng không có nhơn tài, thiếu người đức độ ra lãnh trách vụ cầm cờ chạy hiệu, đứng mũi chịu sào cho Cơ Quan Đạo. Vì thế, cơ Đạo chưa hoàn thành đúng niên ngoạt dĩ định.

Mẹ tiếc vì chưa thấy ai là hiện thân của Võ Vương, nghe lời lành liền cúi lạy, vì vậy mà chưa gặp được Minh Quân. Chưa thấy ai kiên tâm dựng dếp ba lần, vì thế chưa gặp hàng Lương Tế. Chưa thấy ai phục thiện, hạ sĩ bất văn báì Thần Đờng, vì thế chưa gặp Thánh Nhơn xuất thế độ đời!

Hỡi các con! có phải các con đặt mình vào

cửa Đạo, mong lập công bồi đức một kiếp này, chỉ một kiếp này thôi để trở về hiệp nhứt cùng Thầy Mẹ chẳng?

Mẹ trả lời thế các con rằng "Phải", rằng "Đúng". Nhưng các con tự vấn cõi lòng, coi có thực hành công đức để xứng với nguyện vọng ấy chưa, hay chỉ mới sử dụng những ngày giờ nhàn rỗi thừa thãi, cùng hơi rán một tí, vì một động lực thúc đẩy, vì một tự ái hoặc vì một hảo danh, để chen mình làm những việc đạo nghĩa nhứt thời nào đó.

Các con ôi! Một kiếp người chỉ lối năm bảy mươi năm. Khoảng thời gian này, những con người đó cố gắng giải trừ nghiệp cũ. Đó là hạng giác ngộ, không gây nghiệp mới, nhưng vô tình hay hữu ý, nghiệp cũ đã chưa mòn, nghiệp mới lại gây thêm!

Các con có muốn chỉ giữ bực tâm thường là hiền nhân một kiếp này, để kiếp lai sanh hưởng muôn điều vinh hoa phú quý? Thoảng qua, thì có con thích làm như vậy, nhưng biết kiếp lai sanh còn nhớ căn cội của mình mà tiếp tục sự nghiệp đạo đức ấy chẳng?

Vậy thì đừng mong vọng điều đó, mà chỉ tận dụng mọi khả năng, mọi hoàn cảnh, dốc thực hành cho kỳ được một kiếp này mà thôi.

Các con hãy xem, rất đổi các Đấng Phật, Tiên, Thánh, Thần còn phải xuống trần bất luận ngày đêm, để lập thêm công, bồi thêm đức, hướng hồ chỉ các con chỉ được công đức là bao? Vì vậy mà các con chớ nên tự mãn, hãy cố gắng thêm lên. Hãy thắng mọi sở thích của thể xác và chơn thần mới hành được nghĩa vụ trọng đại ấy.

Các con hãy tập làm những việc tầm thường để trở nên phi thường. Hãy thắng mọi sự lười biếng tập tục của dĩ vãng.

Ngày nay, các con đã được Thầy, Mẹ cùng các Đấng Thiêng Liêng vận chuyển, có người tài năng đức độ để rước lối đưa đường cho con hầu sớm hoàn thành nhiệm vụ trọng đại ấy. Các con chớ khinh thường mà lỡ mất cơ hội.

THI BÀI:

Các con hãy xem vầng nguyệt nguyệt,
Lẽ khuyết tròn ai biết nay mai,
Tám thân trần cấu đọa đây,
Gian truân lắm lúc, mỏng dầy bao phen.
Như châu chấu bóng đèn lặn xa,
Đời điêu tàn phúc họa biết đâu,
Điêu linh chấn động hoàn cầu,
Hỏi con tài đức đường đâu được không?
Thời mạt kiếp trần hồng đã vậy,
Buổi Hạ Ngươn nhìn thấy càng hơn,
Con đường đạo đức mau chọn,
Ngàn năm một thuở chấp chờn sao nên!
Con muốn được tuổi tên hậu thế,
Con muốn châu Thầy Mẹ ngôi xưa,
Bao nhiêu chảnh mảng rán chừa,
Trên đường công quả phụng thờ hăng say.
Con biến loạn trả vay, vay trả,
Sớm chiều trả phúc họa liền tay,
Hỡi con! Con có rõ hay,
Hay còn trong giấc ngủ say mộng huyền.
Tiếng giục thúc chuông linh cảnh tỉnh,
Kêu con còn chưa định tâm trung,

Lẽ đâu bước thẳng bước dòn,
Rầy đây mai đó ngại ngùng chi con.
Nhìn vầng trăng đang tròn lại khuyết,
Nước đang đây ai biết rồi vơi,
Sống trong kinh cụ cõi đời,
Lấy chi bảo đảm giữa thời Hạ Ngươn.
Con hỡi con! Mau chọn bước nhất,
Con hỡi con! dìu dắt lẫn nhau,
Đừng vì việc nhỏ đổi màu,
Phải vì việc lớn Đạo Cao cứu đời.
Năm bảy mươi tác hơi không hẹn,
Đôi ba năm cũng vẹn một đời,
Một hai tuần nguyệt con ôi,
Biết đâu số kiếp một đời nhân sanh.
Con đã có căn lành sớm giác,
Thiệt phúc ân bát ngát biết bao,
Thương cho đám trẻ tiến sau,
Còn trong lẩn quẩn máu đào tương rơi.
Cũng là con đất trời gây dựng,
Cũng là con một Đấng Thiêng Liêng,
Bởi chưng đũa dữ đũa hiền,
Căn nào nghiệp nấy triền miên đến bồi.
Con đã hiểu Đạo rồi rón bước,
Đừng ngại điều xuôi ngược dò chơn,
Có duyên lòng hiểu giọng đồn,
Canh khuya Mẹ khải thiết hơn phù trầm.

THI:

Vô Cực Từ Tôn dạy các con,
Công phu, công quả rón lo tròn,
Tiên phạm tuy cách, lòng không cách,
Xây dựng Đạo Trời cứu nước non.

NGÂM:

*Ban ơn con trẻ nhiệt tình,
Thế gian hành đạo, Thiên Đình Mẹ lui.
Thăng.*

5.- HUỒN CUNG ĐÀN

Tỷ thời mừng 8 tháng 4 Ất Tỵ (7-5-1965)

LỄ PHẬT ĐÀN

THI:

*THIỆN hữu thiện hườn lẽ chí công,
TÀI lành cội đức rún vun trồng,
ĐỒNG nhan nhớ cảnh sương pha tóc,
TỬ đệ điều nhau lánh bụi hồng.*

THIỆN-TÀI ĐỒNG-TỬ, Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng, chào chư liệt vị nam nữ. Tiểu Thánh tuân lệnh báo đàn, liệt vị thành tâm tiếp chư Bồ Tát lâm đàn dạy Đạo. Tiểu Thánh xin xuất ngoại ứng hầu, thăng.

(Tiếp điển:)

THI:

*Rưới nước nhàn dương tắt lửa lòng,
Cứu người đang lạc nẻo gai chông,
Lên thuyền Bát Nhã sang bờ giác,
Chứng quả nghìn thu chốn đảo Bồng.*

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN-ÂM NHƯ-LAI, Bàn Đạo chào chư Thiên sắc, chào chư hiền sĩ, hiền muội.

Trước giờ Phật Tổ lâm cơ, Bàn Đạo để đôi lời khuyên chung chư hiền sĩ, hiền muội trên bước đường tu niệm.

Chư hiền sĩ, hiền muội! Hạ Ngươn mặt pháp, Đại-Đạo hoàng dương, gồm Tam Giáo vào một lý duy nhất để phục hưng chánh pháp, cứu rỗi toàn linh trong cơn lặn hụp xa vời trên dòng bể khổ, lập lại đời Thượng Ngươn Thánh Đức cho trăm họ hòa bình, càn khôn an tịnh.

Nam Bang này rất có duyên phúc trong kỳ Long Hoa chuyển thế, nên mới được THƯỢNG-ĐẾ lâm phàm, cùng hàng chư Phật, Tiên, Thánh, Thần dùng điển quang giáo đạo. Duyên phúc này, hỡi ai đã biết gọi nhuần và thọ hưởng?

THI:

*Máy Tạo tuần hườn cuộc đổi thay,
Phúc duyên ai biết hưởng ân dày,
Tam Kỳ ân xá nên mau bước,
Trễ một ngày qua, khổ một ngày.*

THI BAI:

*Ngày tháng chẳng đợi chờ hứa hẹn,
Máy quang âm như tiễn ly cung,
Đặt chân lên cõi trần hồng,
Bao nhiêu sứ mạng Chín Trùng phó giao.
Nghiệp vương bá sửa trau giếng mối,
Nợ nơn quần xã hội tạo đoan,
Sắp bày nên cảnh thế gian,
Cỏ cây nơn vật muôn ngàn hóa sanh.
Đem Thánh Đức lập thành nền móng,
Dụng nơn luân điều động nguyên nhân,
Thượng, trung, hạ giới định phần,
Càn khôn vũ trụ xoay vần lại qua.
Cảnh Tiên tục khác là chỉ có,
Không dục tâm, không ngộ tử sanh,*

Không tham vọng, không giựt giành,
 Không dùng vật chất, vị danh treo mồi.
 Nên chẳng có luân hồi oan nghiệt,
 Nên không còn chuyển kiếp trả vay,
 Sớm cung Bắc, chiều Non Đoài,
 Một bầu trời đất gót hài ngao du.
 Người lỡ tạo trần tù bốn vách,
 Lỡ bước vào không cách trở day,
 Tuy không bóng dáng hình hài,
 Cao không đo được, sâu dày khó thăm.
 Chỉ có kẻ minh tâm kiến tánh,
 Dụng phép mâu trên cảnh hư vô,
 Thoát ra bốn vách mê đồ,
 Đổi phàm lập Thánh qui mô vững vàng.
 Phép mâu ấy chớ sang Bắc Hải,
 Phép mâu không tìm lại Tây Phương,
 Cũng không xa ngõ cách đường,
 Mà do máy Tạo chuyển luân vận hành.
 Máy Tạo đã sẵn dành nhơn loại,
 Một hình hài gồm thảy Cơ Quan,
 Trời Đại Thiên Địa tuần hườn,
 Người Tiểu Thiên Địa chuyển luân cơ mầu.
 Gươm trí huệ tạo thâu vũ trụ,
 Óc binh thơ phân phú non sông,
 Nhơn luân cang kỷ dặn lòng,
 Tinh thần, vật chất tương đồng âu ca.

Kia ngũ sắc tường quang chiếu giám, Phật Tổ
 sắp đến chứng lễ chư hiền. Chư hiền sĩ, hiền muội
 thành tâm tiếp Phật Tổ và chư Bồ Tát, Bàn Đạo ban
 ơn cho tất cả. Thăng.

(Tiếp điển:)

TÂY PHƯƠNG GIÁO CHỦ THÍCH-CA
 NHƯ-LAI THẾ-TÔN, Bốn Sư mừng chư môn đồ thiện
 nam, tín nữ.

NGÂM:

Lành thay Nam Thiêm Bộ Châu,
 Đất linh gieo giống đạo mâu tế nhân.
 Lòng thành khẩn nguyện khách trần,
 Cơ huyền giáng bút ban ân mấy lời.

DIỄN CA:

Điền đảo kham ta hồ thế sự,
 Thương cho đời lành dữ khôn phân,
 Vui tánh linh giữa chốn phong trần,
 Vị tăng hữu nhơn duyên đắc pháp.
 Chư môn đồ ôi!
 Hãy nhớ câu của Tổ Sư Nam Nhạc:
 Nhứt thiết chư pháp,
 Giai từng tâm sanh,
 Tâm vô sở sanh,
 Pháp vô sở trụ,
 Nhược đạt tâm địa,
 Sở trụ vô ngại.
 Tâm pháp ấy thoát nơi dòng khổ hải,
 Chứng Bồ Đề đạo quả kiến Như Lai,
 Phật Tánh đều có ở khách trần ai,
 Không nhọc kiếm Linh Đài hay Khứu Lãn.
 Dục đắc Như Lai hạnh,
 Tự tri Đại Đạo chơn,
 Không đây ai biết nghe đồn,
 Vạn thù qui nhứt Thượng Ngươn trở về.

Hỡi môn đồ! Hỡi chúng sanh! Bốn Sư lâm
 đàn chứng lễ cúng dường của chư môn đồ cũng như

toàn cả chúng sanh lễ bái. Bốn Sư ban ơn lành và khuyến chư môn đồ nên nhớ lời này:

"Cây biết cội, nước biết nguồn", như thế mới gọi biết hành cái Đạo của Ta. "Tự giác, giác tha", đem giống từ bi gieo trên ngũ trược cho toàn cả chúng sanh khỏi cảnh nghiệp chướng luân hồi, như thế mới gọi là tu cái hạnh của Ta. Bằng chẳng được, muôn ngàn kiếp thế gian này không cải tạo, thì mong gì đắc quả Như Lai.

Lành thay! Lành thay Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ!

NGÂM:

*Tây Phương đất Phật gầy nên,
Tam Kỳ Phổ Độ xây nền âu ca.*

Bốn Sư ban ơn lành chư môn đệ, thăng...

6.- THIÊN LÝ ĐÀN

Tuất thời mừng 10 tháng 04 Ất Tỵ (10-5-1965)

Bạch Phụng Đồng Tử, Tệ Đệ chào chư Thiên phong Chức Sắc lưỡng đài, mừng chư hiền huynh, hiền tỷ trung đàn.

Hôm nay, có TỔNG LÝ HÙNG-ĐẠO lâm đàn, Tệ đệ xin chào tạm biệt, kiếu.

(Tiếp điểm:)

THI:

*Khí phách nghìn xưa vẫn sống còn,
Nay về nhìn lại dẫy sông non,
Đạo màu tô điểm Trời Nam Việt,
Cho giống Lạc Hồng khắp cháu con.*

Bản Thánh chào chư Thiên sắc lưỡng đài. Bản

Thánh mời đàn trung an tọa.

Chư chức sắc hướng đạo: Sự thế ngày nay chẳng những chỉ xã hội mà đến Giáo hội cũng cùng chung một trạng huống tinh thần vô cùng bi đát. Điều kinh cụ hải hùng ngày nay, không phải vì chiến tranh khốc liệt, không phải thiên vạn binh hùng, không phải vì quỷ ma ống dấy, bày vẽ lăm trò, làm cho lu mờ chánh pháp, mà chính là ở sự sụp đổ tinh thần. Sự sụp đổ tinh thần ấy là điều tai hại căn bản.

Các hiền thử nghĩ: Khi muốn phục hưng một quốc gia, điều trước hết phải có dân chí, dân khí, dân tâm. Nếu dân chí đã nhạt, dân khí đã suy, dân tâm ly tán, hạng sĩ phu triều đại thì tranh nhau chút lợi danh cho riêng mình, còn quần chúng khắp nơi như đàn chiên không người chăn giữ. Trước tình trạng đó làm sao phục hưng Đại Đạo!

Hôm nay Bản Thánh rất buồn. Buồn cho sứ mạng trọng đại của Đại Đạo. Phục hưng tinh thần truyền thống cổ truyền của dân tộc dính liền với sự phục hưng văn minh nhân loại, để xây dựng một ngươn hội thái bình vĩnh cửu cho muôn người, tạo lập một Thiên Đàng Cực Lạc tại thế... Sứ mạng đó ai đảm trách!

Hỡi chư chức sắc hướng đạo! Đọc lại sử nhà Trần, từ bao âm đạm thê lương, bỗng trở nên bao hùng tráng mãnh liệt. Phải chăng nhờ biết tạo cái thế như hòa đoàn kết, qui tụ được nhân tâm, tác động được dân khí để mở màn cho công cuộc phục hưng. Ngày nay muốn tạo được cái thế như hòa đoàn kết ấy, thì người lớn phải tỏ ra đức độ, phải chịu hy sinh. Hy sinh cái ý kiến tư hữu của mình cũng là điều quan

trọng không kém sự hy sinh tính mệnh. Hy sinh vì sự sống còn của kẻ dưới, hy sinh vì mọi người, hy sinh vì chính nghĩa cao cả như sự bảo tồn xương minh chơn truyền Đạo pháp chẳng hạn. Bậc hướng đạo phải đạt được cái lý ấy, phải bác kiến quảng văn, phải ôn cố tri tân, phải thường xuyên khắc kỷ phục lễ, phải rèn luyện thân tâm, để nêu gương sáng cho mọi người, phải nung nấu lòng tin tưởng cho mọi người, bởi lòng tin là sức mạnh vô biên. Mất lòng tin khác nào một đạo binh mất người tướng sủy vậy.

THI:

*Vững một niềm tin tạo thế thời,
Bao nhiêu sự nghiệp bấy nhiêu đời,
Trung Châu viết dựng trang thanh sử,
Nam Bắc sum vầy sẽ hẹn nơi.*

THI BÀI:

*Hỡi hướng đạo Cao Đài có biết,
Hỡi nhân sinh đất Việt có hay,
Bao nhiêu trạng thái sắp bày,
Điều linh thế sự, đọa đầy thế nhân.
Chừ ai gánh nặng phân trọng trách,
Chừ ai toan kế hoạch cứu nguy,
Ai đâu hướng đạo Tam-Kỳ,
Ai thương nhân loại, ai vì nước non!
Đặt nhiệm vụ sống còn một kiếp,
Góp tinh thần khí tiết nghìn xưa,
Dân tâm, dân khí có thừa,
Chí dân xây đắp cho vira lòng dân.
Hiệp lý đạo bất phân bất biến,
Nhơn tâm hòa cục diện tương lai,
Xương minh chánh pháp Cao Đài,*

*Bảo tồn hạnh phúc trong ngoài lân bang.
Người lãnh đạo tâm can thiết thạch,
Phận tìn đồ trọng trách khư khư,
Bao nhiêu gian khổ chớ từ,
Quanh co thế lộ thiết hư máy Trời.
So công nghiệp thế thời phải thế,
Gầm cơ đồ dâu bể bể dâu,
Trời Nam gây dựng Đạo màu,
Phục hoàn chánh pháp năm châu đồng hành.*

THI:

*Đã đặt đời mình trước chúng sanh,
Thử chung lèo lái rán lo hành,
Đường quanh nẻo tắt cùng gai góc,
Mạnh dạn tô bồi quyển sử xanh.*

Vậy chư Thiên chức hãy thành tâm tiếp điển, có GIÁO TÔNG lâm đàn, Bản Thánh dành mọi sự cảm tình vì dân tộc tính. Chào chung chư Thiên sắc, xin kiếu.

(Tiếp điển:)

GIÁO-TÔNG ĐẠI-ĐẠO LÝ-THÁI-BẠCH,
Bản Đạo chào chư Thiên sắc lưỡng đài, chào chư hiền đệ hiền muội.

Thời gian qua, trước bao thảm trạng hãi hùng, mà toàn Đạo vẫn giữ một niềm tin, nhưt là tinh thần thuần chơn tôn giáo để chịu đựng, để thắng mọi nghịch cảnh, như lời Tổng Lý Hưng Đạo vừa đề cập... Dâu vậy, Bản Đạo khuyên chư hiền cần phải nỗ lực hơn nữa, phải vững lòng tin hơn nữa, vì nghịch cảnh còn nhiều. Miễn lễ, trung đàn an tọa.

Hỡi chư chức sắc hướng đạo! Bản Đạo rất cảm thông những nỗi hy sinh khổ cực, những công

nghiệp gầy dựng của chư hiền, nhứt là năm qua, nhưng Bàn Đạo cần phê phán tinh thần lãnh đạo lại có phần sút kém. Đã đành vì thiếu người nhưng điều thiếu sót cần kiểm điểm. Có phải chăng vì tổ chức không phân minh? Chấp quyền pháp không nghiêm chỉnh, hoặc quá câu nệ ở chi tiết quyền pháp, không linh động sắp xếp, để sinh ra ý kiến bất đồng. Nếu bất đồng tất hành đạo bất nhứt, rồi lần đến tiêu cực cầu an, mà chính tiêu cực cầu an là bệnh căn suy đồi của mọi tổ chức vậy.

Ngày nay sự thế bên ngoài ngày càng quyết liệt, khác nào một mùa Đông vũ bão, cảnh vật điêu tàn thê lương, đương oằn oại vươn mình đón chờ một mùa Xuân, dầu chỉ là một mùa Xuân đoản kỳ giả tạo, thì dấu hiệu cơ Đạo cũng sắp bước vào khoảng đường nhiều thử thách cam go, mà người lãnh đạo tinh thần lại càng vô cùng quan trọng.

Hỡi chư chức sắc hướng đạo! Tam quân khả đoạt sủy, thất phu bất khả đoạt chí. Nếu muốn đặt niềm tin ở tín đồ, thì trước phải có niềm tin ở từ hướng đạo. Muốn thi hành quyền pháp ở Thánh Thất, thì trước phải có quyền pháp ở Hội Thánh tượng trưng. Như vậy, sự chỉnh đốn Hội Thánh tức là chỉnh đốn cho toàn Đạo vậy.

THI:

*Quyền pháp nghiêm minh độ khách trần,
Trở về nẻo chánh hưởng Thiên ân,
Gắng công sử Đạo danh bia tạc,
Nghìn kiếp muôn thu vị Thánh Thân.*

Chư hiền đệ, chư chức sắc hướng đạo thành tâm tiếp diễn Đức ĐÔNG PHƯƠNG lâm đàn, Bàn

Đạo thăng.

(Tiếp diễn:)

ĐÔNG PHƯƠNG CHUỖNG QUẢN, Bàn Đạo chào chư chức sắc lưỡng đài, chào đệ muội lưỡng ban. Bàn Đạo đến giờ này để dạy về việc khai khiếu Đồng Loạn nơi Trung Hưng Hội Thánh. Miễn lễ an tọa nghe dạy:

Hiệp Thiên Đài là cơ quan tối đại để thông công giữa Thánh và phàm, giữa Thượng Đế và vạn linh, nên chi đồng loạn cần phải chọn những người chơn tu thánh khiết, đức độ tài ba mà lại là thông dịch giả cho Thiêng Liêng. Chư hiền hẩn đã lưu ý nhiều về điều đó.

Bàn-Đạo rất buồn, giữa thời ly loạn, Đạo pháp phân vân, chơn lý và tà thần vẫn không được nhơn sanh xác nhận, mà nhơn sanh chỉ trông nhờ ở thần cơ diệu bút, ở đồng loạn. Nhưng than ôi! Đồng-tử là một cơ quan kiến nghiệp cho Đại Đạo, mà cũng là một tai hại làm cho tiêu trầm tan tác cơ Đạo. Vậy có phải chăng đây là bài học để người hướng đạo hành đạo được hiểu trong hiện tại... Muốn trị bá thì phải dùng vương, muốn trị loạn thì phải dùng thượng Tín, Thành, Lễ, Nghĩa. Nếu dùng bá trị bá, dùng loạn trị loạn thì bá nọ chồng lên bá kia, loạn kia chồng lên loạn nọ, thì thiên hạ đại nguy.

Ngày nay thế sự như cờ tủng nước, mà thiên hạ vẫn tranh nhau giành lấy con cờ, nhưng không biết tạo cái thế. Nếu không tạo thế thì làm sao biết sử dụng con cờ. Cái thế ấy là xương minh chánh Đạo vậy! Người lãnh đạo cần nên lưu ý điều này.

Bàn Đạo ban ơn chung chư chức sắc lưỡng

đài chur đê muội, thăng.

7.- HƯỜN CUNG ĐÀN

14 rạng Rằm tháng 4 năm Ất Ty (14-5-1965)

THI:

*Sự thế đường như lửa cháy mây,
Người đời sao chẳng sớm buông tay,
Phủi cho sạch hết bao oan nghiệt,
Tạo cảnh thanh bình ở hậu lai.*

THỂ LIÊN TIÊN NỮ, Chị mừng các em. Chị hộ giá ĐỨC TỪ-MẪU lâm đàn. Các em thành tâm nghinh tiếp, Chị xuất ngoại ứng hầu. Thăng.

(Tiếp điểm:)

DIÊU-TRÌ KIM-MẪU, Mẹ mừng các con.

THI:

*VÔ tình con vướng nghiệp trầm luân,
CỰC khổ gian lao khó nổi ngừng,
TỬ chôn mê tâm qua bến giác,
TÔN thờ Đại Đạo mới an thân.*

Hỡi các con! Mẹ đến giờ này để dạy các con những điều cần thiết trong khi các con còn ở trong thế trận bao vây của thời hỗn loạn. Mẹ miễn lễ, các con an tọa đấng đấng.

Con ôi! Mẹ rất thương các con đã trải qua bao gian lao khổ cực, vì Đạo vì Thầy, mà kết quả chưa đem các con đến một khả quan đáng ghi vào lịch sử. Các con có thấy chẳng? Có buồn chẳng hỡi các con?

Mẹ đã dạy nhiều rồi, đã ghi trên mặt giấy nhiều rồi. Nay Mẹ nhắc lại những điểm ưu, khuyết hệ trọng cần thiết cho sự tu niệm trong hiện tại cũng như

tương lai.

Con ôi! Đời càng ngày càng hỗn loạn, vạn vật thay đổi điều linh, nhờ Đạo cứu nguy, nhưng cứu thế nào hỡi các con?

Trải qua mấy thời kỳ khai Đạo, lịch sử đã nêu biết bao nhiêu bậc siêu nhân quán thế, hàng Phật tử Tiên gia? Các bậc ấy cũng là người như các con, có khác chẳng là biết tạo được cái thế nhân tâm duy nhất, phục hồi một lòng tin chơn chánh, để lập thành một giáo hội mà người đời mãi mãi ca tụng "THỂ TÔN".

Mẹ rất ngợi khen các con đã làm được việc nghĩa nhân đạo đức vừa rồi, nhưng chưa đem lại được kết quả. Con ôi! Đời không có chi là toàn hạnh phúc, thì sự thành bại hưng vong ấy lẽ thường, mà người hướng đạo phải đủ can trường trong mọi cảnh và đó cũng là bài học cho các con. Từ nay các con:

THI:

*Nghe lời Mẹ dạy buổi hôm nay,
Vững một niềm tin thoát đọa đày,
Xóa bỏ chi chi còn tánh tục,
Tinh thần đạo đức mới hăng say.*

THI BÀI:

*Lời Từ Mẫu đêm chầy dạy dỗ,
Hỡi các con lớn nhỏ nghe rành,
Vững lòng giữ một chí thành,
Đắp xây nên Đạo thanh danh ghi đê.
Hễ hướng đạo trọng về đức độ,
Là đàn anh mọi chỗ dung hòa,
Vì người chớ nệ thân ta,
Vì Thầy, vì Đạo, có ta, có người.*

Con tội lỗi đành đời con chịu,
 Vết thương lòng con hiểu Mẹ chẳng?
 Thế nên đồng đạo hữu bằng,
 Thấy người tội lỗi lòng hằng thiết tha.
 Cử chỉ ấy mới là bác ái,
 Cảm tình kia đem lại thương yêu,
 Dầu đời khốn đốn trăm chiều,
 Gió lay mặc gió, không xiêu được rìng.
 Tạm xác thân đành ưng chịu nhọc,
 Giữ tinh thần sáng suốt tinh anh,
 Sống trong hư ảo giựt giành,
 Lòng con, con giữ chí thành lòng con.
 Đứa nặng gánh nước non cam khổ,
 Đứa oằn vai phở độ gian nguy,
 Nghĩ càng lòng Mẹ sâu bi,
 Thương con một lẽ, nhưng vì chúng sanh.
 Mẹ dặn dò thâm canh con nhớ,
 Nhớ lời này muôn thuở đừng quên,
 Thành công do ở chí bền,
 Thận chung truy diễn mới nên con à.
 Lấy đạo đức dung hòa đạo đức,
 Lấy tình thương làm mức yêu thương,
 Tam-Kỳ Phổ-Độ chủ trương,
 Đại đồng nhân loại là phương cứu nạn.

Vậy giờ nay Mẹ lấy làm vui mà nhận thấy
 các con được hoàn thành sứ mạng trên đường hành
 Đạo. Mẹ ban ân lành cho các con tam ban, Mẹ hồi
 Diêu Điện, thăng.

8.- THIÊN LÝ ĐÀN

Tuất thời, Rằm tháng 4 Ất Ty (15-5-1965)

THẾ LIÊN TIÊN NỮ, Chị mừng các em. Giờ
 nay, Chị hộ giá ĐỨC TỪ-MẪU lâm đàn. Vậy các em
 thành tâm nghinh tiếp, Chị xuất ngoại ứng hầu.

(Tiếp diễn:)

DIÊU-TRÌ KIM-MẪU, Mẹ linh hồn các con.

THI:

VÔ ý các con vương lỗi hoài,
 CỰC lòng chẳng những kiếp trần ai,
 TỬ tâm lập đức bòn công đức,
 TÔN tử khỏi phiền buổi hậu lai.

Giờ nay, Mẹ đến để nhắc nhở các con, nhứt là
 nữ phái, hãy chú tâm vào bước đường tu công lập đức
 của mình. Mẹ miễn lễ, các con an tọa.

Con ôi! Một kiếp phù sanh tuy ước hẹn ba
 vạn sáu ngàn ngày, nhưng trăm năm nào có mấy ai
 hưởng đặng. Thiều quang giục thúc, bóng quang âm
 đưa đẩy lại qua, bao gió tạc, nắng tấp mưa sa, tấm
 nhục thể cần cỗi yếu già, mà lòng ham sống chưa hay
 nắm mò gần bên cạnh. Ai ai cũng lo trau chuốt tưng
 tiu gìn giữ mảnh hình hài cho sung sướng mà lại
 quên gìn giữ chơn tánh với bản căn. Gặp lúc loạn ly
 thế thời tai biến, lo chạy đó chạy đây để tìm đường an
 ổn cho chính thân mình và cho toàn gia quyến, nhưng
 nào hay duyên nghiệp đưa đẩy về đâu, có biết đặng
 mỗi người trong gia quyến đó đồng căn đồng kiếp,
 đồng phúc đồng duyên hay là phải nghiệp ai nấy
 gánh!

Trong cảnh tang thương sắp đến,

tài cán cũng khoanh tay,

Để nhìn luật trả vay, cùng nghiệp duyên vay trả,

Dẫu bôn ba hối hả, cũng khó tránh được lưới Trời!
 Luật công bình bao quát khơi khơi,
 Cân công lý dễ mấy tay phàm chen sửa đổi.
 Mãi bảo vệ tấn tuồng giả dối,
 Từ giả này liên tục những cái giả kia,
 Tham, sân, si tạo mãi, quê cũ khó mong về,
 Hỉ, lạc, ái, ó, cứ quanh quẩn
 chốn sông mê đành lặn hụp!
 Vun Trời đã úp, tài giỏi khó thoát ra,
 Tuy rộng quát bao la,
 nhưng một mảy hào không sơ lọt,
 Khi biết được đâu là giả, đâu là thật,
 Thì sự còn sự mất chẳng màng chi,
 Chỉ e cho chơn tánh bị loạn ly,
 Lòng hoang hốt chẳng biết
 đường ngay cùng khúc khuỷu.
 Mãi tham vọng giả trần càng bận bịu,
 Kiếp luân hồi lên xuống xuống lên,
 Quanh quẩn, quẩn quanh như miệng chậu kiến bò,
 Không lối thoát để gặp đờ Tạo Hóa.
 Lo là lo tâm hồn sa đọa,
 Lo là lo vấp ngã bởi lợi danh,
 Sợ e cho mất hẳn tánh lành,
 Quên căn cội để thân hành về chốn cũ.
 Cát tiếng kêu nữ nhi con còn mê ngủ,
 Giác mộng huỳnh sớm thức tỉnh hồi tâm,
 Nghe chuông linh khi bổng lúc trầm,
 Đờn Mẹ khai tri âm mà ghi dạ.
 Đường công quả khá tua hối hả,
 Cùng chị em giục giả mau lên,
 Kia nạn tai tới tập kẻ bên,

Sao còn ở bấp bênh dùn thăng!
 Rủi con trẻ quên lời Mẹ dặn,
 Nghiệp oan khiến mãi tạo tơ vương,
 Dẫu lòng Mẹ đây từ ái xót thương,
 Nhưng con thiếu đức làm sao cứu rỗi!
 Do con trẻ sớm toan tự hối,
 Tự cứu mình chớ ý lại Trời cao,
 Từ dưới trên Bắc Đẩu, Nam Tào,
 Gìn công luật khôn hề sửa chữa.

Mẹ ban ơn lành các con, Mẹ hồi Diêu Điện, thăng.

9.- HƯỜN CUNG ĐÀN

30 rạng mừng 1 tháng 5 Ất Tỵ (30-5-1965)

BẠCH-VÂN ĐÔNG-TỬ chào chư Thiên mạng, chào chư hiền huynh, hiền tỷ. Tệ Đệ vâng lệnh báo đàn, chư huynh tỷ thành tâm tiếp điển, Tệ Đệ xin lui.

(Tiếp điển:)

THI:

GIÁC quan mở rộng khắp càn khôn,
 THẾ sự đua chen khó bảo tồn,
 ĐẠO đức gìn lòng cho trọn vẹn,
 NHƠN tâm đức nhứt yết Từ Tôn.

Bàn Đạo chào chư Thiên mạng, chào chư hiền đệ, hiền muội. Bàn Đạo đến giờ này do lệnh Giáo Tông để cùng chư hiền giải bày Đạo lý. Bàn Đạo đem ra đây một đề tài thực giản dị và đã có từ khi loài người đến cõi thế gian này. Có thể gọi là món ăn tinh thần của từ một nhân thân, mà nguồn sinh lực phát

tiết kết tụ vào một gia đình hạnh phúc, một xã hội công bằng, một quốc gia cường thịnh, một thế giới an bài đạo lý. Chư hiền an tọa nghe Bàn Đạo phân:

THI:

Ngàn kiếp tu hành cõi thế gian,
Độ bao nhiêu khách bước lên thuyền,
Dù đời muốn biết hay không biết,
Mượn lối đi về cây điển quang.

BÀI:

Trời khai Đạo vạch đường chơn chánh,
Mở cửa phàm thoát cảnh luân trầm,
Ánh hồng rọi khắp tối tăm,
Giúp đời lập Đạo siêu tầm lối đi.
Phước tội chỉ một ly mà có,
Siêu đọa nhìn hai ngõ sớm toan,
Tội gây nhiều nỗi trái oan,
Phước xây hạnh phúc vẹn toàn tâm linh.
Phước tội bởi tự mình chọn lấy,
Không ngộ vào chẳng thấy ngộ ra,
Chuyển luân tội phước hằng hà,
Dập dìu lối phước thiết tha tội đồ.
Đời mấy kẻ thân cô thế mỏng,
Đời mấy người quyền trọng tước cao,
Ai bản tiện, ai phú hào,
Tội trong cái phước, phước cao tội kẻ.
Đạo hỡi ai, ai mê, ai tỉnh,
Đạo là đâu chánh tín, mị tà,
Đành rằng tự giác, giác tha,
Phước về nẻo Đạo, tội sa diêm đài.
Ta nhắc lại những ai hướng đạo,
Nên ôn nhuần thông thạo sử kinh,

Hiếu, đễ, trung, tín vẹn gìn,
Lễ, nghĩa, liêm, si phục sinh đạo nhà.
Hiếu danh phận đạo là duy nhất,
Hiếu nghĩa nhân thi thực chu toàn,
Hiếu còn tỏ rạng bốn phang,
Hiếu nhân nguồn cội con đường vi tiên.
Đễ là phải thuận giềng mối đạo,
Đễ là hòa thuận thảo đệ huynh,
Đễ là chung thuận đời tình,
Đễ ghi tạc dạ tạo hình thức nên.
Trung với Đạo lập nền cổ giáo,
Trung dung là cấu tạo quân bình,
Trung Đạo tội phước nhục vinh,
Trung hòa chủ đích vẹn gìn như nhiên.
Tín đức buộc ở tiên như hậu,
Tín vốn người đã tạo tín nhân,
Tín là một vị thuốc thần,
Tín vô bất lập mọi phân khó nên.
Lễ là gốc tảng nền nhơn loại,
Lễ vẹn gìn quấy phải phân minh,
Lễ là ngăn chặn đời tình,
Lễ giáo bắt tại phân minh cho đời.
Nghĩa vốn phải trau giồi chí khí,
Nghĩa đệ huynh hữu thi hữu chung,
Nghĩa là ẩn tạc chí hùng,
Nghĩa là ngọn đuốc rọi cùng tối tăm.
Liêm khiết vốn phương châm nhơn phẩm,
Liêm chánh là tối thậm tối cần,
Liêm thanh sử luận cân phân,
Liêm trực tồn tại nơi trần đê nêu.
Si là rõ mọi điều vinh nhục,

Sỉ ấy là gạn đục lóng trong,
 Sỉ là biết hổ nơi lòng,
 Theo đường chánh Đạo ngự phân bửu châu.
 Tám món báu sử hầu lưu lại,
 Thảo thuận phân quấy phải đạo nhà,
 Cùng chung một cội tức Cha,
 Vạn thù nhứt bốn dung hòa ý riêng.
 Nền chánh đạo Phật Tiên Thánh dạy,
 Lễ nhiệm mầu thời đại Hạ Ngươn,
 Công, dung, ngôn, hạnh tàng nền,
 Giữ gìn vẹn vẻ mới nên phẩm người.

Vậy Bàn Đạo nhắc lại những nhà lập giáo cần
 căn cứ vào chủ trương đạo đức từ xưa lưu lại. Bàn
 Đạo già từ chư Thiên mạng, thăng.

10.- NGỌC MINH ĐÀI

Hội thời Mừng 10 tháng 5 Ất Tỵ (9-6-1965)

THI:

Thành Hoàng Bốn Cảnh giáng đêm thanh,
 Đạo hữu thành tâm khá kính thành,
 Tiếp lệnh Đại Tiên lời chỉ dạy,
 Trên đường đạo đức độ thân sanh.

Bốn Thần chào chư Thiên Sắc, chào liệt vị
 đảng đảng. Thành tâm tiếp điển, Bốn Thần xin lui
 gót, thăng.

(Tiếp điển:)

THI:

Giống trống chuông linh thức tỉnh người,
 Tỉnh đi đừng ngủ nữa ai ơi!
 Bốn ngàn năm đã bình cơn mộng,

Hai mấy triệu nên rõ thế thời,
 Giữ sắc chi lan khi nước động,
 Noi gương tông bá lúc sương rơi,
 Đạo mầu là kế an thiên hạ,
 Chớ dễ duôi rồi khổ đến nơi.

LÊ ĐẠI TIÊN, Lão chào chư Thiên mạng,
 chào chư hiền đệ, hiền muội.

Giờ này, Lão giảng bút để chứng minh Lễ Kỳ
 Niệm Ngọc Minh Đài và nhân tiện cũng ghi lại vài
 điểm đáng cần thiết mà chư hiền đệ không lưu ý! Lão
 miễn lễ, an tọa nghe Lão phân đây:

Đời loạn, Đạo khai, là đức háo sanh của
 Thượng Đế. Thế sự ngày nay, chư hiền đã biết như
 thế nào chưa? Nhìn rộng xa là đời, gần là dân tộc Việt
 Nam, gần hơn nữa kế bên mình là thân thế gia đình.
 Ôi! nỗi điều linh thống khổ đã tràn ngập. Đến như
 Lão đây cũng khó thốt nên lời.

Hỡi chư hiền đệ, hiền muội! Giai đoạn đầu của
 đời là giai đoạn hy sinh của người hành Đạo. Hy sinh
 thiết thực đời sống vô vị để trở thành một đời sống
 hồn nhiên trong lịch sử. Căn bản chỉ do lòng nhân
 đùm đãi đọa là không phạm giới sát sanh; việc nghĩa
 thấy chẳng bỏ qua là ngăn điều đạo tặc; giữ lễ không
 rời là trọn hơn phẩm; cái trí minh định sẽ vững lập
 trường thì không say sưa điên loạn; khỏi giới tử
 nhục, thân thể chẳng suy vong; thủ tín sẽ đem lại
 lòng tin, lòng tin sẽ tạo được thế hợp quần. Hợp
 quần là sức mạnh, sức mạnh đem đến cho mọi người
 sự sáng suốt ở tinh thần, ở niềm vui tươi hòa ái. Lòng
 tin, hợp quần, sức mạnh, hòa ái, sẽ hàn gắn mọi sứt
 mẻ hoài nghi. Không dối mình, không dối người,

không dối Trời, thì không phạm giới vọng ngữ. Đây là câu nhứt tụng thường xuyên của người tu niệm.

Hỡi chư hiền đệ, hiền muội! hãy cố gắng thêm lên, đem hết tinh thần năng lực trong kiếp sống còn cùng cải tạo cảnh bi đát thê lương, trở về với thanh bình ổn định. Rồi đây, con quái vật đã được lòng nhân dục súc tích từ lâu, sẽ chuyển mình trong giờ phút chót, giữa sự kết liễu dưới đôn cân Tạo Hóa, thì thế sự ắt diên nguy.

Hỡi chư hiền đệ! đừng nên quan niệm chi phái, hãy đánh tan thành kiến, bản ngã, hãy thẳng lòng nhơn dục đãi đọa, hãy hợp nhau tìm lối thoát chung, để khỏi nanh vuốt của lũ sài lang đang chực chờ cấu xé.

Hỡi chư phạm sự:

BÀI:

*Hãy cố gắng tinh thần đạo đức,
Hãy đo lường ý thức nhân sinh,
Lo đi, mình cứu lấy mình,
Cứu mình là cứu gia đình nước non.
Sống trong kiếp sống còn nhơn quả,
Vui chi mà vay trả nghiệp oan,
Thế đồ chen lấn nhộn nhàng,
Bát cơm nước mắt miếng hàng mồ hôi.
Bóng loạng choạng đứng ngồi than thở,
Bầy con con xó chợ đầu đường,
Lăn thân vì mặc vì ăn,
Nghĩ càng đau xót, nhìn càng thiết tha.
Kìa chiến sĩ xông pha trận mạc,
Dem máu xương đắp vạc bồi thành,
Sanh trong thời loạn âu đành,*

*Giành non sông để rồi dành cho ai!
Viết ra nỗi cảm hoài thế sự,
Gởi cho người biết giữ đạo tâm,
Kê bên thế cuộc thăng trầm,
Làm sao kết hợp nhiệt tâm nhơn hòa.
Noi chánh đạo hầu xa tai biến,
Kìa thế nhân sắp đến nguy nàn,
Dầu cho gác phụng lâu vàng,
Để gì thoát cảnh cơ hàn khổ chung.
Lão khuyên răn hợp cùng huynh đệ,
Không phải hồi đại tiểu tranh phân,
Vì thương nước, vì mến dân,
Tâm can ghi lại mấy phen gọi kêu.*

Hỡi chư hiền đệ! Chư hiền đệ đã được Thượng-Đế ban cho lối thoát, thì đừng nên câu nệ chi phái, đừng quan niệm thuộc lệ hệ thống nào. Chẳng lẽ trên đời lại có kẻ, khi tránh cơn ngập lụt mà chẳng chịu quá giang thuyền kẻ khác; khi chữa lửa mà chẳng nhờ người đem nước đến chữa cho mình, để tự lấy sức mà bơi, để đào ao mà lấy nước, há phải là đạo trung thành như vậy sao?

Kìa Bá Phước Thần đã đến, vì Phan Văn Thanh đã được lệnh ân xá, Tam Giáo Tòa cho lâm đàn viếng Thánh Đường và chư đạo hữu. Truyền tiếp diễn, triệu Kim Quang thủ cơ, day mặt phía tả, tứ bửu tịnh dưỡng hộ đàn. Lão ban ơn lành chung chư Thiên mạng, hãy cố gắng lo tròn nhiệm vụ, thẳng.

(Tiếp diễn:)

THI:

*Phườn Thần dẫn dắt khách chơn linh,
Thoát khỏi trầm luân chốn ngục hình,*

*Cứu thế độ đời trong buổi chót,
Công đầy quả đủ lại Thiên Đình.*

BÁ PHƯỚC TÔN THẦN, Bốn Thần chào chư Thiên mạng, chào liệt vị đấng đấng. Bốn Thần thừa sắc lệnh Tam Giáo Tòa đưa chơn linh Phan Văn Thanh từ cung Thái Ất lâm đàn để hàn huyền cùng đạo hữu. Vậy liệt vị tiếp điển, Bốn Thần lui gót hộ đàn, xin kiếu, thăng.

(Tiếp điển:)

Tệ Huynh chào chư Thiên mạng, chào chư đạo hữu nam nữ tam ban.

THI:

*Mười mấy năm trường cách biệt nhau,
Âm dương đôi ngã biết phương nào,
Giờ đây đắc lệnh về quê cũ,
Mừng hết tam ban một tiếng chào.*

HIỂN THẾ ĐẠO NHƠN Phan Văn Thanh mời chư Thiên mạng và tất cả huynh đệ tỷ muội trung đàn an tọa.

Rất may cho Tệ Huynh gặp thời ân xá, nên được trở lại cùng với huynh đệ công quả độ đời. Tệ Huynh rất cảm kích tấm lòng liên quan ưu ái của quý đạo tâm trong ngày Lễ Kỷ Niệm Ngọc Minh Đài về rất đông đủ, để làm một tấm gương soi chung cho thế sự. Tệ Huynh không biết đem lời chi đáp tạ cho xứng đáng, nên xin tường thuật lại đoạn đường tu niệm trong một thời gian mười sáu năm lìa thế, để chư huynh đệ tỷ muội được rõ, cũng là một điều tri quá tất cải, mà Tệ Huynh không bao giờ dấu diếm.

Hỡi chư Thiên mạng ôi! Thế sự sắp diên nguy, thời cơ hầu loạn lạc, chẳng những nơi trần gian

mà đến cõi vô hình, các Bàn Môn Tả Đạo cũng đều rủ nhau đến cõi trần gian thi phép màu, bày tà thuật đủ cách để đánh ngã lòng chánh tín của người đời, mà người đời nào biết khi đi trên đường sai lạc. Vì thế, nên Tệ Huynh phải thú nhận quá trình khi sanh tiền để các Thiên mạng, sứ mạng, chức sắc, chức việc, đạo hữu lương phái cùng nghe:

BÀI:

*Xin tường thuật đoạn đường tu niệm,
Mười lăm năm luân chuyển bao lần,
Đến năm Đinh Dậu tân Xuân,
Thiên ân đại xá non Thần luyện đơn.
Đã trả xong nghiệp trần oan trái,
Lịnh Tam Tòa cho lại đàn cơ,
Phườn Thần đưa đón chục chờ,
Cùng chư huynh đệ một giờ tỏ phân.
Đêm thanh vắng tố trần mọi nỗi,
Hỡi đệ huynh! phước tội soi gương,
Từ khi sanh cõi trần dương,
Phúc hồng gặp Đạo thoát đường trần ai.
Mấy mươi năm trả vay, vay trả,
Một cuộc đời vất vả lẫn thân,
Hy sinh vì Đạo vô ngần,
Chẳng quên chút phận ân cần sớm trưa.
Vì cảnh ngộ đẩy đưa tình thế,
Vì lòng phàm còn để lẩn chen,
Lỡ lầm thói cũ đã quen,
Vương mang lấy tội, ăn năn muộn màng.
Khi thoát khỏi trần gian tục lụy,
Công quả kia đắc chỉ Thiên Cung,
Tội làm âu phải đền xong,*

Sáu năm trở lại trần hồng hóa sanh.
 Thoát thai bào biển thành quái tướng,
 Để cho đời lâm tường dị nhân,
 Song thân trong cảnh cơ bản,
 Cũng như lầy hội tìm phần dưỡng nuôi.
 Lòng mẹ cha chán rồi thế tục,
 Quyết lập chùa tránh đục tâm trong,
 Sáu năm quái tướng trần hồng,
 Gây nên sự nghiệp cho dòng mẹ cha.
 Mãn kiếp được thoát ra khỏi xác,
 Trở về nơi Cực Lạc Linh Tiêu,
 Thiên-Tôn Thái-Át dất diu,
 Tam-Kỳ ân xá tránh điều trầm luân.
 Chín ngày chốn non Thần luyện đạo,
 Là chín năm tu tạo nơi trần,
 May thay đây đủ chơn thân,
 Mới hay kết tụ nguồn thần anh linh.
 Nay giáng thế tường trình mọi nỗi,
 Hỡi đệ huynh! sớm tối lo lường,
 Vô tư Thiên Địa chiêu chương,
 Thần minh thời sát không phương thoát nạn.
 Nghĩ đến cuộc trần gian thế sự,
 Nhớ những điều lành dữ mà kinh,
 Hỡi ôi! thế thái như tình,
 Suy ra mình gẫm phận mình mà đau.
 Bởi vì nghiệp tự trau tự chuốt,
 Bởi quên đường về được quê xưa,
 Đến nay chợt tỉnh cũng vừa,
 Trách chi lòng tục ngăn ngừa lối ta.
 Gương Tệ Huynh bày ra trước đó,
 Để đệ huynh xem rõ mà làm,

Nghiệp trần thôi chớ vương mang,
 Tội trần thôi chớ lấp đàng tồn sinh.
 Nhớ tiền kiếp phận mình lăn lóc,
 Tạo nghiệp duyên cười khóc khổ đau,
 Nghiệp trần là nghiệp làm sao,
 Lạt như nước ốc, bạc màu như vôi!
 Nay nhìn lại nghĩ thời quá chán,
 Tuồng thế nhân chẳng đáng chi khen,
 Dẽ dàu bể mọc gương sen,
 Vẽ chi Trang Tử bao phen vỗ bôn.
 Nay huynh đệ sống còn nơi thế,
 Gặp Đạo Trời bảo vệ nước non,
 Gắng lo sứ mạng cho tròn,
 Trong cơn tai biến lòng son chặt gìn.
 Khuyên đừng để chia tình đồng Đạo,
 Khuyên chớ nên gây tạo rẽ phân,
 Phái chi, chi phái nơi trần,
 Tam giang đều cũng hợp lẫn đạo cơ.
 Nay gặp lúc ngọn cờ Đại Đạo,
 Giữa phong ba khó bảo cho rành,
 Tùy nơi tịnh định trí mình,
 Nhận đường chánh tín cho mình thoát nguy.
 Tệ Huynh nguyện từ bi Thượng Phụ,
 Ban ân lành khắp đủ chúng sanh,
 Qua cơn tàn sát chiến tranh,
 Để cho non nước thanh bình một khi.
 Đây nhục đệ hãy suy lời dẫn,
 Tình đệ huynh đã sẵn xót thương,
 Sống còn nơi cảnh trần dương,
 Giữ gìn đạo đức là phương cứu mình.
 Dầu gặp lúc chiến chinh thế sự,

*Dầu gắp con lành dữ đổi thay,
Đạo tâm trọn niêm hằng ngày,
Cứu linh hồn khỏi đọa đầy trầm luân.*

Chư Thiên mạng và tất cả đệ huynh trung đàn thành tâm lo Đạo. Tệ Huynh sẽ hết sức hộ trì và Tệ Huynh xin báo tin mừng cho chư Thiên Mạng và các huynh đệ tường tri, là kể từ này sắp đến, mặc dầu thế cuộc đổi thay, kè bên khốc hại, nhưng lịnh Ngọc Kinh sắc chiếu, nơi Diêu Điện ban hành, sắc điệp Tây Phương Phật Tổ cùng Tam Giáo Tòa đã cho các chơn linh tiền bối lưỡng đài quá vãng kỳ Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ được lần lượt giáng cơ, để tiếp xúc cùng huynh đệ lo hành Đạo phổ độ nhơn sanh, và tùy căn cơ duyên nghiệp mà dẫn dắt chơn linh. Vậy chư huynh đệ hãy cố gắng tích cực tham gia, lo lắng mọi việc mà thiêng liêng đã qui định, đem hết lòng nhiệt thành vì Đạo để cầu cho tổ phụ siêu sinh, dầu có chuyển kiếp nơi trần gian trở lại, cũng đều được điển Thiên cứu độ, được Tiên Phật tùy căn cơ mà vớt lên khỏi ngục hình chuyển kiếp, chư huynh đệ cố gắng.

Tệ Huynh xin chào chư Thiên mạng, chào chung tất cả đệ huynh, tỷ muội trung đàn, Tệ Huynh xin dõng gót.

NGÂM:

*Giã từ huynh đệ trung đàn,
Nường theo phướn báu mây ngàn lui chơn.*

11.- CHỮ TÂM

Hườn-Cung-Đàn, Tý thời, 14 rạng Rằm tháng 5 Ất-Tý. (13-6-1965)

Thiện-Tài Đồng-Tử, Tiểu-Thánh chào chư Thiên mạng, chào chư liệt vị lưỡng ban. Chư liệt vị thành tâm tiếp điển Đức QUAN-ÂM BỒ-TÁT. Tiểu-Thánh xuất ngoại ứng hầu, thăng...

(Tiếp điển:)

Bàn-Đạo chào chư hiền sĩ, chư hiền muội đấng đấng.

THI:

*QUAN trường như áo mặc rồi thay,
ÂM chất người ôi! kíp tạo gây,
BỒ liễu, nam nhân tua gắng chí,
TÁT nhơn tát phúc chốn trần ai.*

Bàn-Đạo miễn lễ, chư hiền sĩ, hiền muội đàn trung an tọa. Giờ nay, Bàn-Đạo đến đây để bố điển hòa đồng toàn tất chư hiền sĩ, hiền muội.

Nhận thấy trong khoảng thời gian qua, bước đàng hành đạo trải bao phen trầm bổng, thanh suy, tan hiệp, hiệp tan, vui buồn, thương giận. Đó là phạm tánh còn ẩn trong mảnh thân tứ đại. Tuy nhiên, một điểm son đáng ghi là chữ tâm của hiền sĩ, hiền muội vẫn còn thiết tha thành kính, với một chủ đích duy nhất là Đại-Đạo qui nguyên, hóa hoàng chơn pháp, phổ độ quần sanh trở về con đường chánh giáo. Nhờ đó là một trong những yếu tố để hội ngộ hiện diện đàn tiên.

Đàn hôm nay, Bàn-Đạo khoan tròn nơi chữ TÂM. Mỗi mỗi hiền sĩ, hiền muội đều có một chữ Tâm, nhưng bản năng thì lại khác, không biết bao giai tầng biến chuyển nơi nội tâm.

Có chữ Tâm đang thiết tha vì đại cuộc, thương giống, yêu dòng, qui hợp những tinh anh kết

thành một khối, xây dựng giang san cho giống dòng Hồng-Lạc.

Cũng có chữ Tâm nặng oằn vì đạo nghĩa, dốc đem hết sự nghiệp, thân thể đời mình phụng sự cho lý tưởng cao cả.

Cũng có chữ Tâm cũng thương, cũng mến, cũng xây dựng, nhưng không phải vì đại cuộc, đại nghĩa, mà vì màu sắc địa phương, phái chi Nam Bắc, đen trắng xám vàng.

Cũng có chữ Tâm cũng biết thương yêu, chăm sóc, lo lắng bảo vệ, nhưng trong phạm vi nhỏ hẹp, đó là đời tư, gia thê tôn tử.

Cũng có chữ Tâm cũng biết thương yêu, vun quén, chăm sóc, nhưng trong phạm vi nhỏ hẹp hơn nữa. Đó chính là bản thân mình, vị kỷ vong tha.

Cũng có chữ Tâm, nhưng vô định, không chủ hướng, không mục đích, không đường lối, cũng không biết hướng đời mình đi về đâu.

Hỏi vậy trình độ này có biết tự thương chăng? Trả lời rằng: "Biết".

Biết thương cho sở thích nhứt thời, biết thương cho thị dục cá tính, biết thương cho từng giai đoạn một, chung qui lại là thương cho ma quỷ, làm nô lệ cho dục vọng, ích kỷ, hại nhân. Đó cũng gọi là chữ Tâm.

Hỡi chư hiền sĩ, chư hiền muội! Nhìn một khối nước chứa trong hồ, nước yên lặng, lóng trong, nhìn vào thấy bóng, chẳng khác gương soi. Đó là Tâm thanh tịnh, mà bóng đó là các Đấng nơi cõi vô hình.

Cũng nước, nước nguồn, nước suối, nước nơi sông rạch, dòng nước uốn lượn theo lối quanh co,

khúc khuỷu, lồi cuốn cuồn cuộn những gì như bản tanh hôi...

Cũng nước, nước nơi trùng dương, khi phẳng lặng như tờ giấy trải, khi gào thét khuấy động, rất đổi tàn phá những gì làm chướng ngại vật, cản trở dòng nước đang dâng.

Nhìn dòng nước, đem so lại với tâm người... Một khi tâm khuấy động, bao thất tình lục dục cặn cẩu nổi lên, mặt phùng phùng đỏ, chuyển động cả thân thể tứ chi, đụng đầu phá đó, có thể một giây cuồng loạn tiêu diệt quả địa cầu!

Chữ Tâm, hễ buông ra, bao quát cả gia đình, quốc gia, xã hội, thế giới, hoàn cầu, vũ trụ, thiên địa... Một khi Tâm thu lại chỉ bằng sợi tóc chẻ ra ngàn mảnh.

Tâm biến hóa vô cùng, vô tận. Nó là con ngựa chững, mà cũng là con ngựa hay. Nếu người chủ ngựa biết xử dụng, điều khiển, thì sẽ trở nên bạch mã, phi mã, vạn mã vô song. Ngược lại, người chủ không biết xử dụng, điều khiển, thì nó là con ngựa chững, chạy khắp đó đây, lên núi xuống đồng, tàn phá bao nhiêu cây trái, ruộng vườn, hoa màu khắp chốn, đụng ai đá nấy.

Cũng thời chữ Tâm, cách đây cũng nhiều phen, Bản Đạo hằng dặn dò hàng môn đệ trong Đại Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ răn cần lưu ý đến chữ Tâm.

Chữ Tâm, nếu để tự nhiên, giống như thuở sơ sinh, tâm hồn chất phác, tâm như minh cảnh đài, thông công tam thập lục thiên, tam thiên thế giới. Nhưng thương vì, khi vào đời trần cấu, gặp những ngoại cảnh cuốn lôi, làm cho tâm phai mờ dưới

những lớp bụi trần: hỷ, nộ, ái, lạc, ái, ố, dục, cụ...

Người tu hành, trong thời đại ân xá, rất dễ đắc quả vị, mà than ôi! cũng rất khó. Khó là tự mình chưa, hoặc không thể làm chủ, chưa mạnh dạn quét sạch những bụi trần vừa kể. Khi quét được sạch rồi, tâm-đạo hiện ra, dẫn dắt con người đến chỗ tận thiện, tận mỹ.

Khi ở tại trần, giả thử được một người toàn vẹn đường ấy, một lời nói ra cảm hóa muôn người, mười lời nói ra, trăm lời nói ra, ngàn lời nói ra, thì lo gì nước không trị, nhà không yên, Đạo không qui về một khối. Lo gì nhân loại chẳng hưởng cảnh đất Thuấn, trời Nghiêu.

Tình thương con người xuất phát từ chữ Tâm. Nếu thương thân mình, thương gia thê tôn tử, dung lượng tình thương đó như dung lượng nước ở dấu chơn trâu. Còn tình thương quốc gia dân tộc, dung lượng bằng dung lượng vũng nước ao hồ. Còn tình thương nhân loại như nước chơn đại dương.

Xét lại mà coi: Nếu nước ở dấu chơn trâu thì có giới hạn, nhiều dấu chơn trâu có nhiều giới hạn. Có những khoảng cách ngăn, dấu thì nước trong, dấu thì nước đục, vì chỗ trong đục, đục trong, sanh ra quấy phải. Vì chỗ quấy phải, sanh ra cạnh tranh. Chính chỗ cạnh tranh là mầm xáo trộn trong nhân loại. Ở gia đình thì vợ chồng anh em cãi vã, đánh đập xé xài thân xác. Đến cùng chòm xóm, cạnh tranh đến chỗ hạ thủ bất nhượng. Giữa tỉnh này cùng tỉnh khác, cạnh tranh đưa đến chỗ giặc chòm. Giữa quốc gia này cùng quốc gia khác, thì vì cạnh tranh ắt đưa đến chỗ tàn sát không gớm tay. Từ đó là mầm lôi cuốn thế

giới vào cuộc nguy vong.

Chính vì chỗ thiếu tình thương, hoặc tình thương nhỏ hẹp, tuy khinh thường, nhưng nó là mầm non, cội rễ p hát sinh ra đại cuộc. Vì lòng là Tâm. Tâm người xa cách nguyên thủy, căn bản, tức là xa THƯỢNG-ĐẾ. Xa THƯỢNG-ĐẾ là xa tình thương. Mà hễ loài người thiếu tình thương, ôi thôi, hậu quả vô cùng vô tận!

Từ chữ Tâm sanh ra chữ muốn. Muốn đủ thứ đủ điều. Muốn là dục vọng. Khi muốn mà không được thì thất vọng. Hễ thất vọng, phải luân hồi để kiếp lai sanh toại vọng. Hễ luân hồi thì đau đớn vì:

Trần gian là chỗ đọa đày,

Luân hồi nhiều kiếp, trả vay càng nhiều.

Như vậy, nguồn gốc của luân hồi là chữ Muốn.

Muốn khỏi cảnh luân hồi thì đừng thất vọng. Muốn đừng thất vọng thì chớ dục vọng. Muốn đừng dục vọng thì phải nự trị chữ Tâm.

Sự luân hồi của người khác với cỏ cây cùng nước.

Nhìn xem cây cỏ: cây sanh bông, bông tồn trái, trái có hạt, hạt già rụng xuống nảy mầm sanh cây. Cây lại sanh hoa, quả, đến hạt, hạt rụng xuống nảy mầm trở lại thành cây. Nhưng ngàn năm, muôn thuở, giống nào cây nấy.

Còn nhìn nước nơi ao hồ: nước bốc hơi thành mây, mây thành mưa rơi xuống núi non, rừng rậm, đổ vào chỗ trũng, chảy thành nguồn. Từ nguồn chảy ra sông, rạch, ao, hồ, biển cả. Cứ như thế, ngàn kiếp, muôn năm, tánh chất nước không chịu đổi thay vì

luật luân chuyển.

Còn trái lại, con người khi luân hồi chuyển kiếp, chưa chắc gì được trọn vẹn làm người ở kiếp lai sanh. Bởi vì lòng người khó đo lường. Cũng thân xác con người, mà tâm trạng đổi thay, từ thiện lương đến hung ác, bạo tàn, đến nỗi còn hơn lòng dạ hổ lang nơi rừng sâu núi thẳm.

Vì tâm người quá chấp, quá nê, còn nước với cỏ cây, tịnh tịnh vô vô, không tư tâm, không bản ngã, không nê chấp. Nhờ "TÂM KHÔNG" đó mới giữ được bốn chất nguyên căn.

Hỡi chư hiền sĩ, chư hiền muội! Giữa đêm trường đầy dẫy làn hắc khí xung thiên, những làn hồng quang điển chư hiền nơi đây xung lên, vệt đám mây mù hắc khí nơi này. Nếu được phổ độ thêm nhiều sanh linh, tạo nhiều hồng quang điển: hễ hồng quang điển đến đâu thì nạn tai tránh xa đến đó. Vì vậy, Bàn-Đạo khuyên người tín đồ Đại-Đạo, không luận chức sắc thiên phong, đều có bốn phận tự giác, giác tha, làm thế nào để được xứng danh nghĩa Tam-Kỳ Phổ-Độ.

Chư hiền muốn thành Phật ư? Muốn thành Tiên, Thánh, Thần ư? Được, tốt lắm.

Chính trong thân tâm chư hiền, mỗi người đều có, tạm gọi là vốn liếng để thành Phật, Tiên, Thánh, Thần. Miễn chư hiền biết trọn lành từ tư tưởng đến việc làm cùng lời nói. Loại nào của các bậc Phật, Tiên, Thánh, Thần nên nuôi dưỡng mà tiến hành. Còn những tư tưởng, hành động, lời nói nào của ma quỷ, phải chừa ngán. Có như vậy mới sớm toại nguyện.

Thử đặt một câu hỏi: Nếu mình làm đúng, nói đúng, trong lúc đó có người nói ngược lại, mình có bực tức giận chằng? Nếu có, tức là không được Phật tánh!

Nếu khi gặp cơn đói lạnh, mình chỉ còn một chén cơm cho cả gia đình, trong lúc đó gặp người hàng xóm xin chia bớt một phần, mình có chia chằng? Nếu không, tức là thiếu lòng bác ái, chẳng được thành Tiên!

Nếu khi con ghiền rượu đang hoành hành, ở nhà còn sót một vò rượu ngon, hỏi mình có tự nhẫn kiên, không dùng rượu, để sáng suốt tinh thần, tiếp diễn hành pháp chằng? Nếu không nhẫn được là không thành Thánh.

Nếu cần một món tiền chia hai, bên ba phần, bên năm phần, cho thân nhưn với một người láng giềng, có ưng lòng chia phần nhiều cho người hàng xóm chằng? Nếu không thì chẳng được thành Thần.

Những sự kiện nghe qua rất tầm thường, nhưng xét lại thật là khó hành. Mà hễ khó hành thì không thành. Muốn thành phải kiên nhẫn, hy sinh, đức độ. Nếu ngược lại, bắt cá hai tay, làm sao đắc quả, vì câu:

*Thiên-Đàng thì cũng muốn lên,
Tiếc vì sự nghiệp một bên còn nhiều.*

THI:

*Chữ Tâm luyện đặng sẽ thành ngay,
Thành Phật, thành Tiên một phút giây,
Chỉ ngại chữ Tâm còn tấn thối,
Ngàn năm muôn kiếp chuyển luân hoài.*

THI BÀI:

Chuyển luân hoài trả vay vay trả,
 Kiếp luân hồi buồn bã ai ôi!
 Nếu khi hiểu rõ được rồi,
 Sớm lo bương trả quả nhồi nghiệp duyên.
 Một kiếp sống ở yên trần thế,
 Hỏi mấy ai bách tuế thiên niên,
 Sống trong cõi tạm triền miên,
 Tạm ăn, tạm ở, tạm duyên nợ đời.
 Tạm thân xác ba hơi còn thở,
 Tạm cha con chồng vợ chị anh,
 Tạm trong cái bại, cái thành,
 Cái quyền, cái chức, cái danh, bạc tiền.
 Tạm kêu gọi rằng tên I, X,
 Có ai tường tên thiệt mình chăng?
 Sống trong vũ trụ trần hoàn,
 Kiếp người hột cát so hàng cồn to.
 Mãi lặn hụp trong lò luân chuyển,
 Một kiếp người tai biến biết bao,
 Hỏi coi những hạng sang giàu,
 Xe hơi, tàu lớn, nhà lầu, cửa kho.
 Hỏi ai được khỏi lo, khỏi sợ?
 Hỏi ai không mang nợ trần gian?
 Hỏi ai có được thập toàn?
 Hay là cũng cảnh rộn ràng bối bê?
 Cảnh ghen tức phu thê nem chả,
 Cảnh bạc bài gây họa gia cang,
 Cảnh bán chức, cảnh mua quan,
 Cảnh đường nghèo túng giàu sang tức thì.
 Người tu niệm xét suy cho kỹ,
 Một kiếp người bên bể bao năm,
 Quả công tua sớm nên làm,

Đó là vốn liếng muôn năm cõi Trời.

Hỡi chư hiền sĩ, hiền muội! Cơ đạo hiện giờ
 tùy theo sáng kiến của đệ huynh, chung tay xây dựng
 cơ quan đạo nơi này. Không nên nề chấp vì danh từ.
 Danh từ chỉ là hình thức xưng hô, tùy thời biến
 chuyển, song song với nhu cầu của tinh thần chi phái
 đạo. Sự thật, danh từ nào cũng là giả cả. Chỉ tạm
 mượn mà gọi để thi hành cho kỳ được mục tiêu Đại-
 Đạo đó thôi. Công quả hiền sĩ hiền muội nơi này đã
 nhiều rồi, mặc dầu chưa toại thành sở nguyện, chớ
 vội nản lòng. Vì chư hiền chỉ biết ngày nay, mà không
 biết ngày mai cùng tháng tới. Nhìn gương Tái Ông
 thất mã mà an phận hành đạo. Cần nhớ điều này:
 Trời có Xuân Hạ Thu Đông, mưa gió cũng tùy theo
 luật bốn mùa tám tiết. Người sứ mạng hành đạo là
 tay cầm nước cờ, phải nhìn xa năm bảy nước, chớ
 nóng lòng chiếu bí, lỡ vận không nên. Điều căn bản là
 dụng đức dung hòa, để gặp thời cơ thuận buồm
 thẳng gió.

Hôm nay Bàn-Đạo rất vui nhìn thấy tinh
 thần đạo đức gắn bó của chư hiền sĩ, hiền muội các
 nơi về đây chung dưới mái Thánh-Đường. Bàn-Đạo
 mong cho lòng đạo ấy mãi mãi càng gia tăng để
 chung lo xây dựng Đạo Trời trong thời buổi chót của
 Ngươn Hạ.

THI:

Điển lành ban bố nữ cùng nam,
 Công quả độ nhơn rán rán làm,
 Chèo chống thuyền từ qua biển loạn,
 Mặc dầu sóng gió phải cho kham.

THI:

Cho kham mới gọi đứng nhân hiền,
Tài đức chung nhau chữ cố kiên,
Việc khó rân làm công mới đáng,
Đêm tàn nhứt lộ ở bên hiền.

NGÂM:

Ban ân toàn thể chư hiền,
Chữ Tâm gìn giữ cho siêng hằng ngày.
Nghĩa nhân công quả cần chuyên,
Cho qua buổi khổ nên hiền nên nhân.
Xả đàn đồng-tử dưỡng thần,
Điển linh vội rút, cõi trần lui chơn.

Thăng...

12.- THIÊN LÝ ĐÀN

Tuất thời 20 tháng 5 Ất Tỵ (19-6-1965)

Thanh Minh Đồng Tử, Tiểu Thánh chào chư
Thiên mạng, chào chư liệt vị lương ban. Tiểu Thánh
được lệnh báo đàn, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp
Đức LÝ GIÁO TÔNG lâm đàn, Tiểu Thánh xuất ngoại
ứng hầu, thăng.

(Tiếp điểm:)

THI:

Dắt diu cho khách vượt phong ba,
Cho Phật Thánh Tiên hiệp một nhà,
Cho sứ mạng nêu danh sử đạo,
Cho đời tận hưởng thế an hòa.

GIÁO TÔNG LÝ BẠCH, Bàn Đạo chào chư
hiền đệ muội, miễn lễ chư hiền an tọa.

Giờ nay, Bàn Đạo đến đây để khen tặng chư
hiền đệ muội đã nhiệt tâm vì Đạo. Dầu có sơ

suất, chẳng qua là tánh phàm phu còn ẩn trong mảnh
hình hài ô trược. Thỉnh thoảng Bàn Đạo sẽ đến nhắc
nhở, dặn dò chư hiền mọi việc để sớm đến mức thành
công, ngoại trừ khi nào chư hiền đệ muội tự dẫn
mình vào đường bất chánh, thì Bàn Đạo vì quyền
pháp, buộc lòng phải ngơ mắt thi hành theo luật lệ.

THI BAI:

Tôn giáo ấy cửa vào tìm Đạo,
Đạo là đường hoài bão nhưn sanh,
Người tu ý thức tri hành,
Hể vào cửa Đạo chí thành mà tu.
Ôi! Bốn vách trần tù vọi vọi,
Hỡi người đời nhìn lối xa xa,
Nước non vũ trụ bao la,
Chôn thân bề tục xét ra đại khờ.
Ởn Tạo Hóa xây bờ đắp móng,
Nghiep tiền nhân đỡ chống nhiều phen,
Lương tri, lương thức, lương năng,
Giác quan sinh lực kém hèn chi ai.
Nước không Đạo hữu tài vô dụng,
Người không tu hữu dũng nan thành,
Đạo là cội phúc nảy sanh,
Sanh dân, sanh nước và sanh Thiên Đàng.
Đặt mâm móng Cơ Quan Giáo Lý,
Đem Cao Đài tôn chỉ thực hành,
Cứu mình và cứu chúng sanh,
Vững khi nước lửa tan tành nay mai.
Phổ là rộng khắp ngoài thế giới,
Thông là nguồn suốt tới muôn phương,
Giáo là dạy nẻo chỉ đường,
Lý là lẽ thiệt chủ trương thối bình.

Hỡi hương đạo! Tri hành là đây,
 Hỡi hiền nhân! nghe thấy mà suy,
 Đời xem lẽ thiệt là gì?
 Đạo dùng lẽ thiệt cứu chi nhân loài?
 Dem lẽ thiệt ra ngoài tế chúng,
 Dem đạo mâu ứng dụng độ nhân,
 Thuyết hành lương điểm cân phân,
 Đôi bên tám lượng nữa cân cho đồng.
 Nói nhơn, nghĩa, hiếu, trung, lễ, sĩ,
 Nói từ bi, tu kỹ hóa nhơn,
 Nói bác ái, nói hợp quần,
 Từ trong cái thuyết tả chân cái hành.
 Nhìn khổ nạn nhơn sanh khắp chốn,
 Vật, tâm đều thiếu thốn nguy cơ,
 Đấy xô trên một ván cờ,
 Sống ăn bánh vẽ, thác chờ truy phong.
 Đứt từ bi động lòng cứu khổ,
 Cây tay phạm tế độ sinh dân,
 Trong hồi kẻ Sở người Tần,
 Kẻ Tề người Triệu mỗi phần mỗi riêng.
 Mộng vương bá triền miên xây dựng,
 Mặc nhân loài điêu đứng khổ nần,
 Lê tràn mạch chảy chứa chan,
 Suy đời cương kỷ tề đoan giống nòi.
 Ta đã khổ vì coi họ khổ,
 Họ và ta có chỗ nào hơn!
 Họ vì đói rét lên cơn,
 Ta vì thế sự thua hơn giựt giành.
 Đói thực phẩm cam đành là khổ,
 Đói nghĩa nhân thật chỗ nguy vong,
 Đói trong bạc nén vàng rỗng,

Đói trong gác phượng lầu hồng thương ôi!
 Rét che thân chưa rời manh áo,
 Rét vì cơn gió bão nhà xiêu,
 Đành cam số phận hẩm hiu,
 Chỉ mong ánh nắng mai chiều sưởi thân.
 Còn một nỗi tình thân giá rét,
 Mặc dầu là tiếng thét lửa thiêng,
 Lòng như tuyết đổ ngoài hiên,
 Lòng như đông dạ triền miên không ngày.
 Ta đã khổ không tài hơn họ,
 Họ cùng ta một ngộ hóa sanh,
 Gì hơn ta cứ sẵn dành,
 Dem ra trợ giúp cho đành lòng ta.
 Ấy mới kẻ hiểu qua tu kỹ,
 Ấy mới người hiểu lý tri hành,
 Cũng là Đạo cứu nhơn sanh,
 Cũng là phương pháp tạo thành nhơn tâm.
 Lẽ thiệt ấy gây mầm vững thế,
 Thế nhơn hòa đồng thể môn sinh,
 Cùng người tay bắt mắt nhìn,
 Dầu chi hay phái cũng mình khác đâu.
 Lẽ thiệt còn cao sâu hơn nữa,
 Dụng xác thân cứu chữa hồn linh,
 Công phu, công quả, công trình,
 Hữu hình tạo lập vô hình mai sau.
 Lẽ thiệt ấy nào đâu chi lạ,
 Vốn liếng mình Trời đã ban cho,
 Cũng nước bể, cũng lửa lò,
 Cũng phen thời tiết bốn mùa chuyển luân.
 Luận tánh mạng song song tu luyện,
 Thiên với nhơn hòa biến kim thân,

*Đến khi rủ bỏ xác trần,
 Thiên Đình Ngọc bâng sẵn phần vị ngôi.
 Công quả trước tô bồi mầm móng,
 Một ngày gần Đạo thống truyền ban,
 Dem ra chỉ máy hành tàng,
 Tu công, tu mạng, lần sang Liên Tòa.*

Bản Đạo ban ơn lành chư phận sự cũng như toàn tất thiện căn hiện diện đàn tiền, Bản Đạo xin kiếu, thăng.

TAI CẦU

An Hòa Thánh Nữ chào chư Thiên mạng, chư hiền đệ, hiền muội thành tâm tiếp giá TỬ TÔN lâm đàn, Thánh Nữ xin ứng hầu, thăng.

(Tiếp điển:)

DIÊU-TRÌ KIM-MÃU, Mẹ mừng các con.

THI:

*Canh trường giáng bút dạy con thơ,
 Trong buổi loạn ly chớ hững hờ,
 Một bước sai lầm, muôn kiếp đọa,
 Bền lòng với Đạo rõ huyền cơ.*

Hôm nay Mẹ đến với các con, Mẹ miễn lễ các con an tọa.

Vì Mẹ thấy các con đã hết tâm hành đạo mà lắm lúc phải chịu thử thách gian lao, từ trò đời biến chuyển, từ tật bệnh biến sanh, từ luận thuyết bất bình, chẳng những như vậy, lại còn nội khảo ngoại hành, làm cho các con cơ hồ muốn sa chơn lạc bước, đổi ý dời tâm, nên Mẹ đến dạy các con cần phải ý thức trong việc hành đạo.

Các con hằng phỉn trách ở Thiêng Liêng về sự nguyện cầu không được thỏa nguyện. Con ôi! Con

đâu biết rằng bao nhiêu huyền lực Thiêng Liêng đem đến thế gian để cứu rỗi các con toàn cả trở về đường siêu, tránh nẻo đọa, thì Mẹ đâu tiếc gì những sự ủng hộ các con đã có công với Đạo, với nhơn sanh, nhưng không được ở lời nói Thiêng Liêng, kỳ thật Thiêng Liêng đã nhiều hộ trợ khi các con lâm vào cảnh nguy cơ thành tâm khẩn đảo.

Đây Mẹ dạy các con có sứ mạng trong Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý, dầu nam hay nữ, cần đem hết sức mình phục vụ cho trách nhiệm, đừng sơ sót, vì thì giờ qua không còn trở lại, nhứt là nữ phái vẫn không được một điểm nào tiến bộ trên bước đường hợp tác liên giao. Các con rán lên, sẽ có Thần Linh hộ trợ.

Mẹ ban ơn lành tất cả các con. Mẹ hồi cung. Thăng.

13.- HƯỜN CUNG ĐÀN

29 tháng 5 rạng mừng 1.6 Ất Tỵ (27-6-65)

Huệ Ngạn Đồng Tử, Tiểu Thánh chào chư Thiên-mạng lưỡng đài, chào chư liệt vị lưỡng ban. Tiểu Thánh vâng lệnh báo đàn có Bồ Tát giáng lâm, chư Thiên-mạng thành tâm nghinh tiếp, Tiểu Thánh xin lui.

(Tiếp điển:)

THI:

*THƯỜNG đến hồng trần độ chúng sanh,
 CỬ mà chẳng nhiễm chốn hư danh,
 NAM san giả khách khuyển người dữ,
 Bắc HẢI hóa nhơn giúp kẻ lành.*

*QUAN tước ngàn phen tâm chẳng lụy,
Phúc ÂM muôn kiếp chí lo hành,
NHỮ không hữu tận vô cùng nguyện,
LAI vãng điều đời lại cõi thanh.*

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ
LAI, Bàn Đạo chào chư hiền sĩ, hiền muội, miễn lễ an
tọa đặng đặng.

Giờ nay Bàn Đạo đến đây để dìu dẫn chư
hiền sĩ, hiền muội trên bước đường tu thân khắc kỷ,
dọn mình cho tinh khiết, để lần bước sang cõi đời
Thượng Ngươn Thánh Đức.

Đã từ lâu chư hiền mãi lo về việc lớn, quy
nguyên cơ Đạo, phổ độ quần sanh, cơ hồ như quên
phần tu kỷ để dọn từ nội tâm đến ngoại thể, hầu trở
nên người có căn cơ đạo hạnh, nội tâm được minh
chứng, ngoại thể được khinh thanh, diện mạo được từ
hòa, ngữ ngôn được minh chánh, hành thuyết được đi
đôi, đó là vốn liếng căn bản của người hiền nhân
hướng đạo, thiếu là không được.

Chư hiền sĩ, hiền muội tự kiểm điểm tâm
mình coi có được hạnh người tu chưa? Hay là chỉ mới
đặt mình vào ngưỡng cửa Đạo Giáo, chỉ mới hưởng
ứng việc thiện phần hành, mà chưa thực hiện được
hai chữ "TU THÂN".

Canh trường đêm vắng, Bàn Đạo để lại
những vần thơ cho chư hiền sĩ để đọc, để nhớ, mà giới
luyện thân tâm cho đúng nghĩa chữ tu, gọi là bù đắp
lại sự cực nhọc từ thể xác mà chư hiền sĩ, hiền muội
đã bỏn ba về đây để trông chờ tin tức Đạo.

THI: (1)

Lo tu tấm gột xác thân như,

*Tu rửa cho trơn lớp bụi mờ,
Tu bỏ những gì mình đã mất,
Tu hòa tam bửu đạt Thiên cơ.*

THI: (2)

*Thiên cơ muốn thấu phải tu hành,
Chay lạt là phương pháp dưỡng sanh,
Gội rửa lần lần thân trọng trọc,
Cho hồn thọ bửu điển khinh thanh.*

THI: (3)

*Khinh thanh là Thánh, trọc là phàm,
Thánh được siêu sanh, đọa bởi phàm,
Biết tỉnh sớm tu toan giải thoát,
Còn mê còn chuyển kiếp nhiều năm.*

THI: (4)

*Nhiều năm vào đạo quyết theo Thầy,
Mà chùa giới trau một kiếp này,
Dầu Phật Thánh Tiên dùng diệu pháp,
Khó giùm giải nghiệp khách trần ai.*

THI: (5)

*Trần ai cảnh tạm đến rồi đi,
Đến để học hành tập luyện thi,
Thi đức, thi công, thi phước huê,
Hầu làm vốn liếng cõi vô vi.*

THI: (6)

*Vô vi là chốn vững an bền,
Ai có những gì cứ gửi lên,
Chẳng sợ phong ba cùng bão lụt,
Không lo trộm cướp chực kề bên.*

THI: (7)

*Kề bên cửa Đạo phải gia công,
Đứng trước gian nan chó ngã lòng,*

Nân chí ắt làm ma quỷ kế,
Chận đàng bít lối lại Non Bồng.

THI: (8)

Non Bồng nước nhược chẳng đâu xa,
Chẳng ở Nam Sơn hoặc Bắc Hà,
Chẳng tại Tây Phương Đông Độ xứ,
Chính là ở giữa bản tâm ta,

THI: (9)

Tâm ta thế tục hoặc Thần Tiên,
Lục súc, ma vương hoặc Thánh Hiền,
Lục đục, lục thông hay lục tặc,
Do người chế ngự cái tâm viên.

THI: (10)

Tâm viên ý mã ví lao tù,
Người trí nuông chiều hóa kẻ ngu,
Mạnh dạn mài thanh gươm trí huệ,
Dứt lẩn nghiệp chướng để lo tu.

THI BÀI:

Tu là sửa những gì đã trật,
Tu là bồi cái mất thân tâm,
Tu là tránh nẻo sai lầm,
Tu là phục thiện lòng phạm sửa đoan.
Lời nói phải dịu dàng mình chánh,
Lời nói sao xứng hạnh hiền nhân,
Đừng khi gặp lúc giận hờn,
Buông lời tổn đức thỏa cơn giận đùa.
Đừng tính sự hơn thua hành động,
Mãi lo riêng kiếp sống cho mình,
Mà quên vạn vật sanh linh,
Mà quên đồng thể cũng tình anh em.
Mắt phải ngó phải xem phải lễ,

Mắt tránh nhìn ô uế phạm thân,
Dục tâm ắt phải loạn thần,
Xúi người lỡ bước sa chân lạc lăm.
Tai chớ lỏng thì thâm to nhỏ,
Lời đáng cay xiên xỏ người hiền,
Dục lòng tội trạng lụy liên,
Còn chi phẩm hạnh người hiền thế gian.
Ý đừng tưởng tính toán vọng động,
Mãi riêng lo kiếp sống tạm này,
Mà quên quá khứ vị lai,
Tiền căn nghiệp quả trả vay tội tù.
Rán mà hiểu chữ tu cho kỹ,
Tu phải rành chơn lý tạo đoan,
Nào cần lên núi vào non,
Tụng kinh gõ mõ bon bon tối ngày.
Tu nào phải tóc dài tóc ngắn,
Cũng không cần áo sấn áo đơn,
Cũng không nề chấp sang hèn,
Cũng không bày bố múa men lăm trò.
Tu không đợi làm lò bát quái,
Ngày đêm lo thư ngài luyện phù,
Không cần Nam Bắc ngao du,
Tập đoàn tập thể pháp phù luyện phanh.
Cần làm việc thực hành lý đạo,
Cùng chúng sanh chỉ bảo cho nhau,
Đừng phân chi phái sắc màu,
Bề ngoài hình thức có nào ích chi.
Khuyến người hiểu trí tri đạo lý,
Đạo làm người chung thủ nhờ thân,
Làm dân cho đáng nên dân,
Làm quan cho đáng tinh thần làm quan.

Khi ở chốn gia đình cư xử,
 Đạo làm cha phụ tử tình thâm,
 Cha không từ sắc sai lầm,
 Bạc bài đàn điểm là mầm hư thân.
 Đạo làm chồng ân cần ký chú,
 Đạo thi chung phu phụ một đường,
 Tử tôn nhìn thấy noi gương,
 Gương lành là một tình thương lưu truyền.
 Đạo bằng hữu đồng niên đồng kỷ,
 Đồng láng giềng hoặc chị hoặc anh,
 Giữ gìn chữ tín đừng sanh,
 Sanh lòng bội nghĩa rồi sanh loạn cuồng.
 Đạo làm người tròn vuông sau trước,
 Đó là khuôn là thước giữ mình,
 Làm người cho trọn nghĩa tình,
 Phật Tiên Thần Thánh muốn thành khó chi.
 Phật Tiên Thánh nhiều kỳ giáng thế,
 Cũng khuyên đời tín, lễ, nghĩa, nhân,
 Hiếu, trung, phụ tử, quốc dân,
 Phu thê, bằng hữu, bản thân rón hành.
 Tại người thế cái canh bày vẽ,
 Từ ở trong cái bé ra to,
 Đi lần suốt đoạn trường đồ,
 Xa lân giáo lý cơ hồ lãng quên.
 Chính vì đó gây nên tội ác,
 Người với người hành phạt lẫn nhau,
 Phải chi lời dạy buổi đầu,
 Đem hành cho đúng những câu sấm truyền.
 Thi đâu phải đảo điên thế sự,
 Đời điều tàn lành dữ đồng ngang,
 Vàng thau lẫn lộn thau vàng,

Kẻ chơn liên lụy trong hàng giả chơn.
 Lời trần tố keo sơn ghi nhớ,
 Hỡi sĩ hiền còn ở trần gian,
 Đâu là thước ngọc khuôn vàng,
 Đâu là quân tử, đâu hàng tiểu nhân.
 Đâu là chỗ giả chân, chân giả,
 Thế điều tàn thâm họa đó đây,
 Tu công, tu quả hằng ngày,
 Tu nhơn, tu đức, hỡi ai rón làm.
 Kèm chế được lòng tham, si, ó,
 Làm chủ tâm hỉ, nộ đừng cho,
 Cùng nhau tạo bát nhã đồ,
 Rước nhiều khách tục qua đò lửa thiêu.
 Đời có vọng sớm chiều đời tới,
 Mà quên lo vun xới chồi nhân,
 Ai tu thì hưởng có phần,
 Chư hiền phải rón mau chân kịp kỳ.

THI:

Kịp kỳ đại hội khắp nhân sanh,
 Vạn chủng đồng qui cả dĩa lành,
 Ai có căn duyên đời Thánh Đức,
 Mới là đắc quả được tồn sanh.

Bàn Đạo ban ơn lành toàn tất chư hiền sĩ, chư
 hiền muội được đồng vững tâm hầu lập công bồi đức
 để chịu đựng với thời cơ mạt pháp, xin kiếu, thẳng.

14.- HƯỜN CUNG ĐÀN

Tuất thời 14 tháng 6 Ất Tỵ (12-07-1965)

Quan Bình Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng,
 chào liệt vị lương ban. Tiểu Thánh vâng lệnh báo đàn,

chư Thiên mạng thành tâm nghinh tiếp Đức HIỆP THIÊN ĐẠI ĐẾ, Tiểu Thánh xuất ngoại ứng hầu, thăng.

(Tiếp điểm:)

Bàn Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội lưỡng ban.

THI:

*HIỆP sức mà lo phổ Đạo Trời,
THIÊN lương có sẵn mỗi con người,
ĐẠI công đại đức tày Trời Đất,
ĐỂ vị muôn đời mãi sáng soi.*

Miễn lễ, chư hiền đệ muội an tọa.

THI:

*An tọa mà nghe đạo lý đây,
Chung lo há ngại khổ đê mê ngày,
Chánh tà do bởi nơi tâm tạo,
Bền chí bền tâm sẽ gặp Thầy.*

Giờ nay, Bàn Đạo đến đây không phải là sự ngẫu nhiên, mà là việc tiền định tự Tam Giáo Tòa sắc ban.

Bàn Đạo có nhiệm vụ để chư hiền suy nghĩ mà kèm tâm rèn chí để thuần thực ra người tu hành, tu công và tu đức.

Nhớ lại khi còn mang mảnh hình hài tứ đại, Bàn Đạo không bao giờ chịu nhục chí trước những chướng ngại vật trên bước đường tiến thủ. Sau này, nhờ được tâm linh sớm giác để trở thành công đắc quả vị, cũng bởi nhờ chí nhẫn kiên, lòng khoan dung đức độ, chí cương quyết thực hành đường lối đã vạch sẵn cho mình.

Chư hiền đệ muội ngày nay rất hữu duyên

phúc mà gặp Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, có Phật Tiên giúp lối, Thần Thánh đưa đường. Khi một lỗi lầm hoặc sơ suất, liền được từ bi nhắc nhở, xây dựng lại đường chánh đại quang minh. Nhờ đó, sự lỗi lầm không đến nỗi phải trầm trọng, trừ phi những ai đang tỉnh giả mê thì đành cam số phận vậy.

Giữa giờ phút tâm trạng đa số hiền đệ muội xao xuyến bất bình, nhưng lòng Bàn Đạo vẫn thản nhiên như tờ giấy trải, lặng lẽ như mặt nước hồ thu. Bàn Đạo chắc chắn rằng toàn thể chư hiền đệ muội nơi này chưa ai có chí ngang tàng và lòng nóng nảy như Bàn Đạo thuở sinh thời. Do đó, Bàn Đạo khuyên nhủ chư hiền đệ muội, dầu trước hoàn cảnh nào của thế sự đưa đến, cần phải làm chủ như ông, làm chủ tâm mình, đừng để ngoại cảnh chi phối. Có như vậy mới giữ tròn hạnh của người tu.

Ngày nay cùng hậu thế thường ca tụng sùng bái những bậc vĩ nhân, siêu nhân hoặc Thần, Thánh, Phật, Tiên. Sự thật ra, những bậc đó không phải từ trên Trời rớt xuống mà nên, chính cũng xuất thân từ chỗ con người, nhưng có khác hơn ở chỗ tâm mình biết chế ngự những ý nghĩ đen tối, tội lỗi, cùng những điều bất chánh.

Tâm biết chọn lựa đâu là phải, đâu là chẳng phải, đâu là đại sự, đâu là tiểu tiết, việc nào nên làm, điều nào nên tránh, việc nào nên làm trước, điều nào nên làm sau, biết thuận lòng người, hạp lẽ Trời, biết theo vận hành của Thiên Địa: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Những bậc ấy không dụng áo ngự hàn mặc cơn nắng Hạ, không dùng thô y mang tiết Đông sang, không vì chạm cá tính bởi việc nhỏ mà quên lãng việc lớn,

không vì việc thủy mà quên hẳn việc chung. Có bấy nhiêu đó mà phân tách được Thánh với phàm, tiểu nhơn cùng quần tử. Đó bởi do tâm tạo.

Chư hiền đệ muội đã đặt mình vào cửa Đạo, đã trải qua bao lúc bổng trầm, bao hồi hàn nhiệt, thì luôn luôn phải nhớ đường lối đã định buổi thoát tiên. Dầu nhánh nhóc sông rạch cũng phải trở phăng về cội, về nguồn. Có như vậy mới khỏi mang tiếng là người vong bản.

Đại Đạo sơ khai, năm chi bảy phái, rớt rồi cũng trở về một gốc buổi sơ khai. Nếu không thực hành được điều đó thì uống công trình đã dạn dày từ thuở.

Đặt mình trong cửa Đạo, có hai phần cần phải lưu ý:

1) Là hình thức tổ chức tập đoàn phổ độ chúng sanh hướng về một nẻo.

2) Là phần nội tâm cần có phẩm hạnh đạo đức phong độ người tu, hiểu căn hiểu cội mình từ đâu đến, đến để làm gì, rồi sẽ đi đâu?

Khi biết được căn cội, hãy phản bốn hườn nguyên, trở về căn cội, mà đường lối trở về đó không phải trên trường đời, cũng không phải trên dư đồ quốc tế, mà chính ở nội tâm.

Bản Đạo rất may được chỉ định vào hàng Tam Trấn của Đại Đạo, nhờ đó có nhiều dịp gần gũi Phật Tiên, học hỏi thêm nhiều về phương diện giáo lý Đạo.

Thử đặt một tiêu chuẩn để làm thước đo phẩm hạnh cùng công quả của người tu. Tỷ dụ: Muốn được vào hàng Thiên Phong Giáo Phẩm, hãy tự kiểm

điểm xem mình đã hiểu luật pháp đạo, phẩm hạnh đạo, công quả phổ độ chúng sanh, chay lạt, nghi thức, lễ bái, cùng trình độ hiểu biết về văn hóa cũng như về giáo lý đạo đã đến đâu. Có xứng với hàng Giáo Phẩm ấy chưa? Nếu xứng, dầu chưa được vào hàng ấy cũng tự vui thú ở nội tâm. Bằng chưa xứng, dầu được mang lấy danh từ ấy vào, nhưng trước mặt cảm của nhơn sanh và tự tâm mình thâm hiểu, đó là điều khổ vậy.

Đứng trước một hoàn cảnh phũ phàng, bị người bạc đãi, hãy tự kiểm điểm xem mình có tác phong đúng đắn, tư cách nghiêm trang với người đối diện cùng chăng? Nếu có, cũng tự thâm vui, vì sự phũ phàng ấy tự người gán cho mình. Ngược lại, nếu tại bởi mình thiếu sót, thì hãy ôn tồn vui vẻ tu tỉnh cho được đầy đủ xứng đáng hơn.

Tạm giải hai điều đó để chư hiền đệ muội về nhà suy xét, kèm chế tâm trung để trở nên người đoan trang phẩm hạnh đạo đức.

Phẩm vị Thần Tiên không khó, danh vị ở đời cũng không khó, chỉ khó là lòng mình, nhân cách mình, tác phong cùng phẩm hạnh chưa xứng đó thôi.

Một buổi hội ngộ đàn nay, có hiền đệ muội cũng phân vân rằng Bản Đạo ngày nay sao quá từ bi. Nhưng Bản Đạo khuyên hiền đệ muội ấy hãy học lấy gương đó để trở nên người thuần đạo hạnh. Nếu chẳng được những đức tính đó thì khó mong đi đến nơi, về đến chốn trên đường Thế Thiên hành hóa.

Bản Đạo xin giã từ và hẹn tái ngộ một đàn khác, thắng.

15.- VẠN QUỐC TỰ

(Chơn Lý Đàn), Rằm tháng 6 Ất Tỵ (13-7-1965)

Thế Liên Tiên Nữ chào chư Thiên-mạng
lưỡng đài, chào chư liệt vị lưỡng ban. Chị vâng lệnh
báo đàn, các em thành tâm tiếp TỬ-TÔN ngự bút. Chị
xin xuất ngoại hộ đàn.

(Tiếp điểm:)

THI:

*Muôn nhành sen trắng kết xe loan,
Đờ gót tìm con chốn khổ nàn,
Giữa lúc biến thiên người khóc hại,
Trong cơn hỗn loạn vật điêu tàn.
Cứu đời cậy Đạo gây nhân trí,
Lập Đạo nhờ đời trải mật gan,
Con hỡi! gái trai đồng nhiệm vụ,
Làm sao cõi tục hóa Thiên Đàng.*

DIÊU-TRÌ KIM-MẪU, Mẹ linh hồn các con.
Mẹ mừng các con. Giờ này, Mẹ đến trần gian trong
cảnh mưa dầm gió lạnh, để nhận tấm nhiệt thành của
các con sưởi lòng Mẹ được phần an ủi.

Hỡi các con! Vạn vật trong thế gian đều là do
nơi đức háo sanh Tạo Hóa. Mẹ là Mẹ chung tất cả,
không phải riêng một nơi nào, một giống dân tộc nào
hay một nước nào, nhưng luật định thiên nhiên, Tam
ngươn vận chuyển, đến thời kỳ phải dùng tiểu quốc
để khai hội Niết Bàn, nên mượn Việt Nam ban truyền
chánh đạo. Mẹ miễn lễ, các con an tọa.

Đạo là một con đường sâu rộng của càn khôn
vũ trụ, của vạn vật sanh linh, chẳng riêng một ngôi
thứ nào, nhưng phải tùy thời đặt danh từ để lập Đạo,

là lẽ dĩ nhiên.

Các con! Mẹ nói trên đây là muốn cho các
con hiểu từ chỗ rộng đến chỗ hẹp, từ chỗ lớn đến chỗ
nhỏ, từ thế giới đến một quốc gia, từ nhân loại đến
một dân tộc, thì tôn giáo Việt Nam cũng như các tôn
giáo đã qua trong hai thời kỳ, cũng xây thành một đại
môn Thiên Đường, hầu rước các con về nơi Thượng
giới, trở lại khối linh quang để từ từ buông ra, lập đời
thượng cổ Thánh Đức.

Trong thời kỳ thứ ba, các con vạn hạnh nói
riêng, dân tộc Việt Nam nói chung, đã ra lãnh sứ
mạng thế Thiên hành hóa, đem hạnh phúc đến cho
nhơn loài, cứu cảnh tiêu diệt trong kỳ Ngươn Hạ.

Tuy hiện tình của Đạo đang hồi chia rẽ,
nhưng không phải vì lẽ ấy mà cơ Đạo không hoàng
hóa năm châu để đi đến mục đích là vạn thù qui nhứt
bổn.

Các con đừng vội bi quan mà sinh lòng trễ
biếng, hãy xem kìa mọi vật đổi thay, thế sự đang hồi
trầm trọng, càng ngày càng diễn ra tấn tuồng tận diệt,
thì các con phải tự lo bốn phận cũng như trách nhiệm
người tu và trách nhiệm một nhân sanh nơi cõi thế.

Thời buổi này, các con còn được ân huệ
Thượng Đế riêng dành, đến một ngày kia mòn gót sắt
chưa tìm ra lời Thánh Giáo. Các con phải học để tự
lập cho mình, cũng như cơ Đạo hiện giờ. Thiêng
Liêng phải vận dụng nhân tài, trí thức lèo lái thuyền
từ, điều động bộ máy giáo lý cho toàn Đạo được sống
lên tinh thần tự lập trên đường lối chánh đạo. Đó là
qui nguyên.

THI:

Mẹ khuyên các trẻ rón bình tâm,
Giữa lúc Thu sang cảnh trọng trầm,
Ngọn đuốc Thiên quang soi tỏ rõ,
Đừng theo ý tục bước sai lầm.

BÀI:

Ban ơn chung các con hiền,
Trở về tu niệm cho riêng phận mình.
Dặn lòng nhớ đến chúng sinh,
Nhớ nơi nguồn cội chơn linh thượng từng.
Từ lâu lạc lối hồng trần,
Biết bao khổ cực chưa phân nẻo về,
Hư vô ân điển tư bề,
Bố ban nhân loại không hề riêng tư.
Rồng Tiên vì tánh thiện từ,
Thời kỳ mạt pháp lãnh dư đồ Trời,
Nhớ rằng chẳng phải một nơi,
Lòng Trời hay Mẹ không rời chúng sanh.
Con ơi! vừa học vừa hành,
Tài chưa mấy chút, dễ khinh lối lầm,
Thương con Mẹ giáng canh thâm,
Thì giờ có ít, cần chăm lo lường.
Giã từ con cõi trần dương,
Thiên Cung Mẹ ngự, lo lường độ con.

Các con an lòng suy kỹ lời Mẹ dạy để thi hành cho trọn bổn phận. Mẹ không vì thương con mà vạch rõ Thiên cơ, cũng như Giáo Tông không vì thương con mà quên luật Đạo. Con nhớ nghe.

Mẹ ban ơn lành các con, Mẹ hồi cung, thăng.

16.- NGỌC ĐIỆN HUỖNH HÀ

Ngọ thời 24 tháng 6 Ất Ty (22-7-1965)

(Lễ Vía ĐỨC QUAN THÁNH và lễ kỷ niệm ngày thành lập Thánh Tịnh Ngọc Điện Huỳnh Hà)

Quan Bình Tiểu Thánh, chào liệt vị đẳng đẳng. Thành tâm nghiêm nghị tiếp QUAN THÁNH, Tiểu Thánh xin xuất ngoại ứng hầu, lui.

(Tiếp điển:)

THI:

Lòng thành khẩn nguyện đến Thiên Cung,
Vì xót nhơn sanh buổi cuối cùng,
Giáng bút khuyên người noi chánh Đạo,
Ngàn năm giữ vững kiếp Rồng Tiên.

QUAN-THÁNH ĐẾ-QUÂN chào chư Thiên sắc, chư nhu, chư muội. Chư hiền an tọa nghe Bàn Đạo phân đây:

Người sanh trong cõi thế đều có sẵn tánh của Thượng Đế phát ban, nên biết phân tách điều tội phước, biết chọn lựa việc nên hư, biết nhận giả chơn, biết tránh chốn bần như tìm nơi trong sạch, biết sợ chốn tối tăm địa ngục mà mong đến cảnh Thiên Đàng, thì lương tri, lương năng là hai kiện tướng của chủ nhơn ông, điều khiển một cơ cấu tứ đại. Nếu cứ thế tuần tự luân chuyển thì Trời không thay xác, đất chẳng đổi hình, nhơn loại không lâm vào thảm cảnh trạng huống như ngày nay.

THI:

Đại Đạo gồm vào một nẻo thôi,
Quanh qua lộn lại ắt xa vời,
Bước cho vững bước đừng toan chạy,
Qua lúc bão bùng vượt bể khơi.

PHÚ:

Bể khơi nhiều sóng gió,
 Chiếc thuyền từ đang lấp ló bến Trời Nam,
 Hỡi khách bốn phương hồ hải chốn sơn lâm,
 Có lẽ bước kíp quá giang về sớm sớm.
 Kia nhơn loại đang sống cảnh mưu mô ờ ờ,
 Nọ thế đồ còn chộn nhộn gót hư danh,
 Người say mê vật chất đọa cam đành,
 Kẻ tỉnh giấc tu hành rơi đáng tiếc!
 Chí sĩ ơi! Đòi mấy kẻ trung cương tiết liệt,
 Nhân tài ơi! Đạo nào ai mãn triết thi hành,
 Bước hoạn đồ còn trục lợi cầu danh,
 Vòng cương tỏa rập ranh thêm lúng túng.
 Đòi thống trị dẫu đời có nhiều oai dũng,
 Đạo huyền vi nếu muốn trọng dụng phép màu vi,
 Oai dũng nhiều không đạo đức, đời phải loạn ly,
 Dùng thuật pháp để tu trì, ắt Đạo càng xa chánh Đạo.
 Hãy sống dậy lương tri và tiết tháo,
 Hãy bừng lên tâm đạo với lương năng,
 Hãy thoát vòng nhơn dục trời trần,
 Và thoát nạn tự tôn kèm tỏa.
 Học Tân pháp ấy học phép màu vô giá,
 Noi qui điều là noi ngã đến Tây phương,
 Giữ gia phong cương kỷ luân thường,
 Gìn tiết hạnh đài gương soi rục rờ.
 Tập bác ái thôn lân cùng giúp đỡ,
 Quen từ bi rộng mở cửa Huỳnh Hà,
 Non sông Trời đất bao la,
 Một phương giữ vững sơn hà một phương.

THI:

Một phương giữ vững thế nhơn hòa,
 Tu niệm xin đừng vọng cách xa,

Chánh pháp mới nên gìn chánh đạo,
 Giữ yên cho Ngọc-Điện Huỳnh-Hà.
 Truyền đem bạch thủy.

THI:

Ban bố hồng ân hết nữ nam,
 Vài chung bạch thủy mát tâm phàm,
 Nước trong cố giữ lòng trong trắng,
 Đìng để bụi trần bợn áo lam.

Bần Đạo ban ơn lành cho tất cả, thẳng.

17.- HƯỜN CUNG ĐÀN

Tuất thời 29 tháng 6 Ất Tỵ (27-7-65)

Thành Hoàng Bổn Cảnh, Bổn Thần chào chư
 Thiên mạng tam ban. Bổn Thần thừa sắc lệnh Tam
 Trấn: Vì Kim Quang yếu thần, nên sắc tứ Hoàng Mai
 chấp cơ, phạt sự tuân hành, Bổn Thần xuất ngoại,
 thẳng.

(Tái cầu:)

THI:

TÊ-THIÊN ĐẠI-THÁNH giáng Hườn Cung,
 Mừng hết môn đồ tại điện trung,
 Mượn bút mấy lời khuyên răn nhớ,
 Tu sao đắc quả cõi vô cùng.

ĐẠI-THÁNH chào chư môn đồ nam nữ. Đại
 Thánh đem chơn linh Thiên Linh giáng đàn cùng chư
 môn đồ bàn về việc đạo. Truyền Huệ Đăng đọc giả,
 Đại Thánh sẽ dạy sau. Ban ơn môn đồ tất cả, tiếp
 điển, thẳng.

(Tiếp điển:)

THI:

*THIÊN luật ai qua ở cõi trần,
LINH hồn thanh nhẹ, trước là thân,
CHƠN quang xuất hiện nơi cung nội,
TIÊN cảnh hườn lai cây bút thần.*

CHƠN TIÊN tôi mừng chào chư Thiên mạng phụng thừa tam ban. Vậy giờ nay tôi được đủ gần tam ngoạn luyện thần định tịnh nơi Non Bồng. Nay ĐẠI-THÁNH vận chuyển linh cơ, đôi lời tố trần cùng chư huynh tỷ. Vậy xin Thiên mạng cùng tam ban miễn cho và an tọa, để Chơn Tiên tôi được đôi lời bày tỏ.

Này chư Thiên mạng tam ban! Cuộc đời không chi là quý, đến lúc vào cõi vô hình thì mới biết cho đời là giả tạm. Chơn Tiên tôi lúc ở vào cảnh thiếu thời, từng được thân phụ mẫu xem là quý giá, được đủ đầy sự nuông chiều, hằng cho vào trường đời huấn luyện, là ý của song thân tôi muốn cho con trở nên người hữu dụng trên cõi đời tranh đấu. Ấy là một điểm thường tình của cha mẹ yêu quý con, như mọi người trên thế sự. Đường đời vinh hạnh ấy tôi đã trải qua bao màn lớp, đến ngày được thọ giáo chân truyền theo nền Đại-Đạo, cũng đôi phần công quả, lo cùng quý đại huynh, tỷ để đóng góp quả công.

Khi đã đường đời kết liễu, hồn linh rời khỏi, xác phàm bỏ lại, vùi chôn dưới lòng đất, rồi đây làm phân cho cây cỏ, có chi đâu là quý như lúc trên đời. Trái lại, linh hồn rời khỏi xác, vào cảnh vô hình, mới thấy rõ sự hành vi của mình nơi trần như soi trong gương trắng. Như vậy là linh hồn bất diệt, được sự cứu vãn bởi tự nơi ta, lúc sống còn biết nuôi nấng tinh thần đạo đức, mới được ân huệ khi rời khỏi xác thân.

Còn những linh hồn lúc dựa chơn thân, không biết tự giác, tầm đường mai hậu cho lúc bỏ xác phàm trần, thì linh hồn ấy phải chịu bao điều thường phạt do sự sống còn ta cấu tạo.

Vậy giờ nay tôi đã được hộ trì của ĐẠI-THÁNH, nên điển quang đầy đủ, cùng cảnh củ ngày qua, tố trần đôi đoạn:

THI:

*Trần hồng dày đặc lớp tài danh,
Chôn chặt linh hồn mãi quấn quanh,
Muốn khỏi mê đồ nên giác ngộ,
Luân hồi qua khỏi vượt sâu thành.*

HỮU:

*Sầu thành nên tránh chớ a vào,
Đêm vắng bút đề kỷ niệm trao,
Bạn tục ngăn ngừa tâm ý mã,
Cảnh Tiên nâng chén ngự Bàn Đào.*

HỮU:

*Bàn Đào rượu Thánh nức mùi thơm,
Én liêng cảnh mai lúu tợ đờn,
Hội diện linh quang sanh bất diệt,
Tinh thần định trí hóa kim đơn.*

HỮU:

*Kim đơn kết tụ ấy phi phàm,
Diệt hết lòng trần bỏ muốn ham,
Khử trước Tiên phương hồi Cực Lạc,
Tôn thanh pháp nhiệm hóa Già Lam.*

HỮU:

*Già Lam kẻ thủ luật Tiên Gia,
Minh cảnh bồ đề thị ái tha,
Bát nhã chuyển xây nền Đại-Đạo,*

Mật Đa thiện thức hóa Di Đà.

HỮU:

Di Đà Phật xứ chẳng đâu xa,
 Tâm ở non cao khó gặp mà,
 Kiếm huệ diệt trừ bầy lục tặc,
 Xuất hình ẩn hiện nội tâm ta.

HỮU:

Tâm ta ẩn sẵn có hai đường,
 Lên cảnh Niết bàn, xuống nẻo ương,
 Giác sát tâm sanh thành chánh quả,
 Mê đồ mờ mịt cảnh Tây Phương.

HỮU:

Tây Phương nào chứa khách mê trần,
 Cực lạc lộc lừa kẻ hiểu nhân,
 Cảnh trí thanh nhàn tâm ẩn tại,
 Tuần hườn minh định luật cân phân.

HỮU:

Cân phân Tạo Hóa máy huyền vi,
 Âm pháp thừa mà khó lọt đi,
 Gặp quý vô thường thân bỏ lại,
 Ngân vàng không sánh chữ từ bi.

HỮU:

Từ bi thực hiện chiếu linh quang,
 Gặp trận lửa hồng khó cháy tan,
 Giáp sắt không tròn cơn mạt kiếp,
 Bạch y năng luyện báu ân vàng.

Chơn Tiên tôi từ lúc ở trần ít hay ngâm thi cùng quý huynh tử. Giờ nay tôi ở vào cảnh vô hình mượn bút cơ chuyển qua thế giới trần gian, dụng ít lời thi phú để cùng chư huynh tử cho thỏa cơn xa vắng. Thôi đôi lời lưu lại cùng gia đình thân tộc, sau sẽ

cùng nhau hội diện. Chơn Tiên tôi xin giã từ, nhượng bút, thăng.

18.- MINH ĐỨC ĐÀN

Tuất thời, mừng 10-7 Ất Tỵ (6-8-1965)

Bạch Hạc Đồng Tử, chào chư Thiên mạng lưỡng đài, Tiểu Thánh tuân lệnh báo đàn, CHÍ-TÔN giá ngự, Thiên Mạng thành tâm nghinh tiếp. Tiểu Thánh xuất ngoại ứng hầu, thăng.

(Tiếp điểm:)

NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ Kim Viết CAO-ĐÀI Giáo Đạo Nam Phương, Thầy các con, Thầy mừng các con đặng đặng.

Giờ này, Thầy đến với các con nơi đây, bởi lòng nhiệt thành của các con Chúc-Sắc hướng đạo cùng sự thỉnh nguyện của nhơn sanh trong tỉnh Định Tường. Thầy miễn lễ, các con an tọa.

Các con! Ngươn Hội đáo kỳ, vạn vật đổi thay. Phật, Tiên, Thánh, Thần từ cõi Hư Vô đến trần gian giúp Thầy khai mồi Đạo để cứu rỗi quần linh trở về nguồn gốc. Nơi cõi trung, hạ giới, các đảng âm hồn, ngạ quỷ cùng đến cõi thế gian tranh nhau lập công bồi đức để trở lại cõi trường tồn chánh giác và cũng để dìu dẫn những tâm phàm bất chánh, vị kỷ vị thân, nương Đạo tạo đời, nhiều hại nhơn sinh, vào hố sâu vực thẳm.

Bởi lý do đó nên Thầy thường dặn dò nhắc nhở các con hãy học hành theo đạo luật, pháp chánh, cùng Thánh Dụ Qui Điều, mới khỏi bị lầm lẫn giữa vàng thau bạc thiếc, đen trắng, sáng tối, thiệt hư.

Các con rất diễm phúc mà được gặp đích thân Thầy đến mở đạo tại góc đất Việt Nam này, đem chánh pháp phổ truyền, đem lòng từ bi ân xá, để các con nào sớm giác ngộ cùng giác tha những kẻ còn đứng ngoài vòng Đạo Giáo trở về mái nhà lương thiện, cùng nhau hấp thụ điển lành cùng đạo lý, để làm động lực thúc đẩy bản thân thi hành công đức, phổ độ chúng sanh được thuần lương thiện mỹ, hầu tái lập đời Thượng-Ngươn Thánh-Đức.

Thầy hằng nói: chi phái là đường hướng phổ độ chúng sanh, mà cũng là cửa ngõ mở rộng để yêu quái tà thần chen vào làm ly gián kế, hãm hại các con, xa Thầy phản bạn.

Các con ôi! Hãy nhìn, kìa bao cuộc dinh hư tiêu trưởng của thế sự, rồi nhìn lại trên bước đường hành đạo của các con. Trước kia, Đạo Thầy khai chỉ có một, nhưng vì gặp những trường hợp đặc biệt, những cảnh trạng dị đồng, mà gây bao cảnh ly tán, diễn qua mấy lớp trong bốn chục thu dư, rồi đưa đến trạng huống ngày nay. Đau lòng không hời các con! Nếu Thầy có thể hiện thân Chúa Jésus, các con sẽ thấy những dòng máu đỏ chảy lan trên mảnh dư đồ chữ S. Nhưng các con sẽ thấy, nếu các con muốn, khi các con có động mối từ tâm.

Các con ôi! hiện trạng đã chứng minh cho những gì Thầy đã nói. Ngày nay Chúa Jésus không hiện thân, mà chính những dòng máu đỏ đã chảy lan khắp cùng trên non sông đất Việt. Thầy thăm thương các con! Thầy rất đau lòng nhìn thấy cảnh trạng ngày nay, nhưng đó không phải đợi đến ngộ cảnh rồi kêu rên trong chỗ tiêu cực, mà chính Thầy đã biết trước và

nói trước với các con cách đây bốn mươi năm dư.

Thầy hằng khuyên các con: khi hiểu Đạo hãy mau bước hành Đạo, xây dựng Đạo. Nếu trễ một ngày là sanh chúng khổ một ngày, trễ mấy mươi năm thì nhân loại khổ mấy mươi năm. Tại vì đâu hời các con? Có phải bởi tư tâm, vì bản ngã ở chánh kiến, tại dị đồng, làm những chướng ngại vật cản ngăn lối bước của khách lữ hành trên đường cứu nhân độ thế. Chúng sanh đau khổ, chính Thầy đau khổ. Chúng sanh ly tán như lòng Từ Phụ ly tán!

THI:

*Linh căn là hiện bản thân Thầy,
Một khối Linh Quang chiết xuống đây,
Chúng nó khổ đau, Thầy cũng thế,
Làm sao sớm dứt cảnh tình này.*

Các con ôi! Dòng nước muôn sông cũng đổ vào biển, nhánh nhóc cũng trở lại cội. Tam Giáo rồi cũng qui lại một nguồn xuất phát từ buổi khai Thiên lập địa. Hiểu như vậy để các con hằng ngày tận trọng trong việc làm, hòa hiệp đó đây, tương thân tương ái, liên giao đoàn kết để sửa soạn cho ngày Đạo Thầy thống nhất, mà việc cầm cờ chạy hiệu, đứng mũi chịu sào, thành bại nên hư, là do bởi các con, vì các con là điển hình.

THI:

*Đời chẳng loạn ly, Đạo chẳng khai,
Đạo khai sắp đặt cuộc an bài,
An bài hơn loại do hòa hiệp,
Hòa hiệp không còn ba, bảy, hai.*

THI BÀI:

Tình Tạo Hóa háo sanh muôn vật,

Máy Kiên Khôn chất ngất chớ che,
 Thu qua, Đông đến, Xuân, Hè,
 Vận hành thời tiết tư bề dưỡng nuôi.
 Cõi phàm tục an ngôi định thứ,
 Chốn Hư Vô nắm giữ quyền năng,
 Hồng ân vô lộ rưới chan,
 Sanh sanh, hóa hóa, trên đàng hóa sanh.
 Người mang máy tối linh xuống thế,
 Vạn vật đều chấp chế trị vì,
 Thiên nhiên màu sắc những chi,
 Là Thầy tô điểm tân kỳ lịch xinh.
 Con có nhìn hiện tình sự thế,
 Hiện tình kìa dâu bể điều linh,
 Hiện tình chiến họa đao binh,
 Hiện tình non nước nhơn sinh khổ nạn.
 Thầy khai đạo là toan cứu cánh,
 Tỉnh thức con trong cảnh đau sầu,
 Đã không chia biệt Á, Âu,
 Một dòng một giống lẽ đâu nở đàn.
 Hỡi chức sắc đàn anh sứ mạng,
 Hỡi nhơn sanh dưới bảng Cao Đài,
 Tiên Thiên nhứt khí hóa khai,
 Vạn thù qui nhứt không sai lẽ Trời.
 Vui chi con trong thời chiến loạn,
 Tranh chi con giả trạng vị ngôi,
 Bớt lần bày vẽ con ôi!
 Đau lòng Từ Phụ nặng lời gièm pha!
 Con hãy giữ dĩ hòa vi quý,
 HÒA mới tường đạo lý cao siêu,
 Mới không phạm luật Thiên Điều,
 Mới mong anh dắt em dìu sớm hôm.

Đạo thống nhứt bao gồm toàn thể,
 Sử Đạo còn dành để chép ghi,
 Long Hoa Đại Hội trường thi,
 Hữu công tắc thưởng, không vì, chẳng tư.

THI:

Thầy chứng tâm thành lễ hiến dâng,
 Đàn trung nam nữ gọi thâm ân,
 Gia công điu dẫn trên đường đạo,
 Mà giải oan gia nghiệp chướng lần.
 Thầy thượng ý, thăng.

19.- THIÊN LÝ ĐÀN

Tuất thời, mừng 1-8 Ất Ty. (27-8-1965)

THI:

KIM ngân mã não nhứt thời gian,
 QUAN tước vinh hoa giả mộng tràng,
 ĐỒNG đẳng nhứt tâm qui chánh lộ,
 TỬ tôn do thử bộ nhiên khoan.

Kim Quang Đồng Tử, Tiểu Thánh vâng lệnh
 báo đàn, vậy chư Thiên-mạng thành tâm tiếp điển
 Đức ĐỒNG PHƯƠNG CHƯỞNG QUẢN. Tiểu
 Thánh chào, xin xuất ngoại hộ đàn, thăng.

(Tiếp điển:)

THI:

ĐỒNG Độ thương người chốn biển mê,
 PHƯƠNG chi giác ngộ dẫn đem về,
 CHƯỞNG đèn chơn lý soi đường tối,
 Bao QUẢN thăng trầm khen với chê.

Bàn-Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội đàn
 trung đẳng đẳng.

Bần-Đạo vốn biết chư hiền đệ muội chưa rõ những điều uẩn khúc trong thời kỳ hỗn loạn biến thiên này, nên cũng như cơ hội để một vài lời cho chư hiền đệ muội được rõ thêm, hầu vững một niềm tin trên bước đường hành sự.

Hỡi chư hiền-đệ! Thì giờ rất quý báu đối với người ưu thế tu thân; thì giờ rất thừa thãi đối với những người vô tâm vô vị. Tất nhiên chư hiền đệ đã hiểu một phần nào với óc sáng suốt của Thượng-Đế phát ban. Trong cuộc sống hiện tại, trước hoàn cảnh đổi thay, cần phải có chí cương quyết trì thủ, để khỏi rơi vào những trường vực trong thế đồ bể hoạn.

Đến như Bần-Đạo trong Ngươn Hạ này cũng đã từng xuống lên nhiều đoạn, giúp thế độ đời, nhưng đời cũng chưa biết Bần-Đạo là ai, mà trách nhiệm thiêng liêng đã thọ lãnh chung cùng đức hạo sanh của Tạo Hóa, vẫn nặng mang oằn oại, không bao giờ một phút không nghĩ đến, thì chư hiền-đệ hiện giờ cũng phải như Bần-Đạo.

Trong thiên hạ, tất cả chúng-sanh đều là Phật Tiên Thánh Thần, cũng đều là quỷ ma tà quái. Nếu chư hiền-đệ rõ biết, tất nhiên trên đường hành sự không một mảy may chướng ngại, bởi chí hy sinh, tấm can trường của bậc trượng phu quân tử, của một nhơn sanh trên thượng giới.

Bần-Đạo ban ơn lành toàn cả chư hiền-đệ, hiền-muội lưỡng đài.

*Trần gian rón lập quả công,
Cảnh Tiên Bần-Đạo nặng lòng chở che.
Thu qua, Đông lại, Xuân, Hè,
Cơ Trời lộ dạng, ngại e làm gì.*

*Tu đi, hãy rón tu đi,
Ấy nguồn hạnh phúc trường kỳ tồn sanh.
Vì nhau nhắc nhở nghĩa tình,
Giã từ huynh đệ, Thiên-Đình dôi chơn.
Thăng.*

20.- VẠN QUỐC TỰ
(CHƠN LÝ ĐÀN) Ngộ thời Rằm tháng 8 Ất Ty
(10-09-65)

THI:

*Mùa Thu năm trước trở về đây,
Thu hồi về xem thế sự này,
Nhơn vật toi bời cơn khói tỏa,
Non sông mù mịt ngút sương bay.
Nắng hồng đang vệt vàng u ám,
Mưa móc vừa chan cảnh nạn tai,
Ngoảnh lại Trời Nam cơ cứu cánh,
Ai ơi! tâm Đạo dưới chơn Thầy.*

Hồng Cúc Tiên Nương mừng chư Thiên mạng. Chị chào các em nam nữ. Hôm nay, Chị được vinh hạnh cùng TỪ-MẪU lâm đàn để viếng thăm các em và hộ giá. Chị cầu chúc cho các em trong mùa Thu này sẽ được nhiều hồng ân ban bố. Các em thành tâm tiếp điển, hẹn gặp lại khi sau, lui.

(Tiếp điển:)

VÔ-CỰC TỪ-TÔN ĐIỀU-TRÌ KIM-MẪU, Mẹ
mừng các con.

THI:

*Trời Thu dịu dịu ánh Thiên quang,
KIM-MẪU TỪ-TÔN đến thế gian,*

*Muôn trường điển lành rơi bút ngọc,
 Một tòa chiêm ngưỡng chứng lòng vàng.
 Đuốc thần cây trẻ soi chơn lý,
 Đèn huệ nhờ con rọi Niết Bàn,
 Cá vượt long môn rồi có thuở,
 Hóa rồng vùng vẫy cõi Nam Bang.*

Nhân tiết Trung Thu, Mẹ đến trần gian để chứng lễ tâm thành hiến dâng của các con và ban hồng ân cho toàn cả các con trong thế giới đều được thấm nhuần tình thương Vô Cực để dịu dần cơn dục vọng, hầu sống chung một bầu nhưn loại đạo đức.

Con ôi! nhìn thấy vạn linh sanh chúng, lòng Từ Mẫu rất đỗi lệ xót thương. Nhìn nền Đại Đạo đang xây đắp cõi thế gian lại càng bi ai thống thiết!

Hỡi các con! Tình Vô Cực vô biên, Mẹ ước mong sao lòng các con cũng phải chí thành vô hạn, mới có thể thấu được lý nhiệm màu siêu việt và hoạch định một tương lai đạo đức cứu cánh toàn linh. Con ôi! nơi thế gian này, bao nhiêu thủy tú, sơn kỳ, địa linh, là Mẹ dành để làm nơi đào luyện các con trong cơ tiến hóa. Các con sẽ thọ hưởng thanh thú để tâm linh được nhẹ nhàng trực giác nguyên nhân, mà sống chung một bầu trời an tịnh, một thế giới hòa bình. Nếu các con xem đó và dụng đó như một miếng mồi ngon để nhữ hàng xa mã, thì thế gian này sẽ biến thành những cánh rừng già, mà các con lại xâu xé lẫn nhau.

Ví như các ngôi Thánh Đường được xây dựng lên để thể hiện lòng chiêm ngưỡng tối cao của các con, và làm nơi Hội Đồng biểu dương chánh pháp, thì các con phải cần tu học cho hoàn toàn đạo

đức.

Các con sanh vào kỳ biến thiên hỗn loạn nên Đại Đạo mới trùng hưng chánh pháp ổn định thế gian. Các con phải xác nhận mục đích và tôn chỉ để đặt mình vào cương vị lãnh đạo giáo đồ, phải chánh tín để đem chánh tín cho mọi người, phải thực hành chơn lý để mọi người đều đến với chơn lý. Các con còn mang một thân hình huyết nhục, còn sống trong cõi tạm hồng trần, đang tu luyện chớ chưa đạt đến cơ siêu màu của Tạo Hóa. Nếu như các con háo kỳ, tự xem mình là một bác học để thí nghiệm tôn giáo, thì các ngôi Thánh Đường sẽ biến thành những nơi đấu phép màu, giành đạo hữu, sanh chúng phải đại nguy. Chừng ấy, dầu có đèn đài, am tự nguy nga đồ sộ chẳng nữa, đối với Thiêng Liêng đạo đức đều vô nghĩa cả.

THI:

*Thành Đạo do con trọn chí thành,
 Ngăn ngừa tư dục ở tâm sanh,
 Bụi trần chớ để mờ chơn tánh,
 Ngôi vị Tiên Cung Mẹ sẵn dành.*

BÀI:

*Mẹ sẵn dành hồng ân cho trẻ,
 Chẳng riêng mình nặng nhẹ chung lo,
 Thế đồ muôn dặm quanh co,
 Kề vai gánh Đạo, gánh cho vững vàng.
 Thu sang rồi, Thu sang đây nữa,
 Thu sang Thu lân lựa Thu sang,
 Bên màn nhật thức thiêu quang,
 Con ôi! lòng Mẹ chứa chan cảm hoài.
 Con giữa chốn trần ai lẫn lóc,*

Mẹ Thiên Cung lụy ngọc rơi rơi,
Đành rằng khai Đạo cứu đời,
Đạo cho nên Đạo thì đời mới yên...

Các con! Các con sống trong thế sự điều linh
tàn khốc, thì cảnh ấy hằng ngày đang báo hiệu giác
quan, con phải biết luật định của Trời, thì khi được
yên nên ngừa khổ, chớ đừng để khổ mới cầu yên.

THI:

Con yên con cứ tưởng con yên,
Mấy kiếp tu thân mới vẹn tuyền,
Nếu hiện kiếp này không giác ngộ,
Luân hồi chuyển kiếp khổ triền miên.

TIẾP BAI:

Đạo muốn yên mới giếng nắm giữ,
Giữ mới giếng căn cứ tu thân,
Con tu mới có mấy phần,
Trí tri cách vật, chánh tâm, ý thành.
Thành ý vốn không sanh tà niệm,
Tà niệm không là điểm chánh tâm,
Chánh tâm không tưởng sai lầm,
Mới tưởng chánh đạo cao thâm ý Trời.
Học đạo phải do nơi chơn lý,
Tu hành thời chánh kỷ hóa nhân,
Đạo mẫu vô thượng thậm thâm,
Lý mẫu siêu việt, tinh thần Phật Tiên.

Con ôi! Hiện tình cơ Đạo còn đang phân
phân bất nhứt, mà các con chưa thắng được mị quyền.
Vì thế mà Mẹ rất thương các con phái nữ, chúng nó có
một tâm hồn yếu ớt và một hình vóc liễu bô. Lúc
thiếu thời thì ít giác ngộ tu thân, đến lúc mới gánh
oằn vai lại tìm về với Mẹ. Có đứa sớm phát tâm mộ

Đạo, chẳng thích việc hồng trần, tránh xa đời khổ lụy,
rất đáng ngợi khen.

Mẹ thương là thương các con trong thời biến
chuyển, tiếc là tiếc các con thiếu dạ can trường, nên
trong việc tu học lại lười biếng, chỉ quen tánh vui đầu
chúc đó. Còn đứa giỏi giảo siêng năng, vừa vượt bực
lại tự kiêu tự ái. Nhưng bịnh sanh thì tinh thần phải
mờ ám, thần quyền mới thừa cơ chế ngự, mưu chước
sắp bày, chỉ trích, tặng phong, nhóm này nhóm nọ.
Dầu chưa đến nỗi hờn giận rẽ chia, nhưng mỗi đứa
đều tách một lối riêng, phải hay không vẫn tưởng
mình là cao siêu bí pháp. Nhưng con ôi! đâu ngờ kẻ
trộm thừa đêm tối mới trộm đồ vật, quỷ ma cũng thừa
lúc người đang tham mê dục vọng mới vẽ trò tà mị.

Mẹ đã dạy các con nhiều lần: Trời đất không
riêng, Đạo lý có một. Đã là có một thì không riêng,
mà tư riêng thì là không còn một của Đạo lý nữa. Con
hãy học đức từ bi của Phật, bác ái của Tiên, công bình
của Thánh, cùng hợp ý chung tâm để tìm lẽ Đạo, thì
tất nhiên điều sai lạc sẽ được phô bày tỏ rõ. Con sẽ
được niềm bảo vệ của các đồng đạo, và khi nhơn dục
tịnh tận, thiên lý sẽ lưu hành. Đó là chơn lý của công
trình, công quả và công phu vậy.

THI:

Đạo lý chỉ cần lẽ thiệt thôi,
Đừng mơ ảo ảnh chốn xa xôi,
Trong con sẵn có cơ phàm Thánh,
Lặng lẽ lòng con rõ máy Trời.

NGÂM:

Mừng con trong tiết Trung Thu,
Lời vàng Mẹ để con tua học hành,

Điện tiền từ già con thơ,
 Điều Cung Mẹ ngự trông chờ các con.
 Thăng...

21.- THÁNH THẮT TÂN ĐỊNH
 Tý thời Rằm rạng 16-8 Ất Tỵ (10-9-1965)

THI:

Các vị Tiên Nương hộ giá loan,
 Vân Hương Thánh Mẫu kiểm đàn tràng,
 Lịnh truyền nam nữ tâm yên tịnh,
 Kim Mẫu Từ Tôn phước huệ ban.

Vân Hương Thánh Mẫu, chào chư Thiên
 Mạg. Chị chào các em nam nữ trung đàn. Các em
 thành tâm tiếp TỪ TÔN KIM-MẪU và các Tiên
 Nương lâm đàn dạy đạo. Chị chào chung, lui.

(Tiếp diễn:)

VÔ-CỰC TỪ-TÔN ĐIÊU-TRÌ KIM-MẪU, Mẹ
 mừng các con đấng đấng.

THI:

Một tòa VÔ-CỰC chiếu tâm linh,
 Thể hiện TỪ-TÔN chốn Ngọc Đình,
 Trước bệ ĐIÊU-TRÌ hoa lóng lánh,
 Trong thêm KIM-MẪU ngọc rung rinh.
 Hạc châu giá ngự dịu con trẻ,
 Đền huệ ban ân độ chúng sinh,
 Này hỡi các con! Thu mây độ,
 Trông chờ nam nữ vẹn công trình.

Tiếp Thi Bài (Ngọ thời Rằm tại Vạn Quốc Tự)
 Tam Giáo bởi căn nguyên Đại Đạo,
 Kìa Thích, Nho, Gia, Lão lân bang,

Mấy ngàn năm đã mấy ngàn,
 Tay phạm dân dất con đàng siêu sinh.
 Nay Thượng Đế chính mình giáng thế,
 Vì chúng sanh trong bể Hạ Ngươn,
 Trong cơ sàng sây định phần,
 Hoảng khai chánh đạo, xá ân Tam Kỳ.
 Mấy mươi Thu có chi hồi trẻ,
 Mấy mùa Thu lặng lẽ trôi qua,
 Thấy con lặn hụp ái hà,
 Đứa trong cửa Đạo, đứa xa dặm trường.
 Đến xin Mẹ tình thương tuyệt đối,
 Giữa khi con mới gởi oằn vai,
 Đạo đời mận lạt chua cay,
 Mắt chưa ráo lệ, tóc phai sắc huyền.
 Đứa giàu có bạc tiền sang cả,
 Đứa uy quyền môn hạ nghinh ngang,
 Con ôi! hạnh phúc ai ban,
 Phải chăng nhiều kiếp tu thân mới là?
 Đứa thiếu thốn thiết tha than thở,
 Đứa cơ bần sớm nợ chiều nần,
 Khổ đau con máng vào thân?
 Phải chăng kiếp trước quả nhân tạo gây?
 Sách có dạy: "Dục tri tiền kiếp,
 Thì hãy trông duyên nghiệp hiện thời,
 Muốn xem hậu quả đời đời,
 Hãy trông những việc tự nơi con làm".
 Trên Tạo Hóa cam cân công luật,
 Đều phát ban rất mực công minh,
 Con ôi! Trời đất rộng thênh,
 Mây lông chẳng lọt, công bình thường răn.
 Con muốn yên, ngày hằng lo Đạo,

Tu hiện thời mà tạo tương lai,
 Tránh bao nhiêu nghiệp trần ai,
 Khỏi bao nhiêu cảnh họa tai khổ sầu.
 Tu tìm hiểu cơ màu vô thượng,
 Tu cho thân khỏi vương luân hồi,
 Noi đường chánh đạo con ơi,
 Thực hành chơn lý mới rời phận tu.
 Chánh đạo chẳng âm u mờ tối,
 Chơn lý không lừa dối mị tà,
 Đã sanh ra kiếp người ta,
 Bao nhiêu lẽ thiệt trước tòa lương tri.
 Khi hiểu được những gì chơn lý,
 Thì không còn ích kỷ hại nhơn,
 Đạo không tách khỏi lý chơn,
 Đạo càng hiểu Đạo, keo sơn tu trì.
 Con đừng mơ những gì huyền ảo,
 Cho mị tà lộn lạo rủ ren,
 Cửa Trời sẵn để khóa then,
 Thì con cũng đã có riêng tự mình.
 Mùa Thu này với tình mẫu tử,
 Đến Thu sau tuần tự tiến lên,
 Con ơi! hoa nở trước thềm,
 Ước mong con Mẹ đoàn viên một ngày.

Hỡi các con nam nữ! Các con đã xây dựng về mặt hình thức đối với sở hữu các con, tuy rằng khó mà còn có thể làm được, còn xây dựng về mặt tinh thần đạo đức thì lại càng khó hơn.

Hôm nay, các con hãy tô đậm hai chữ "Xây dựng" để làm bài học hằng ngày trên bước Đạo. Về mặt hình thức cũng kể tạm yên, rồi đây các con còn phải mất nhiều thì giờ để xây dựng về mặt tinh thần

đạo đức. Sở dĩ ngày hôm nay có một ngôi hữu hình đồ sộ là do các con đã gia công ruồng bỏ, phá vỡ những gì xấu xa, mục nát, hư hoại. Vậy thì về mặt tinh thần, trước khi muốn xây dựng cũng phải ruồng bỏ những gì gọi là xấu xa, ích kỷ, chia rẽ, xuyên tạc, nhỏ nhen, cố chấp, mà phải xây dựng lại tinh thần tốt đẹp, vị tha, quảng đại, khoan dung, phá chấp. Xây dựng từ bản tâm, bản thân, cá tính, đến xây dựng gia đình, phu thê, tử tôn, lân hồi xây dựng đến tinh đồng đạo, bạn hữu gần xa. Nếu những con có quyền thế, qui luật trong tay, hãy dùng đạo đức mà xây dựng lại dân tâm quảng đại quần chúng, từ gia đình, quốc gia và xã hội. Một người là một đơn vị nhỏ, được xây dựng kiên toàn về mặt đạo đức, mười người được xây dựng như vậy, trăm, ngàn, muôn, triệu, triệu người được xây dựng như vậy, thì lo chi nhà chẳng yên, Đạo chẳng thịnh, nước chẳng quyền, nhân loại chẳng an cư lạc nghiệp.

Hiện trạng ngày nay, nhân loại điêu đứng khổ sở vì Thiên tai, chiến họa, cũng bởi tại xa Thượng Đế, thiếu tinh thần xây dựng về mặt đạo đức. Ai cũng tưởng tự lo riêng cho mình, cho gia đình mình; tinh thần ích kỷ hại nhân là mầm bộc phát những cảnh lầm than khốc hại như hiện trạng.

Thượng Đế đã phát ban cho mỗi người có đủ điều kiện như Thượng Đế, chỉ tại người xa lữ lẽ thiệt; điểm linh căn bị vùi lấp dưới lớp tham, sân, si, ái, ố, mà lu mờ dần, khiến bản thân người như đi đêm không đèn. Nếu mỗi chúng sanh đều làm đúng lời đạo lý truyền dạy từ ngàn xưa, thì ngày nay nhơn loại sẽ được hưởng cảnh Thiên Đàng Cực Lạc ở thế gian.

Các con giờ đây mới thấy rõ rằng Thiên Đàng hoặc địa ngục ở trần gian không phải Thượng Đế đem đến cho, mà chính tự nơi con người xây dựng mà nên.

Bài học "Xây dựng" Mẹ đã ban vừa rồi, đó cũng là một phần thưởng cho các con, món quà quý giá. Mùa Thu sang năm, các con hãy hành Đạo cách nào để tăng trưởng về mặt tinh thần, xây dựng Đạo Trời, để làm món quà dâng lên cho Mẹ. Các con đã thấm nhuần bài học hôm nay, thì cõi lòng mỗi con như ngọn đèn sáng tỏ, tự soi đường lối cho đi.

Mẹ ban ơn lành toàn tất các con hiện diện đàn tiên, Mẹ hồi Diêu Điện, thăng.

22.- TRÚC LÂM THIÊN ĐIỆN

Ngọ thời, 20-8 Ất Tỵ (15-9-1965)

Thành Hoàng Bốn Cảnh, Tiểu Thần chào chư Thiên-mạng. Tiểu Thần tuân lệnh báo đàn, chư Thiên-mạng thành tâm tiếp Hộ-Pháp Già-Lam. Tiểu Thần xin xuất ngoại ứng hầu, lui.

(Tiếp điểm:)

KÊ:

HỘ đàn chuyển lệnh tiếp Thiên-Tôn,

PHÁP Đạo minh khai luật vĩnh tồn,

GIÀ niệm Chơn Kinh vô biệt lý,

LAM trì định thể đạo Thiên-môn.

Hộ-Pháp Già-Lam, Ta chào chư liệt vị đẳng đẳng, nghiêm lệnh tiếp điểm DI-LẠC TÔN-PHẬT. Ta xin kiếu, thăng.

(Tiếp điểm:)

KÊ:

Đương nhiên Đạo pháp dị nan cầu,

Lai vãng hồng trần độ ngũ châu,

Hạ giới mê nhơn trầm khổ hải,

Sanh môn xuất tánh đoạt thành sầu,

DI Đà rút cú tri phương thức,

LẠC cảnh tam tông hóa nhiệm màu,

TÔN thượng triều ngươn ban Thánh Đức,

PHẬT Tiên Thần Thánh cộng ca âu.

Bàn Tăng chào mừng chư Thiên-mạng, chư môn đồ lưỡng ban. Bàn Tăng miễn lễ, đàn trung an tọa đẳng đẳng.

Chư môn đồ, hỡi chúng-sanh! Đạo là hư-vô chi khí, hóa sanh Thái-Cực, ba ngôi. Ba ngôi đã đem ra ứng dụng vào cơ sanh hóa, tiến hóa của càn khôn vũ trụ nhân loài trong ba kỳ: thượng, trung, hạ ngươn, đúng với định luật tuần hườn, châu nhi phục thi. Chỉ có chơn lý hoặc chánh đạo mới đi đến con đường hiệp nhất mà thôi. Vì thế, đã trải qua các thời kỳ, Thượng-Đế đã mượn không biết bao nhiêu hình thức, bao nhiêu danh từ, tùy theo trình độ tiến hóa của mỗi giống dân mà ban truyền giáo pháp, đã mượn tay phàm diu dẫn con đàn siêu thoát phổ độ quần sanh. Những thời kỳ ấy đã qua, ngày nay dân tộc Việt nói chung, chư môn-đồ nói riêng, đã hữu duyên, hữu căn, hữu kiếp, gặp thời kỳ ân xá, Đại-Đạo hoàng khai, dụng những danh từ và Kinh Điển rất thích hợp với giống dân địa phương, chỉ đường quanh nẻo tắt, mỗi trình độ đều có thể hiểu được và hành được, khỏi phải tốn phí công lao lặn biển trèo non, lên núi xuống đèo, tìm sư học Đạo. Giờ đây chỉ

còn một cách là ở nơi người có thiện chí bền tâm cùng chẳng.

Tam-Kỳ ân xá, Phật, Tiên, Thánh, Thần đều phụ tá Thượng-Đế mở mang khắp chốn cùng nơi, quyết phổ độ cùng cứu rỗi muôn loài sớm trở về ngôi trường tồn chánh giác. Tuy rằng Bàn Tăng có sứ mạng thiết lập Tam Long Hoa Hội, nhưng các Đấng trong Tam Giáo Tòa vãn cộng đồng phân phối, lãnh mạng xuống thế trùng hưng chánh pháp cứu rỗi vạn linh. Chư môn đồ luôn luôn hãy sáng suốt, học hỏi, nghiên cứu giáo lý để đặt mình đúng chỗ, đi đúng đường, hành đúng lý Có như vậy mới khỏi lầm bàng môn tả đạo, rồi oan uổng công trình tự bấy lâu dày công xây đắp.

Bàn Tăng rất cảm kích tâm Đạo của chư môn đồ sở tại, nên mới ân cần nhắc nhở điều này:

Dùng pháp môn riêng để tự tu hoặc dẫn dắt tha nhơn cùng tu luyện, còn có ngày trở lại đường chánh Đạo, khi hiểu biết mình đã lạc lối sa chơn. Nhược bằng dụng tâm tôn phù một giáo chủ để làm cứu cánh cho đời đạo đức, thì không ngày nào qui hiệp được, bởi vì dục tâm bất trú.

THI:

*Một mái chèo buông một mái chèo,
Thuyền từ biển khổ vượt lân theo,
Trương buồm bác ái nương chiều gió,
Cầm lái vô tư lựa thế vèo,
Rước khách trầm luân con đấm đuối,
Đưa người trần tục thoát cheo leo,
Tân linh ơi! hãy nghe Ta gọi,
Thấy bóng Đài Cao phải rón chèo.*

TRƯỜNG KÊ:

*Ta vốn thiết chủ nhơn Hoàng Cực,
Đời gọi Ta Di Lạc Thiên Tôn,
Kim lai chuyển thế bảo tồn,
Hạ sanh cứu kiếp nguyên nhơn phục hồi.
Đạo trước có từ ngôi Vô-Cực,
Khởi hồng mộng không dứt chuyển xây,
Hóa ngôi Thái-Cực là Thầy,
Huyền-Khung Thượng-Đế sắp bày thế gian.
Đạo là cơ tạo đoan cứu cánh,
Đạo là đường chơn chánh siêu nhiên,
Đạo là nhứt khí Tiên Thiên,
Tam Thanh ứng hóa Phật Tiên Thánh Thần.
Muốn học Đạo: tu thân trước nhứt,
Tu thân sao cho được vẹn toàn,
Thân tu cương kỷ chấp đoan,
Gia đình, xã hội, mới toan đại đồng.
Thân tu đặng, lòng không sanh nghiệp,
Thân tu rồi trực tiếp mây linh,
Của Trời ban sẵn cho mình,
Dem ra xử dụng với tình thiên nhiên.
Đạo lý là huyền huyền diệu diệu,
Đạo lý là yếu yếu minh minh,
Thâu vào một khối chí linh,
Buông ra muôn trượng bảo sinh nhơn loài.
Khuyến người đừng hiểu sai lý Đạo,
Khuyến người đừng hoài bão dục tâm,
Dục tâm là bể luân trầm,
Là nơi địa ngục, là mầm dây oan.
Người tu phải định an tâm tính,
Người tu cần điều chỉnh tác phong,*

Tĩnh tâm như ngọn đèn hồng,
 Tác phong là thể bao vòng chở che.
 Người tu phải e dè lục tặc,
 Người tu cần thắt chặt tình thân,
 Giặc không đánh, loạn tinh thần,
 Tinh thần hòa ái nghĩa nhân đại đồng.
 Tu chớ gọi tu vòng tu tất,
 Tu đừng rằng tu nhật tu thừa,
 Tu trong cứu phẩm tam thừa,
 Tu như kẻ sĩ đi giữa thủ khoa.
 Tu chánh tín mới là tu kỳ,
 Tu lý chơn đích thị tu thân,
 Còn sanh giữa chốn hồng trần,
 Bụi trần không nhiễm thì thân vẹn toàn.
 Tu cũng là an bang tế thế,
 Tu cũng là bốn bể đệ huynh,
 Trước tiên lòng hãy dặn mình,
 Đại đồng bác ái gây tình thương yêu.
 Tình Tạo Hóa ban đều muôn vật,
 Trời với người bắm chất giống in,
 Trời thì có nhật, nguyệt, tinh,
 Người thì lại có đủ tinh, khí, thần.
 Trời đất có ngũ hành năm sắc,
 Người tâm, can, phế, đật, thận, tỳ,
 Huyền vi một máy huyền vi,
 Luân hồi chuyển chuyển chẳng khi nào ngừng.
 Luyện cho đặng tinh ngưng, thân kết,
 Soi cho thông khí huyết Huyền-Quang,
 Khâm Ly trở lại Khôn Càn,
 Siêu phàm nhập Thánh con đàng là đây.
 Tu với luyện giải bày rồi đó,

Hỡi môn đồ hiểu rõ pháp môn,
 Nhớ lời DI LẠC THIÊN TÔN,
 Tam-Kỳ Đại-Đạo chiêu hồn tân dân.

Bản Tăng ban ơn lành cho toàn chư môn đồ
 địa phương sở tại được Đạo tâm tinh tấn, trí huệ
 quang minh, nhứt tâm hành chánh Đạo.

Ban ơn toàn tất môn sinh,
 Thế gian hành Đạo, Phật-đình xin thăng.

23.- HUỒN CUNG ĐÀN

Tuất thời 29-8 năm Ất Tỵ (24-9-1965)

THI:

Vâng lệnh Mẫu Nghi đến báo đàn,
 Chào chư liệt vị khắp tam ban,
 Pháp Đàn trên có Vô Vi điển,
 Của Đức Đông Phương ánh bùa tràn.

Nhứt Nương Tiên Nữ chào chư Thiên mạng,
 chư đạo tâm nam nữ. Vâng lệnh báo đàn có Đức VÔ-
 CỰC TỪ-TÔN giáng cơ. Vây chư liệt vị thành tâm
 nghinh tiếp. Tiên Nữ xuất ngoại ứng hầu.

(Tiếp điển:)

VÔ-CỰC TỪ-TÔN DIÊU-TRÌ KIM-MẪU, Mẹ
 linh hồn các con. Mẹ mừng các con nam nữ.

THI:

Từ thư dạy khuyên đã quá nhiều,
 Hỏi con còn nhớ được bao nhiêu?
 Nỗi đời nỗi đạo hai vai chít,
 Lỡ đệ lỡ thầy một bước xiêu.
 Đưa dở bôn chôn ngay buổi sáng,
 Người hay luộm thuộm đến ban chiều,

*Non đòai ác lặn chuông linh giục,
Bớ trẻ đường ngay kíp dất diu.*

Các con nam nữ! Mãi đến hôm nay, qua khỏi ngày lễ kỷ niệm khai Đạo một tuần, Mẹ mới giáng đàn nơi đây, để kiểm điểm lại trong quá trình cơ Đạo làm một bài học chung để các con ghi nhớ ngày kỷ niệm đó. Mẹ miễn lễ toàn tất các con an tọa.

Các con ôi! đến nay cơ Đại-Đạo Tam-Kỳ Phổ-Độ đã trải qua ngót bốn mươi thu, sự phổ truyền chánh giáo, hướng dẫn quần linh buổi Hạ-Ngươn trên bước đường tu học, các con đã đóng góp một phần công quả rất lớn trong sử Đạo. Về phương diện thể Thiên hành hóa, các con đã được một điểm son, nhưng còn về phương diện hiệp nhứt qui nguyên một thể thống đạo tại nước nhà, các con còn vấp phải bao nhiêu trở ngại, nhưng dầu sớm dầu muộn, những trở ngại đó các con sẽ vượt qua. Có như vậy phương thức hành Đạo, kinh điển, đạo luật mới có cơ hội soạn thảo duy nhứt, từ đó mới có thể phổ truyền năm châu bốn biển. Còn như trước hiện trạng, các con chưa thể làm gì được hầu thực hiện sứ mạng cao cả đó.

Giả thử hiện giờ, nếu có một ngoại nhơn từ phương Trời Âu, Mỹ, Úc đến hỏi sự tổ chức trong Đạo Cao Đài, các con phải nói làm sao? giải thích làm sao? dựa vào tiêu chuẩn, đạo luật nào để giải thích cho ngoại nhơn đó khỏi thắc mắc lầm lẫn một khi được hỏi đến một con thứ hai ở chi phái khác.

Hôm nay các con hãy bình tâm cùng Mẹ kiểm điểm, ôn lại trong quá trình với những sứ mạng thể Thiên hành hóa, gồm mấy lãnh vực và mấy xu hướng trong hàng huynh đệ các con. Cũng thời một

cõi lòng thiết tha thương Thầy mến Đạo, con nào cũng muốn sáng danh Thầy, rạng danh Đạo, nhưng chính trong mỗi con còn thiếu những điều kiện và hoàn cảnh, do đó là một trở ngại rất lớn.

Con có đứa khi đặt mình vào Đạo, hằng muốn đem chánh pháp, đạo luật, kinh điển phổ truyền khắp nơi để cho nhơn sanh tỉnh thức tu học, để tạo lập một cõi Thiên Đàng ở thế gian toàn là hiền nhân đạo đức. Cũng có đứa nóng lòng vì việc Đạo, bước xa hơn một bước, là tạo thế lực bên đời để dễ bề phổ truyền chánh đạo, nhưng không hay rằng mình đã vướng chơn trong lưới rập thường tình của thế nhân. Cũng có đứa nóng lòng vì quốc gia đại sự, muốn chen chân vào đó để làm phương tiện hoạt động phổ biến Đạo Trời. Cũng có đứa vì tiền đồ Đại-Đạo và danh nghĩa đạo giáo, giữa buổi thế sự phân tranh, muốn được tiếng nói Đạo Thầy làm trung gian để giải hòa mọi mặt. Cũng có đứa muốn tại gia tu học, gìn giữ tân pháp. Cũng có đứa thường xuyên đi đến chùa, thất, để học hỏi điều hay lẽ phải trong hàng huynh đệ tiền phong. Cũng có đứa trong tâm chẳng muốn đi đâu, nhưng sợ e vắng mặt lâu ngày rồi huynh đệ cho mình là ngã đạo, nên ngày sóc vọng rần trôi bước đến chùa, thất cho có lệ. Cũng có đứa không quản của, công, đem đóng góp vào cơ quan Đạo để được hưởng phúc hồng Thầy Mẹ rưới chan. Cũng có đứa vào Đạo để thọ Thiên Phong vào hàng anh lớn, đợi ngày lâm chung, tuổi tên được vào sử Đạo. Nhưng rồi các con ôi! Ai là bực xứng đáng thay mặt CHÍ-TÔN để nói lên được tiếng nói duy nhứt của Đạo Cao-Đài? Ai là người xứng đáng nói lên tiếng nói

để cảnh tỉnh các lãnh tụ chi phái Đạo để cùng vạch một đường hướng chung cho bước tiến của Đạo Trời?

Bởi trong hàng huynh đệ các con, có những điều kiện không đồng nhứt. Con thì có thành tích công quả với sử Đạo, nhưng thiếu tài cán hoạch định đường lối tiến cho hơn sanh. Cũng có con đức tài vẫn có, nhưng thiếu thông minh hoạt bát lỗi lạc để diễn tả hết những tối thượng siêu đẳng của Đạo Trời. Cũng có con tài đã có, hoạt bát đã hay, nhưng thiếu thiện tâm, thiện chí hoằng dương Thiên Đạo. Cũng có con tài có, thông minh có, thiện chí có, nhưng thiếu về thành tích tiền bối khai minh Đại-Đạo. Cũng có con thừa tài, dư đức, thiện chí có dư, thành tích sử đạo có sẵn, nhưng vì hai chữ nghèo nàn về vật chất mà tiếng nói trung kiên chẳng được ai nghe, chẳng được lưu ý đến. Cũng có con chẳng có những điều kiện trên, chỉ có một mảnh tâm trung thương Thầy mến Đạo, chất phác hồn nhiên, như như mộc mạc, mà chính là những con đó đã đóng góp cả của lẫn công rất nhiều với cơ Đạo, đã hy sinh đặt mình dưới sự sai khiến hướng dẫn của đàn anh hướng đạo. Nhưng ai là người xứng để lãnh nhiệm vụ hướng dẫn đó hỏi các con?

Các con tự hỏi mình đặt thân vào cửa Đạo để mà chi? Có phải để tự giác, tự tu, tự nhận làm những việc thiện, việc nhân nghĩa để trả lần bao nghiệp oan khiên tiền kiếp, nhẹ mình hầu sớm để hưởng đời Thượng Ngươn Thánh Đức, an cư lạc nghiệp, đất Thuần trời Nghiêu, sau ngày viên mãn phủi sạch nợ trần, điểm linh quang được trở về hiệp nhứt cùng Thầy Mẹ hay chăng?

Đó là điều mà Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng đã dạy ngay từ buổi khai Đạo.

Đạo khai để cứu đời, chứ không phải làm nhặng cho đời, mà cứu bằng cách nào vậy hỏi các con?

Chính các con phải tự cứu mình trước rồi mới có phương tiện và điều kiện cứu kẻ khác. Tự cứu mình như thế nào đó các con?

Trước hết phải thành thật với lòng mình, tự đóng khung mình trong kỷ luật Đạo, gột rửa hết những tánh ích kỷ xấu xa, ý nghĩ đen tối, tánh nét ganh hiềm ghét ngỏ, tập lần đức bác ái, vị tha, tinh thần phục thiện, thực hiện được đường lối công bình, bác ái, từ bi. Ba điểm đó là sơ khởi, người mới giữ Đạo phải tập làm cho được.

Từ bi là mình phải bắt nhẫn, thương tâm trước những sự đau khổ nhục nhã của kẻ khác, cốt làm sao giác ngộ và tạo mọi hoàn cảnh để giúp kẻ khổ sớm thoát ra vòng tội lỗi đen tối.

Bác ái là xót thương tất cả, chẳng những hơn loài, mà thương luôn đến loài thú cầm thảo mộc, bò bay máy cựa. Tha thứ những kẻ có lỗi với mình để cảm hóa họ lại gần với mình, hầu hướng dẫn họ lần vào đường tu hành chánh đạo. Từ bi, bác ái, khi con làm được xong, cũng phải nhớ đến công bình.

Chính sự chạy lạt của các con đã gắn liền với hai chữ công bình, vì không thể ngon miệng với cao lương mỹ vị trên cái đau khổ chết chóc của loại khác. Mình muốn Trời, Phật, Thánh, Thần hộ độ, khoan dung, diu dắt mình tai qua nạn khỏi, sớm ngộ đạo, thì mình cũng phải hộ độ, diu dắt những kẻ khác và

khoan dung, công bình với kẻ khác. Dầu kẻ đó là người nghịch, cũng phải tạo cho được lòng thương đối với họ. Chính trong chữ tự tu, tự cứu, các con phải làm được những điều sơ đẳng đó rồi mới nói những việc khác.

Người tu tại gia là một đơn vị tín đồ, nếu chưa được làm bực hương đạo, cũng phải cho xứng đáng một người tín đồ. Khuyên người làm từ bi, bác ái, công bình, mà chính mình không làm được thì sự khuyên đó không đem lại kết quả gì hết.

Các con đừng mong vọng Thiêng Liêng thố lộ Thiên cơ cùng thời cuộc. Mong vọng đó là kẻ hở, là chỗ yếu để cho mị tà lợi dụng sở thích đó, hướng dẫn các con xa Thầy xa Đạo. Hỡi các con! muốn biết để làm chi? Giả thử Thiêng Liêng cho biết đời Thượng Ngươn Thánh đức sẽ lập vào năm, tháng, ngày, giờ nào đó, rồi các con phải làm gì cho thích hợp, nếu khi các con thiếu công quả, thiếu những đức tính của người tu. Tai hại hơn nữa, khi các con biết được Thiên cơ thời sự, bản tánh háo danh, hiếu kỳ sẵn có, tiết lộ đầu đảng xó chợ, đó là mầm tai họa nảy nở trong người các con.

Các con chỉ biết có một đường lối tu chơn tích đức, công quả phổ giáo Đạo Trời, cảnh tỉnh sanh linh. Hễ mỗi người thực hiện được tình thương, hễ thương thì không còn giết hại lẫn nhau, đời thái bình thịnh trị dầu không câu mong cũng đến. Ngày mới Khai minh Đại Đạo, những tiên tri đã có, cơ tiền định đã được hé mở đôi phần, nhưng chúng sanh không được lưu ý, vì đương hưởng cảnh an cư, mấy ai nghĩ đến cơ cuộc sẽ diễn biến như ngày nay. Nước đến

trôn, tâm hồn rối loạn, chạy đến cầu xin Thượng Đế cứu rỗi cho mình. Thượng Đế thương tất cả chúng sanh, mở Đạo cho chúng sanh tu để tự cứu và cứu kẻ khác, nhưng nếu chúng sanh không tu, không tự cứu, Thượng Đế cũng chẳng biết làm sao!

THI BAI:

*Các con hãy lần tay đếm lại,
Đạo Thầy khai đã mấy mươi thu,
Con nào quyết chí lo tu,
Con nào nương ần bóng dù tạo cơ.
Lời Thánh Dụ phú thơ còn đó,
Bao thi văn dạy dỗ khuyên răn,
Mong cho thế sự ăn năn,
Tự tu, tự tỉnh, lần phăng đường về.
Cõi trần là sông mê bể khổ,
Tạm thời gian con ở nơi đây,
Biết bao những việc quấy rầy,
Lo ăn, lo mặc, dở hay đủ điều.
Việc phải trái sớm chiều đây đó,
Việc nghĩa nhân khắp ngõ cùng đường,
Tình thương lẫn với thù hằn,
Khi hờn, khi giận, có dần cho qua.
Xuân Hạ đến Thu tà Đông chí,
Việc đói no cũng chỉ đây thôi,
Tai Trời ách nước than ôi!
Thương con trong cảnh quả nhồi thế gian.
Quanh năm cảnh cơ hàn túng thiếu,
Nghèo với giàu đồng chịu ngang nhau,
Nghiệp chung mấy kiếp biết sao,
Hẹn ngày để trả cho nhau tại trần.
Vì thương con bao lần mở Đạo,*

Vì thương con Đạo Giáo khai minh,
 Miễn con giữ được chân tình,
 Kỳ ba ân xá siêu sinh dễ dàng.
 Con hồi con! mau toan lo liệu,
 Con hồi con! bận bịu chi đời,
 Mãn lo phải trái cho rồi,
 Thân tàn sức mòn Đạo Trời chưa xong.
 Tu đi con! giữ lòng bác ái,
 Tu đi con! gây lại tình thương,
 Kêu nhau chung bước một đường,
 Đùng phân màu sắc khác thường trắng đen.
 Con phải cố khêu đèn chơn lý,
 Cho người đời để ý nhìn theo,
 Nữ nam chẳng luận giàu nghèo,
 Tình thương bủa rộng nhắm vào hành y.
 Đêm thanh vắng Mẹ ghi mấy đoạn,
 Kêu con hiền phải rán nghe qua,
 Chinh chinh bóng nhụt xế tà,
 Hẹn ngày hội ngộ canh gà gáy tan.

THI:

Tang thương cuộc thế biết mà chi,
 Xáo trộn tâm trung mệt ích gì,
 Những việc nghĩa nhân tua gấn bó,
 Đề tài chính xác ở khoa thi.
 Khoa thi tuyển chọn bực nhân hiền,
 Những kẻ cần tu hữu huệ duyên,
 Thánh Đức Thượng Ngươn Trời chuyển lập,
 Thế trần chung hưởng cõi Thần Tiên.

NGÂM:

Dạy con kể cũng khá nhiều,
 Dem về dành để sớm chiều lân xem,

Siêng năng học hỏi chị em,
 Những điều chưa biết, biết thêm để làm.
 Thế trần giả tạm đừng ham,
 Quả công khuya sớm siêng làm cho tinh,
 Ban ân con trẻ tất tình,
 Thế gian tu học, Thiên Đình Mẹ lui.
 (Thăng).

24.- NGỌC MINH ĐÀI

Tuất thời 14 tháng 9 năm Ất Tỵ (8-10-1965)

Thành Hoàng Bốn Cảnh, Bốn thần chào chư Thiên mạng, chào liệt vị nam nữ. Bốn Thần tuân lệnh báo đàn, chư Thiên mạng và liệt vị thành tâm nghiêm nghị tiếp ĐẠI TIÊN giảng bút, Bốn Thần lui gót hộ đàn. Truyền Bạch Tuyết độc giả, thăng.

(Tiếp điểm:)

TỔNG LÝ LÊ VĂN DUYỆT, Lão mừng chư Thiên mạng, mừng chung hiền đệ, hiền muội trung đàn, Lão miễn lễ, an tọa.

Trước khi Lão muốn chỉ đường vẽ lối cho các phạm sự Ngọc Minh Đài, Lão muốn nói với toàn cả chư đệ muội rằng: Thế sự ngày nay không thể phân biện được ngày mai, vì bao nhiêu cảnh trạng mờ tối đã và đang luôn luôn diễn tả trước mắt mọi người, nào lợi danh, nào quyền tước, nào tiền bạc, nào truy hoan, thì còn định làm sao được, khi con thuyền ở giữa dòng khơi, chịu muôn ngàn sóng gió, tất cả mọi người đều nắm một giây được một giây, cầm một phút hay một phút, yên một ngày tự đắc một ngày, không tìm một lối thoát để nhìn một tương lai vĩ

nghiệp đang chờ đợi huy hoàng, mà tất cả nhân sinh trong hoàn cầu đều có đặc phần của mỗi giống.

Ví như ngày nay, chư hiền đệ, hiền muội đã hy thân hành đạo, tất nhiên hiểu Đạo như thế nào, sẽ là con đường toàn thiện, toàn mỹ, sẽ là chiếc thuyền từ vững vàng trên sóng gió, sẽ là bảo đảm đời hiện tại, nên mới không nài gió mưa sương nắng, để đeo đuổi theo mục đích cao cả trên đời. Thật là hạnh phúc cho Nam Bang.

Lão tiếc vì, bốn mươi năm khai đạo, Thiên lý hoàng dương, khắp dư đồ chữ S đều có những ngôi Thánh Đường, trở lên bao nhiêu hoa lành quả tốt, chỉ vì những con giun trong phân bón, những con sâu trong quả xấu, thành thử đất phì nhiêu mà cây trái chẳng sum sê. Đến ngày hôm nay, Lão rất mừng, đức háo sanh của Thượng Đế, lòng thương Vô Cực vô biên đối với chúng sanh trong kỳ mật kiếp, phải tìm phương pháp nhiệm màu, cơ quan tối yếu, để bổ khuyết vào những điều khiếm khuyết, để chỉnh đốn những nơi tàn rủ, để vận dụng tất cả khả năng của những người thiện chí, thiện tâm vì Đạo, vì nhơn quần, vì tự thân có dịp dốc hết khả năng mình cho xứng đáng một kiếp người sanh trong cõi thế, cho xứng đáng một chức vụ của Thiêng Liêng, cho đẹp màu áo Đạo. Cơ hội đã có, chỉ còn một điều là nhơn lực, nhơn tâm phải cố gắng làm sao cho nền Đạo được vững vàng, giáo lý được hoàng dương, từ các bậc thượng, trung, hạ, đều được thấm nhuần lý Đạo, để khoát màn vô minh mà nhìn tương lai rực rỡ.

Huyền pháp Thiêng Liêng hộ trợ, không còn bày bố ở tiên tri để cho ma quỷ thừa cơ dặt lòng

tín ngưỡng của chúng sanh, nên mọi việc Thiêng Liêng sẽ hộ trợ, khi chư hiền đệ, hiền muội hành sự đầy đủ đức tin, sẽ thấy Thiêng Liêng lúc nào cũng sẵn sàng kề bên lòng chí thành của chư hiền đệ, hiền muội.

Hỡi chư hiền đệ, hiền muội ôi!

THI:

*Cố gắng làm nên kịp thế thời,
Mở mang giáo lý khắp cùng nơi,
Cho công quả đáng người ca tụng,
Cho sử xanh nêu tiếng để đời.*

BÀI:

*Đời càng loạn, Đạo càng phải trị,
Cờ giao chinh thế bí song xa,
Lấy chi giữ vững Đạo nhà,
Để cho trăm họ thái hòa bình an.
Mời danh lợi ngổn ngang mặt nước,
Bóng kinh ngư vùng vượt bể Đông,
Giang sơn mấy khách thư hùng,
Can trường mấy kẻ vẫy vùng mấy phương.
Đạo mở áy mở đường cứu cánh,
Cứu đời đang trong cảnh diên nguy,
Trong đời có những chi chi,
Có gì dĩ vãng, có gì tương lai.
Chuông cảnh tỉnh ngày nay thức tỉnh,
Trống gọi hồn cho định tâm hồn,
Bình minh đến lúc hoàng hôn,
Hỏi mình, mình đại, mình khôn thế nào.
Tu là sửa, là trau mình trước,
Tu cho nên cho được cái ta,
Tu cho vững thế nhơn hòa,*

Tu thân mới dựng nghiệp nhà vững an.
 Tu để thoát những màn đen tối,
 Tu hầu lên chín cõi Thiên Đường,
 Tu không diệt mất tình thương,
 Tình thương đem lại cột rường gầy nên.
 Tu phải rán chí bền chung thủy,
 Tu cần lo thấu lý nhiệm màu,
 Tu đừng có trước không sau,
 Mình tu rồi để ngõ hầu độ nhơn.
 Lão muốn đem nguồn cơn thế sự,
 Để phô bày lành dữ mọi điều,
 Nhưng e chư đệ sinh kiêu,
 Máy Trời đã lậu chịu nhiều nạn tai.
 Thôi nhìn bóng Cao Đài vời vợi,
 Để lần dò cho khỏi gian nguy,
 Cố công đi đến khoa thi,
 Để vào chiếm bảng trong kỳ Hạ Ngươn.

Lão dạy qua một đoạn và ban ơn lành cho tất cả hiền đệ, hiền muội, thăng.

25.- VẠN QUỐC TỰ

(Chơn Lý Đàn) Tuất thời, 20-11 Ất Tỵ (12-12-1965)

THI:

GIÁO huấn từ ngôn vạn lý truyền,
 TÔNG môn cập hạ ngưỡng ân Thiên,
 ĐẠI giang cô nhận hoành giang thượng,
 ĐẠO thống quần ưng viễn thống biên.
 LÝ tú thanh thanh năng kết quả,
 THÁI hòa mặc mặc tổng hườn nguyên,
 BẠCH vân sơn thượng tàn nhơn ảnh,

Giáng phước huy hoàng tại hậu niên.

Bàn Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội. Bàn Đạo miễn lễ, đồng an tọa.

Trần Châu, Huệ Linh Tâm, Huệ Thành - Hôm nay vì tình trạng bi thiết của Hội Thánh Tam Quan, nên Bàn Đạo truyền lệnh dời các hiền đệ đến để tiếp chuyển lời của Bàn Đạo về Hội Thánh, hầu đem lại nguồn an ủi thực sự. Theo mong muốn của toàn đạo nơi ấy, dù rằng phần vô vi, nhưng cũng đã nhiều hộ trợ. Vậy chư hiền nghe đây:

Hỡi chư chức sắc, chức việc! Hỡi các tín đồ nam nữ đạo tâm! Chư hiền đệ, hiền muội! Nói đến Hội Thánh Tam Quan, Bàn Đạo vô cùng cảm kích tấm lòng trung kiên vì Thầy, vì đạo trong bao nhiêu sức cố gắng giữa hồi thế sự điên nguy, thiên tai vạn ách của toàn Đạo, thật rất đáng khen, đáng mến!

Ôi! tự nghìn xưa, các bậc Giáo Chủ đến trần gian lập Đạo, cũng phải đương đầu với bao nhiêu cuộc biến chuyển của thế nhân mới thành Đạo, mà thành Đạo do nơi thế nhân. Các bậc Giáo Chủ xưa cũng chỉ là người như chúng sanh, biết đem Thiên tính thực hành Thiên mệnh, không vì một người mà không dám nghĩ đến một nước hay nhân loại, hầu làm sáng tỏ nền Quốc Đạo.

Đến ngày nay, dân tộc Việt Nam được ảnh hưởng tinh thần đạo đức của các Đấng Giáo Chủ chân thiện mỹ, đã thấm nhuần dân tộc tính, nên trải qua mấy nghìn năm, biết bao nhiêu cảnh thăng trầm, thành bại, theo truyền thống cố hữu, dân tộc đã nhiễm vào triết lý thuần túy thâm uyên của Đạo giáo, nên hùng trong hòa đồng, dũng trong an trị, chỉ đem

thiên tính để thực hành thiên mệnh mà thôi.

Thời kỳ này là thời kỳ Hạ Ngươn mặt kiếp, tái tạo dinh hoàn, vì thế Thượng Đế và chư Tiên Phật phải chính mình đến thế gian lập Đạo, hầu đem Thiên mệnh lại cho Nhơn loại, đem hòa bình cho đất nước, mà người Việt Nam cần phải thực hành trước nhất.

Hỡi chư hiền đệ, hiền muội! Ngày nay, trong thời thiên tai chiến họa, phải tự tin mình cũng như các Đấng Giáo Chủ tự tin trong thời hiện tại, hãy xem mình là con tin của Thượng Đế, chỉ mình là xem nhẹ vật chất phù hoa, chỉ mình là gian lao bôn tẩu, chỉ mình dám hy sinh từng giọt máu, để đổi lấy thiên mệnh thanh bình cho đất nước, cho nhân loại. Những điểm linh quang trong khối đại linh quang là của chư hiền đệ, hiền muội, là của toàn Đạo, dù lớn hay nhỏ cũng phải phát tiết tỏ rạng từng lớp ánh sáng trên thế gian, là thành Đạo vậy.

THI:

*Thiên tai chiến họa đã nhiều cơn,
Có tựa vào đâu cũng chẳng hơn,
Đạo vốn minh châu yên sóng gió,
Nhơn hòa là thế chạm không sờn.*

BÀI:

*Không sờn một mảnh đơn tâm,
Vi Thầy vì Đạo vững cầm niềm tin.
Gió Đông thổi rung rinh cành quế,
Bóng tà dương chợt xế ven tường,
Miếng mồi mấy chiếc cung trương,
Hộc hồng võ cánh muôn phương vẫy vùng.
Đã phải lúc cùng chung kiếp nạn,
Cần lo lường cho rạng Đạo cơ,*

*Chớ vì thế cuộc hằng hờ,
Để lòng xao lãng trông chờ nơi nơi.
Cuộc biến chuyển trong đời lắm lúc,
Điều dinh hư chen chúc sống còn,
Đạo là một chí sắt son,
Vững vàng tin tưởng vuông tròn tâm thân.
Nhìn thấy cuộc phong vân bất trắc,
Nghĩ thương người thất đắc bại thành,
Trong trường hỗn loạn vây quanh,
Biết ai là đỡ nâng mình gần xa.
Nhìn những cảnh thiên ma bách chiết,
Nghĩ thương người thống thiết bôn phi,
Kiếp nhơn sanh có ra gì,
Ai đem thân Đạo bù chi nước non?
Thế nhơn hòa sống còn đoàn kết,
Để lòng người cho hết phân vân,
Dưới tay Thượng Đế đỡ nâng,
Dầu bao nạn khổ vượt lân cũng qua.
Tu để trọn đạo nhà nhơn nghĩa,
Tu để cần gieo tủa đức ân,
Dầu cho gặp lúc phong trần,
Nguyện trên Thượng Đế đỡ đỡ tai nguy.
Trong cảnh trạng ai bi đồng loại,
Giữa cuộc đời bỉ thái tang thương,
Khuyến nên giữ vững lập trường,
Đạo tâm cố gắng vẹn đường tu thân.
Chí cương quyết tảo tần vì Đạo,
Gương hy sinh tiết tháo muôn đời,
Anh linh Thánh tử còn soi,
Kẻ sau kịp bước thỏa người hy sinh.
Sống giữa cõi phù bình thế sự,*

Kiếp nơn sanh xem thử là bao,
 Sanh sanh từ từ ra vào,
 Còn chẳng chỉ một chỉ hào sử xanh.
 Khuyên tất cả trọn lành tu niệm,
 Cho qua hồi biến chuyển gian nguy,
 Thiêng Liêng ban bố hộ trì,
 Tam Quan Hội Thánh gặp kỳ an ninh.
 Lòng dặn lòng khắc minh tuấn đức,
 Lòng dặn lòng tận lực tri thiên,
 Lành qua mấy đoạn nghiệp duyên,
 Nhân kia quả nọ thoát miền trầm luân.
 Hỡi chư đệ tinh thân sáng suốt,
 Hỡi Thiên phong khêu đuốc rọi đường,
 Cho toàn đạo hạnh diu nương,
 Vững cơn tai biến phi thường thoát nguy.
 Trên Thượng Đế từ bi dẫn độ,
 Dưới găng công giám hộ đỡ nâng,
 Từ trong Hội Thánh xa gần,
 Một lòng vững bước đến chân Cao Đài.

THI:

Cao Đài giáo đạo chốn Nam Bang,
 Vững dạ lo tu kịp thú tràng;
 Muôn dặm điển thiên lời gởi gắm,
 Cho toàn tâm đạo chốn Tam Quan.

Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý tuân lệnh ghi lời Bàn Đạo và giúp Đại Diện Hội Thánh Tam Quan chuyển về nơi Hội Thánh. Về sau này, nếu hữu sự, Bàn Đạo sẽ dạy thêm.

Bàn Đạo khuyên tất cả đạo tâm lương phải rán lo tu niệm, hằng ngày tìm cách bồi công lập đức.

Hôm nay, nhân Bàn Đạo đến châu nơi Diêu

Trì Cung, nên không chỉ dạy nhiều dạng. Sẽ có TỪ-TÔN lâm đàn, truyền lệnh tất cả thành tâm nghinh tiếp. Bàn Đạo ban ơn chung tất cả trung đàn, tiếp điển, thăng...

(Tiếp điển:)

Thế Liên Tiên Nữ, Chị chào các em. Có TỪ-TÔN giá lâm, các em hãy nghiêm đàn tiếp giá. Chị lui gót ứng hầu, thăng...

(Tiếp điển:)

DIÊU-TRÌ KIM-MÃU, Mẹ mừng các con:

THI:

Nhớ đến con thơ chốn cõi trần,
 Nặng lòng TỪ-MÃU vội dời chơn,
 Thăm con lớn nhỏ trong đàn nội,
 Cẩn dặn con gìn vẹn đức ân.

Giờ này Mẹ đến trần gian để cùng các con dạy qua những điều cần thiết.

Các con ôi! Đã từ lâu tu niệm, các con mong một ngày đắc quả thành công. Mẹ miễn lễ các con an tọa. Nhưng Mẹ rất thương các con sống trong vòng trần lụy, biết bao nhiêu sự cám dỗ của trò đời, đến khi vào cửa Đạo lại phải chịu nhiều thử thách cam go, nhiều điều quyến rũ của tà thần chước quỷ, nên lắm lúc các con tự thấy mình chán Đạo và chán sự tu hành. Con ôi! cũng bởi con không chịu mình định bản tâm để lắng dịu các điều dục vọng, hầu trông thấy ánh sáng của khiếu linh quang, hầu suy tưởng điều tà lẽ chánh, cứ mãi vui say bày bạn, tách phái phân chi, để rồi chị gạt em, em làm chị. Trong cảnh cốt nhục tương tàn, mà các con lại chẳng buồn than, vẫn vui cười cho đến khi gặp cảnh đương đầu thọ nạn.

Chùng ấy, con mới nhìn lại, thì bạn bè xa vắng, mà đường lối lại có nẻo vào, chẳng có vào, chẳng có nẻo ra, phải lẫn quẩn trong kiếp nạn chúng sanh, rồi rốt cuộc luân hồi nghiệp quả. Mẹ rất thương xót các con. Mẹ giải thích một điều này, các con ghi nhớ:

Đạo rất huyền bí cao siêu, nhưng Đạo cũng rất trống không dễ thấy. Sở dĩ truyền Đạo mà phải khẩu khẩu tương truyền như lúc trước, là vì e con chưa dứt lòng phàm, công phu trật lối, sai lạc bốn căn, rồi phải rước họa vào thân, nên do đó mới có việc tương truyền đạo pháp.

Sự thật ra, kỳ ba ân xá, thì tất cả các con nào đặng trai kỳ thập nhứt, đều được thọ bửu pháp tu thân, dầu rằng cấp bậc vẫn phân làm trung, thượng, hạ nhưng các con rán cũng được dự phần. Hiện phải để cho một vài con tu luyện Đạo pháp được tinh thông, sẽ dìu dắt các con trong thời kỳ này, để các con đồng đều thọ bửu pháp, hầu gìn giữ thân tâm giữa lúc sài lang óng dậy, hổ báo chực rình. Chỉ có một điều là nếu con nào đục vọng, mong dùng bửu pháp để làm lợi khí cho mình, thì sẽ bị trừng phạt vô hình, Mẹ không cứu vãn được.

Kìa con hiểu rằng: lẽ Đạo sâu kín nhưng đối với lòng con thành ý chánh tâm tu kỹ, thì vẫn sáng tỏ như thường. Ví như lời nói: "Nhứt nguyệt tuy minh, nan chiếu phúc bồn chi hạ", mặc dầu ánh sáng nhứt nguyệt tuy rõ, không soi chậu úp. Nhưng đó là ánh sáng, chớ sự thật cái lý đương nhiên của chậu úp thì vẫn tỏ rõ như thường. Con có hiểu vì sao chẳng? Vì sao chậu úp lại được sáng tỏ, các con đồng đưa một vài biện pháp cho Mẹ nghe? Các con hiểu thế nào thì

bạch thế ấy...

Cười... các con đã từng cầm một vật gì úp xuống hay chẳng? Nếu có thì khi các con muốn hiểu lý sáng tỏ của cái chậu úp ấy, tất nhiên các con phải hiểu người chủ sử trong khi úp chậu lại, đó là lý sáng tỏ của chậu úp mà ánh mặt trời, mặt trăng bao quát cả thế gian cũng không bì được. Đạo nơi chỗ ấy, các con hiểu chẳng?

Nếu các con hiểu lời Mẹ thì trên đời này không còn vật chi là tuyệt đối cả, mà chỉ có cái lý đương nhiên của vũ trụ cân khôn với lòng các con khi chủ động một việc gì phát tiết ra là tồn tại, là nhân quả, là nghiệp duyên đó thôi.

Hôm nay, Mẹ dẫn giải để các con tìm học, đừng thắc mắc, đừng chán nản và còn phải học rất nhiều trên đường hành Đạo để đoạt đến mục đích chơn lý của Đại-Đạo mới tìm về đến Mẹ. Con ôi!

THI:

*Chơn lý là đèn rọi lối đi,
Là thang bắt đến cảnh Diêu Trì,
Là nguồn vĩnh viễn nơi Tiên cảnh,
Lời dặn Mẹ Già trẻ gắng ghi.*

Đây Mẹ dạy chung nữ phái: Tất cả các con đều có phận sự. Khi các con muốn tìm phận sự cho mình, nếu các con thiếu một chí thành, thì trách nhiệm ấy phải trao cho kẻ khác. Các con nữ phái cần ghi nhớ.

THI:

*Đời lắm phong ba, lắm nạn tai,
Con ôi! nhớ kỹ rán đưa tài,
Đừng rằng tu ấy không công quả,*

Nền móng xây nên lập các đài.

BÀI:

Đài các chớ tạo trên bãi cát,
 Công phu đừng sai lạc quả công,
 Dầu cho thân phận má hồng,
 Thời kỳ biến chuyển cũng đồng nữ nam.
 Khuyên con rón lo làm âm chất,
 Khuyên con cần thành thật tu chơn,
 Gian lao nguy khổ chớ sờn,
 Tìm đường chánh Đạo gọi thân tu trì.
 Bởi nữ phái lắm khi mềm yếu,
 Bởi con còn thốn thiếu bản căn,
 Nên hay lạc bước sai đàng,
 Vui đâu chúc đó lỡ làng phận tu.
 Mẹ khuyên rón ôn nhu trừa sớm,
 Giữ phận mình giá phẩm nêu cao,
 Đâu đâu thì cũng đồng bào,
 Cũng trong đồng đạo khác nào con ôi!
 Địa phương nào lo rời phận sự,
 Trách nhiệm nào cứ giữ vương tròn,
 Đừng rằng đó đại đây khôn,
 Lại qua lui tới không còn nghĩa nhân.
 Phận nữ lưu đường trần lắm lúc,
 Giữa dòng khơi họa phúc bất thường,
 Nhìn theo buồm Đạo đang trương,
 Tìm cơ hội để lập đường tu thân.
 Cùng em chị xa gần kêu gọi,
 Hiệp với nhau sớm tối đỡ nâng,
 Đừng vì ghét, đừng vì thương,
 Chia năm rẻ bảy nhiều phương lạc lăm.
 Chước ma quỷ vẫn tâm khảo thí,

Lời mì quyền dẫn chỉ ngọt ngon,
 Lòng con nếu chẳng vẹn tròn,
 Sa chơn lạc bước Cung Sơn khó về.
 Nay đàn nội con nghe Mẹ dạy,
 Giữ phận mình phải trái biện phân,
 Lo tu trau luyện tinh thần,
 Lo tu giữ chí hợp quần chị em.
 Gió Đông tạc bức rèm tuyết giá,
 Ánh hào quang Xuân đã chói ngời,
 Nghĩ ra nên sợ con ôi!
 Tuổi chồng chất mãi mà đời chi nên.
 Các con rón giữ bền tâm Đạo,
 Giữ lòng trong hoài bão với nhau,
 Dầu cho Nam Bắc phương nào,
 Cái tình đoàn kết trước sau vẹn gìn.

THI:

Vẹn gìn cho được Nữ Chung Hòa,
 Để khỏi lạc lăm kế quỷ ma,
 Gọi đó kêu đây rồi lỡ bước,
 Đau lòng Mẹ nhớ chốn Chương Tòa.

THI:

Gìn lòng giữ dạ chớ phai mờ,
 Trung đạo chặt gìn mối đạo cơ,
 Dem hết tình thương cho mọi kẻ,
 Diêu Cung Từ Mẫu mãi mong chờ.

NGÂM:

Ban ân các trẻ hồng trần,
 Cung Sơn trở gót trên phần tiêu dao,
 Các con rón nhớ đi nào,
 Nhớ noi chánh đạo ra vào đường tu.
 Thế gian vệt ngút sương mù,

*Đắc thành chánh quả công phu vẹn tròn.
 Ôn lành chan rưới cho con,
 Trần gian trẻ ở, Cung Sơn Mẹ hồi...*

26.- HƯỜN CUNG ĐÀN
 Mừng 2 rạng mừng 3-12 Ất Ty (24-12-1965)

LỄ GIÁNG SINH

THI:

*PHÊ-RÔ giáng bút trước đàn tiên,
 Nam Nữ đồng tâm lãnh lệnh truyền,
 Lặng lặng nghiêm trang hầu Giáo Chủ,
 Giáng trần chứng lễ rưới ân Thiên.*

Thành tâm tiếp CHÚA giáng, thẳng.

(Tiếp điển:)

THI:

*Thích, Nho, GIA, Lão một đường về,
 Chánh tín TÔ bồi thoát muội mê,
 Độ thế GIÁO dân tùy mỗi xứ,
 Một Trời CHỦ tế khắp tư bề.*

GIÊSU KIRIXITO, Ta chào các hướng đạo Việt Nam, tín đồ của Thượng Đế. Ta lấy làm vui mừng đến chứng lễ Giáng Sinh của Ta ở lòng tốt đẹp của các người và cũng vui mừng nhìn thấy một dân tộc nhỏ đã đứng lên nói được sự thương yêu tình non loại trong hòa đồng đạo giáo trên thế giới ngày nay và cũng sẽ nói những đám cỏ non xanh rờn rợn, những dòng suối mát trong lành đang láng láng chảy. Thiên sứ sẽ mang các cỗ xe chở đoàn chiến từ Đông sang Tây, từ Nam sang Bắc, để kêu lên những tiếng vui mừng ngoan ngoãn, dưới sự phát ban công bình

của CHÚA TRỜI tức THƯỢNG-ĐẾ, mà không còn ai giựt giành cản xé nhau nữa. Thượng Đế Cứu Thế sẽ đến với các người, bàn tay lành đổ phép màu cho các người được sáng suốt trong luật công bình của Thượng Đế.

Ta muốn nói các Đấng Cứu Thế ngày xưa đã hy sinh với lẽ công bình, thì ngày nay không có khác. Ta hy sinh trong sự công bình của Đức Chúa Trời cũng như các hướng đạo Việt Nam đã và sẽ hy sinh trong luật công bình của Trời tức Đấng Cao Đài Cứu Thế ngày nay vậy. Hy sinh để làm sáng tỏ lẽ công bình cho thế gian, cho nhân loại.

THI BÀI:

*Này hướng đạo xuống trần cứu thế,
 Nghe Ta phân mọi lẽ công bình,
 Chúa Trời phép rộng oai linh,
 Không riêng mỗi cõi mà tình Cha chung.
 Rải ra khắp đại đồng thế giới,
 Tình thương yêu gom lại một bầu,
 Mỹ, Phi, Úc, Á như Âu,
 Cũng nhân, cũng vật, cũng màu nước non.
 Lúc yên lặng là còn linh tánh,
 Khi buông lung khôn tránh tội tình,
 Phạm điều cấm, mất phép linh,
 Mối gây ham muốn bất bình rẽ chia.
 Loài người lại hướng về vật chất,
 Tình thương yêu chân thật đổi đời,
 Háo sanh là đức của Trời,
 Công bình là luật trị người thế gian.
 Lòng ham muốn lấn đàng chơn lý,
 Ham muốn thành biến quỷ Sa Tăng,*

Chúa Trời thương xót khôn ngần,
 Khi con phạm luật công bằng của Cha.
 Phép mầu mới đem ra xử thế,
 Hy sinh hầu bảo vệ loài người,
 Bao nhiêu thế kỷ đời đời,
 Gương hy sinh để có người hy sinh.
 Chính Ta đã hiến mình thọ khổ,
 Cho loài người biết chỗ công bình,
 Dù rằng Giáo Chủ toàn linh,
 Cũng do cái luật công bình mà thôi.

Ta đem thí dụ với các tín đồ hướng đạo Việt

Nam:

Nước Locride có người Hoàng Đế,
 Luật công bình xử chế nghiêm minh,
 Ban ra chỉ dụ triều đình,
 Phạm phép móc mắt luật hình không sai.
 Tội phạm trước không ai đâu lạ,
 Là con vua sang cả hoàng thân,
 Zé-né-cus khó định phân,
 Nổi lòng bất nhẫn trước cân công bình.
 Đành lạng lệ tự mình móc mắt,
 Mắt của mình và mắt của con,
 Đồi tròng đủ trước bệ son,
 Cho nghiêm phép nước cho còn tình thương.
 Ta là một trong trường nhơn loại,
 Cùng thế gian Ta phải gánh gồng,
 Thà cam chịu đổ máu hồng,
 Gương hy sinh để nhắc lòng hy sinh.
 Hỡi ai đã hiến mình vào Đạo,
 Giữa cơ Trời tái tạo dinh hoàn,
 Bao nhiêu tội lỗi thế gian,

Một phen thường phạt sây sàng một phen.
 Khấp vũ trụ một đèn chơn lý,
 Khấp loài người một thủy nguyên thôi,
 Sống trong phép nhiệm của Trời,
 Những điều tội phước do nơi mình làm.

Hỡi các tín đồ hướng đạo Việt Nam! Các
 Đấng Giáo Chủ ngày nay sẽ ban phép lành cho dân
 tộc và cứu rỗi linh hồn của các người hầu bảo vệ ân
 oai của Thượng Đế. Hãy nhớ mấy lời Ta dạy. Ban ơn
 lành chung tất cả, thẳng...

27.- VĨNH NGUYỄN TỰ

Ngọ thời mừng 3-12 Ất Tỵ (25-12-1965)

Kim Vân Đồng Tử, Tiểu Thánh chào chư
 Thiên mạng, chào chư liệt vị lưỡng ban. Tiểu Thánh
 vâng lệnh báo đàn, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp
 Đức NHƯ Ý ĐẠO THOÀN CHƠN NHƠN. Tiểu
 Thánh chào chung, xin xuất ngoại ứng hầu, thẳng.

(Tiếp điển:)

NHƯ Ý ĐẠO THOÀN CHƠN NHƠN, Lão
 chào mừng chư Thiên mạng, chào chư hiền đệ, hiền
 muội.

Đương giữa thời đao binh chiến loạn, chư
 hiền đệ, hiền muội không nệ sự khó khăn, dành thì
 giờ quý báu quá bước đến vùng cô thôn cổ tự, trước
 tưởng nhớ đến tình một đồng đạo năm xưa, sau đem
 lại nguồn an ủi và sưởi ấm lòng Đạo nơi này, Lão rất
 cảm kích thay với tấm lòng cao cả vì Đạo nghĩa, xin
 miễn lễ, mời đồng chung an tọa.

Chư hiền đệ, hiền muội! Trước sứ mạng

chính Đạo cứu đời, trước sự nhận thức trách nhiệm thế Thiên hành hóa, chư hiền đệ, hiền muội hôm nay có dịp cùng Lão để bàn giải qua về lý Đạo giữa kẻ Tiên người tục. Chư hiền đệ, hiền muội, Thượng Đế đã ban cho hiền đệ, hiền muội mang một thân xác con người, ngoài sinh hồn, giác hồn, lại còn thêm phần linh hồn, nhờ đó mà tánh linh hơn vạn vật; nhờ đó mà phán xét tất cả nẻo chánh đường tà, và cũng nhờ đó mà thông công, gần gũi với Thượng Đế cùng các Đấng Thiêng Liêng, và cũng nhờ đó mà tác Tiên tạo Phật một cách rất dễ dàng, miễn là mình trọn chí tâm, chí thành, chí kính mà hành được chí đức.

Người có thể làm được những việc Phật Tiên Thánh Thần đã làm, cũng chính bàn tay người có thể tạo lập một cảnh thái bình an cư lạc nghiệp, có thể nói là thiết lập một cảnh Thiên Đàng tại thế gian cho muôn dân đều cộng

Nhưng than ôi! Việc đời không phải thế. Trời có âm dương, thời tiết có khi mưa nắng, nước sông có lớn ròng, bàn tay có ngón dài ngón vắn, việc làm đều có phải có trái. May mà tâm trí biết biện phân chỗ phải trái, chọn lọc lẽ thiệt hư, lần lần loại bỏ những tư tưởng xấu, làm việc tốt. Đó là mầm móng cho tình thương yêu và đó là nguồn gốc hạnh phúc cả muôn người. Trái lại, thì thế gian này sẽ là chốn A Tỳ địa ngục khổ đau, triền miên trong cảnh tang tóc, đói rách thê lương, nhà tan nước mất, giết chóc liên miên.

Những hiện tại và cảnh vật đang diễn ra trước mắt không phải tự ý Thượng-Đế đem đến cho người mà chính tại người xa hẳn tình thương của Thượng-Đế. Mà hễ trong lòng mọi người đã thiếu

tình thương của Thượng Đế thì hậu quả tai hại khôn lường.

Thượng-Đế luôn luôn với lòng háo sanh muôn vật, mùa Xuân đem lại ấm áp cho tiết Đông tàn, mùa Thu rười chan tình mát mẻ cho cơn nắng hạ đốt thiêu. Xuân, Hạ, Thu, Đông bốn mùa tám tiết luôn luôn vận hành với tình Tạo Hóa vô tư, chung qui nhờ những mâu thuẫn đó để giúp cơ sanh hóa cùng luật thừa trừ, âm thầm tuân tự nhi tiến.

Nếu tất cả mọi người sớm hiểu như vậy, sớm tiếp tay với Thượng Đế tô điểm non sông gấm vóc cõi trần hoàn, ôi! biết bao là vinh quang đẹp đẽ. Chỉ tại người quên hẳn tánh thuần phát thiện lương mà Thượng Đế đã phát ban trong buổi sơ sinh.

Chư hiền đệ, hiền muội! Cuộc đời là cả một cái cầu vồng bắt từ bến thường sang bến phạt.

Đời con người trải qua ba giai đoạn đời, ai ai đều cũng phải trải qua cái cầu ấy. Như hồi buổi sơ sanh, một hài nhi vừa chào đời, Thượng Đế đã phát ban cho hài nhi ấy mang đến thế gian bao nhiêu thuận lương hạnh phúc, thọ bẩm bởi khí Tiên Thiên hòa hợp cùng Hậu Thiên phụ mẫu nước non. Đến tuổi trưởng thành như hiện trạng của các hiền đệ, hiền muội, sinh lực dồi dào, thân thể cường tráng, bầu nhiệt huyết đầy tràn nhựa sống, tha hồ mà tung bay bốn phương Trời góc biển, dọc ngang với sự bại thành. Nhưng vì định luật của Tạo Hóa, không cho phép con người đứng một chỗ, khi lên tới giữa đoạn cầu là chỗ cao nhất, đó là lúc tuổi phỉ chí bình sanh. Rồi từ đó sẽ xuống lần phía bên kia dốc cầu. Khi xuống tận dốc cầu, chợt ngoái nhìn trở lại đầu cầu phía bên kia thì một hài

nhi, một lão thành cũng như nhau. Chỉ khác nhau là bởi ở chỗ kẻ mang hạnh phúc đi cuối dốc cầu để ban rải hạnh phúc cho mọi người và tự hưởng hạnh phúc suốt một cuộc đời mình. Còn một kẻ khác trái lại, khi đi mang theo hạnh phúc để qua bên kia đổi lấy sự luân hồi đau khổ đời đời kiếp kiếp, chẳng những cho riêng mình, mà cho tất cả mọi người chung quanh đồng liên lụy. Than ôi! cuộc đời chỉ có thể sao!

Chư hiền đệ, hiền muội!

THI:

Ba vạn sáu ngàn có mấy lâu,
Vị đời vừa thấm tuyết pha đầu,
Trăm năm âu cũng bao nhiêu đó,
Kết quả hồi người muốn ở đâu?

THI BÀI:

Đâu đâu cũng trong bầu Trời đất,
Người người đều bắm chặt in nhau,
Nhưng khi lên giữa nhịp cầu,
Là nơi lựa chọn nơi đâu bại thành.
Khi nhiệt huyết tung hoành thế sự,
Khi tâm can hùng cứ tranh đua,
Mất còn vinh nhục được thua,
Nổi chìm thân thế bán mua chợ đời.
Hễ đắc thế đắc thời tự đắc,
Bằng suy vong, suy rất khó suy,
Nổi hoan lạc, nổi sầu bi,
Song song trói buộc chẳng khi nào rời.
Sang chung đỉnh trong đời rồi cũng...
Hèn lẫn thân khắp chốn vẫn còn...
Bà chung đỉnh, miếng ngọt ngon,
Khoe khoang trên gọi thêm thường thế nhân.

Hỏi gì đó? là ăn, là mặc,
Hỏi gì đây? là đất, là nhà,
Suốt đời chỉ một cái ta,
Đổi thay đen trắng, trộn pha dũ lành.
Có ai nhớ phận mình chẳng tá?
Có ai còn lòng dạ nghĩ suy?
Mấy mươi năm có những gì?
Đắp xây non nước bù chi nghĩa ân.
Từng rổ gót Đông lân Tây xá,
Từng nặng lòng nắng Hạ mưa Thu,
Đã làm nên bực danh nhu?
Hay phong trần đã mờ lu tánh lành?
Chim còn chọn cây xanh mà đỗ,
Người há không nhớ tổ quày về,
Cõi đời là chốn giấc mê,
Là nơi kết quả ngày về bốn nguyên.
Ai ai cũng có duyên phẩm vị,
Ai cũng còn nước trí non nhân,
Cũng Tiên Phật, cũng Thánh Thần,
Trong lò nung đúc cõi trần mà nên.
Đôi dòng để đáp đền tâm Đạo,
Mấy lời khuyên dặn bảo chư hiền,
Giữa cơn thế sự đảo huyền,
Vững vàng lèo lái khi thuyền sang sông.
Sẽ đến lúc đại đồng phán đoán,
Cũng là khi công rạn danh thành,
Thiên Đình bằng ngọc để danh,
Ngàn năm một thuở lập thành Thế Tôn.

Một lần nữa, riêng phần Lão gọi lời cảm ơn chư Thiên mạng cùng quý hiền đệ, hiền muội xa gần chung hợp về đây. Lão cầu xin Thượng Phụ chan rưới

ân lành cho quý hiền đệ muội hồi gia an dưỡng để hành sự những kỳ sắp tới, xin chào chung, thẳng.

28.- CHƠN LÝ ĐÀN

Tuất thời, 23 tháng Chạp Ất Tỵ (14-01-1966)

Thiện Tài Đồng Tử, Tiểu Thánh chào chư Thiên mạng, chào chư liệt vị trung đàn. Tiểu Thánh vâng lệnh báo đàn, chư liệt vị thành tâm nghinh tiếp BỒ-TÁT giá lâm. Tiểu Thánh chào chung, xin xuất ngoại ứng hầu, thẳng.

(Tiếp điển:)

THI:

*Gội rửa oan khiên để nhẹ mình,
Về miền thượng giới rộng thình thình,
Hông trần nhìn lại bao đau khổ,
Đốc độ thành công khắp vạn linh.*

QUAN-ÂM BỒ-TÁT, Bàn Đạo chào chư hiền sĩ, hiền muội đàn trung. Nhân tiết Đông mãn Xuân lai, Bàn Đạo giảng đàn để cùng chư hiền sĩ hiền muội kiểm điểm lại quá trình hành đạo, lập công chính bản thân mình. Miễn lễ, đàn trung an tọa.

Chư hiền sĩ, chư hiền muội! Khi đặt đời mình trên con đường Đạo là đốc lòng sửa tánh tu tâm, luyện mình trở nên thuần lương nhân hậu, noi gương Thánh Hiền Tiên Phật, trước tự tu cho bản thân, kế đó sẽ dìu dắt gia đình quyến thuộc cùng những người lân cận, cũng đồng bước theo đường lối đó, trước để tỏ ra xứng đáng bậc hiền nhân quân tử, sau nếu có khả năng, có phương tiện sẽ hợp tác cùng bạn lành, làm một sứ mạng cao cả phổ độ quảng đại chúng

sanh đi theo đường chánh đạo. Có chánh đạo, mọi người biết cương vị của mình, tương thân hòa ái, giúp đỡ thương yêu, cốt lập một xã hội thiện lương thanh bình hạnh phúc.

Hể cõi đời này, kiếp sống còn là hạnh phúc, thì cõi Cực Lạc vẫn kề bên. Sau khi rũ sạch nợ trần, chơn hồn thoát xác về nơi cõi trường tồn chánh giác, hiệp nhứt cùng khối đại linh quang, rồi cũng lãnh sứ mạng trở lại thế gian với hình thức khác, độ rỗi những linh hồn còn trong vòng tiến hóa chậm chạp, mau vượt lên khỏi vòng u đồ đọa lạc, để rồi cùng đến cõi trường tồn chánh giác.

Năm cũ hầu tàn, năm mới sắp sang, chư hiền đệ, hiền muội thử làm bảng thống kê trong một năm qua để so sánh với năm rồi, hầu đặt mình cho năm tới. Nếu trong năm qua chưa được hoàn toàn mỹ mãn, rút những ưu khuyết hầu làm chương trình cho năm tới. Nếu không được kết quả nhiều cũng được ít, dầu một điểm hay ba bốn điểm phần ngàn, cũng gọi là thành công phần nào đó. Nếu không được điểm nào, đương nhiên bị thối lui, trễ mất ba trăm sáu mươi lăm bóng thiêu quang trời mất.

Vạn vật ở cõi trần này đều có tiến có thối, hễ tiến thì thẳng, bằng thối thì đọa, nhưng hiền sĩ, hiền muội ôi! kiểm điểm bằng cách nào, dựa trên phương thức nào để căn cứ vào đó tìm con số lập bản thống kê. Bàn Đạo cùng chư hiền sĩ, hiền muội thử phác họa phương thức như sau đây, xem có thể gọi là tạm được cùng chăng?

1) Bản thân mình, mình có được tự làm chủ nhơn ông, thẳng thất tình lục dục, có đặt trọn niềm

tin đi đến mức cuối cùng của một vấn đề nhân nghĩa đạo lý khi mình đã quyết định buổi đầu tiên, hay còn bị chi phối về điểm vui đâu chúc đó?

2) Đối với gia đình, mình có được vẹn tròn nhân luân đạo nghĩa, chung thủy phu thê, phụ tử tử hiếu, huynh hữu đệ cung?

3) Đối với tình nước non dân tộc, mình có được một công dân tốt chăng? Đối với quan niệm Tôn giáo và đạo lý?

4) Kiểm điểm lại sự chạy lạc cùng những thường thức trong khuôn khổ đạo đức mà luật lệ kinh sách đã đặt cho mình?

5) Và cũng là điểm chốt: Nếu là sứ mạng lèo lái con thuyền Đạo, thử xem mình có làm được những gì ích lợi cho cơ qui nguyên Đạo trước tình thế hiện thời?

Năm điểm vừa phác họa sơ qua, chư hiền sĩ, hiền muội thấy cần bổ túc thêm chăng, để cùng thảo luận và đặt một phương hướng mới...

Chư hiền sĩ, hiền muội, có ai hiểu được mình là ai chăng? Kiếp trước và muôn ngàn kiếp trước, từ đâu đến, tên họ là chi? đến kiếp này đã được mấy kiếp rồi? Có bốn phận làm gì và tên họ hiện giờ có phải tên thiệt của mình chăng? và rồi sẽ đi về đâu? vị lai ra thế nào? và sẽ mang những tên họ gì khác nữa?

Ôi! trường đời, trường Đạo là cả một trường học mênh mông cao sâu vô tận, người thế gian nếu căn cứ vào nhãn nhĩ thân ý làm căn bản để phán xét thì còn vấp phải muôn trùng sự sai lầm.

Trường đời, kẻ đi người đến, kẻ tiếp có kẻ chực chờ đến sau, nhưng việc quan trọng là kẻ đi để lại

những gì đẹp để lịch sử đời hoặc Đạo trong mai hậu.

Bản Đạo cảm thấy có bao la tình cảm với chư hiền sĩ, hiền muội, nên hôm nay nêu một đề tài kiểm điểm cuối niên hành Đạo, để lòng dặn lòng nhắc nhở cho nhau trên bước đường thế Thiên hành hóa, và còn những dịp khác, Bản Đạo sẽ có những đề tài mới.

NGÂM:

*Cuối năm để lại vài trang,
Cho chư sĩ muội luận bàn thâm canh,
Tạo điều kiện để tu hành,
Cơ Quan sắp được trường thành nay mai.
Nếu kém đức hoặc non tài,
Trên đường sứ mạng trở gay vô cùng,
Giã từ sĩ muội đàn trung,
Phiêu phiêu mây gió Non Bồng lui chơn...*